

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THUYẾT MINH TỔNG HỢP
KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hoàng Mai, năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THUYẾT MINH TỔNG HỢP
KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

UBND QUẬN HOÀNG MAI



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Lê Hiến

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐƠN VỊ TƯ VẤN



GIÁM ĐỐC

Hoàng Đình Dương

MỤC LỤC

ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Sự cần thiết lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025	1
2. Căn cứ lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025	2
2.1. Cơ sở pháp lý	2
2.2. Cơ sở thông tin số liệu, tư liệu bản đồ	2
3. Mục đích, yêu cầu của việc lập kế hoạch sử dụng đất	3
3.1. Mục đích.....	3
3.2. Yêu cầu.....	4
4. Bố cục của báo cáo	4
5. Sản phẩm của dự án	5
I. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI.....	6
1.1. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và môi trường	6
1.2. Phân tích khái quát thực trạng phát triển kinh tế- xã hội	7
1.2.1. Về phát triển kinh tế; thu, chi ngân sách.	7
1.2.2. Về quy hoạch, quản lý đô thị, xây dựng, đất đai, giải phóng mặt bằng	10
1.2.3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất.....	13
1.2.4. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội.	17
1.2.5. Lĩnh vực cải cách hành chính; công tác tư pháp; công tác thanh tra, giải quyết đơn, thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng, tiêu cực.	23
1.2.6. Công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội	26
1.3. Đánh giá chung.....	29
1.3.1. Kết quả đạt được	29
1.3.2. Một số khó khăn, hạn chế, nguyên nhân.....	30
1.3.3. Nguyên nhân của tồn tại.....	31
II. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024	32
2.1. Đánh giá kết quả đạt thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước	32
2.1.1. Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất.....	32

2.1.2. Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước.....	35
2.2. Đánh giá kết quả thực hiện; tồn tại khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân chủ quan, khách quan; đề xuất các giải pháp cụ thể khi thực hiện.....	37
2.2.1. Kết quả thực hiện	37
2.2.2. Một số tồn tại nguyên nhân	37
III. LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025	39
3.1. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2025	39
3.2. Nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực của Quận năm 2025	41
3.2.1. Đất nông nghiệp	41
3.2.2. Đất phi nông nghiệp.....	43
3.2.3. Đất chưa sử dụng.....	52
3.3. Tổng hợp và cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2025 của Quận	53
3.4. Diện tích đất cần thu hồi	53
3.5. Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích.....	55
3.6. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng.....	56
3.7. Danh mục các công trình, dự án trong năm kế hoạch.....	56
3.8. Dự kiến các khoản thu, chi liên quan đến đất đai trong năm kế hoạch sử dụng đất.....	56
a. Cơ sở tính toán các nguồn thu chi từ đất	56
b. Các nguồn thu từ đất được xác định do thực hiện các công tác sau	57
c. Phương pháp tính toán	58
IV. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT	59
4.1. Giải pháp bảo vệ, cải tạo đất, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.....	59
4.2. Xác định các nguồn lực thực hiện kế hoạch sử dụng đất	59
4.3. Giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng đất	60
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	61
I. Kết luận	61
II. Đề nghị.....	61
HỆ THỐNG BIỂU TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT.....	1

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Hiện trạng sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai.....	32
Bảng 2: Chỉ tiêu phát triển KTXH quận Hoàng Mai năm 2024; kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025	39
Bảng 3. Kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp.....	42
Bảng 4. Kế hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp	43
Bảng 5. Kế hoạch sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp	46
Bảng 6. Kế hoạch sử dụng đất sử dụng vào mục đích công cộng	49
Bảng 7. Nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp phường	53
Bảng 8. Kế hoạch thu hồi đất năm 2025 quận Hoàng Mai.....	54
Bảng 9. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai.....	55
Bảng 10. Dự kiến các khoản thu, chi liên quan đến đất đai trong năm kế hoạch sử dụng đất.....	58

ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Sự cần thiết lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025

Đất đai là tài sản quý giá của quốc gia và là tư liệu sản xuất đặc biệt, là thành phần quan trọng hàng đầu của môi trường sống, là địa bàn xây dựng và phát triển dân sinh, kinh tế sản xuất, an ninh quốc phòng. Đất đai là nguồn tài nguyên có giới hạn về số lượng và cố định về không gian, không thể di chuyển theo ý muốn chủ quan của con người. Bởi vậy việc sử dụng tốt tài nguyên đất đai nhằm đạt hiệu quả cao nhất là vấn đề mà mọi địa phương đều quan tâm. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam Chương III điều 53 đã xác định: Đất đai là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.

Quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là một trong 18 nội dung quản lý nhà nước về đất đai đã được quy định trong Luật Đất đai năm 2024 (Điều 20). Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai là một công việc có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều đối tượng sử dụng đất khác nhau, được các cấp, các ngành quan tâm. Do đó, nó mang đầy đủ tính chất của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhiều ngành khoa học khác.

Nhằm cụ thể hơn nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, Nghị định số 102/2024/NĐ - CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đất đai đã dành toàn bộ chương III, gồm 6 điều (từ điều 15 đến điều 21) quy định chi tiết về Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Việc lập kế hoạch sử dụng đất đai có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm định hướng cho các cấp, các ngành lập kế hoạch sử dụng đất chi tiết; là cơ sở pháp lý cho công tác quản lý Nhà nước về đất đai, làm căn cứ cho việc giao đất, cho thuê đất... và đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng. Đồng thời việc lập kế hoạch sử dụng đất là một biện pháp hữu hiệu của Nhà nước nhằm sử dụng đất hợp lý, hiệu quả, từng bước ngăn chặn huỷ hoại đất, hạn chế lãng phí đất đai, phá vỡ cân bằng môi trường sinh thái.

Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu sử dụng đất trên cơ sở đặc tính nguồn tài nguyên đất, mục tiêu dài hạn phát triển kinh tế - xã hội và các điều kiện cụ thể của quận. Phương án lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm nhằm đạt được các mục đích và ý nghĩa sau:

- Phân bổ quỹ đất và điều chỉnh quỹ đất cho nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các cấp, cũng như nhu cầu sử dụng đất ở của nhân dân, đáp ứng nhu cầu đất đai phục vụ cho nhu cầu cụ thể để đầu tư xây dựng công trình và khai thác nguồn lực đất đai trong năm kế hoạch.

- Cung cấp tầm nhìn tổng quan, tạo sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành trung ương và các ban ngành, đơn vị trực thuộc đóng trên địa bàn quận trong quá trình quản lý, điều hành, phù hợp với kế hoạch đề ra hàng năm.
- Cung cấp những thông tin về hiện trạng, tiềm năng và định hướng sử dụng đất hàng năm cho các

nhà đầu tư trong và ngoài nước, nhằm tạo điều kiện ban đầu trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư.

- Kết quả nhiệm vụ nhằm đóng góp những căn cứ quan trọng vào việc hình thành các chương trình phát triển và hệ thống các dự án đầu tư trọng điểm, xác định mục tiêu, yêu cầu cho một kế hoạch ngắn hạn đảm bảo cho mục đích lâu dài.

Do yêu cầu cấp thiết của việc lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025, UBND quận Hoàng Mai giao phòng Tài Nguyên và Môi trường tổ chức triển khai, thực hiện: **“Lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai”**.

2. Căn cứ lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025

2.1. Cơ sở pháp lý

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024.
- Luật Quy hoạch - Luật số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017.
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch - Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018.
- Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;
- Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;
- Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

2.2. Cơ sở thông tin số liệu, tư liệu bản đồ

- Báo cáo thuyết minh và số liệu thống kê, kiểm kê đất đai năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 quận Hoàng Mai;
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 quận Hoàng Mai;
- Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai;
- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 8/4/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố Hà Nội;
- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc danh mục thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023;
- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua điều chỉnh danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024

trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của UBND thành phố về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; Danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 25/1/2024) của UBND thành phố về việc phê Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai;

- Quyết định số 3875/QĐ-UBND ngày 26/7/2024) của UBND Thành phố về việc phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai;

- Quyết định số 5660/QĐ-UBND ngày 25/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 Quận Hoàng Mai;

- Văn bản số 8457/STNMT-QHKHSDD ngày 24/10/2024 đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã đăng ký lập danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn Thành phố và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện;

- Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của UBND quận Hoàng Mai;

- Báo cáo thuyết minh Kế hoạch sử dụng đất các năm 2022, 2023, 2024 của quận Hoàng Mai - TP Hà Nội.

3. Mục đích, yêu cầu của việc lập kế hoạch sử dụng đất

3.1. Mục đích

- Xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đáp ứng đủ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của quận Hoàng Mai trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tạo ra công cụ hữu hiệu giúp các cấp chính quyền tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về đất đai.

- Đánh giá toàn diện hiện trạng sử dụng đất và biến động đất đai của năm trước. Rà soát kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước; xác định các chỉ tiêu chưa thực hiện được đối với phân diện tích được phân bổ sử dụng cho các mục đích khác nhau; kết quả phân diện tích phải chuyển đổi mục đích sử dụng theo kế hoạch sử dụng đất năm trước; các chỉ tiêu không có khả năng thực hiện; các chỉ tiêu cần phải điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch sử dụng đất.

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 xây dựng phương án sử dụng đất hiệu quả, bền vững làm cơ sở pháp lý cho việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả phục vụ tốt nhất mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

3.2. Yêu cầu

- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024;
 - Xác định diện tích các loại đất của các công trình dự án đã được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng giai đoạn 2021-2025 của thành phố và diện tích các loại đất theo nhu cầu sử dụng đất của quận, của các phường trong năm 2025.

- Xác định vị trí, diện tích đất phải thu hồi để thực hiện công trình, dự án sử dụng đất vào các mục đích quốc phòng, an ninh; thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2025 đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Đối với dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang đô thị, khu dân cư thì phải đồng thời xác định vị trí, diện tích đất thu hồi trong vùng phụ cận để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện các dự án: nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh.

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đối với các loại đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền bao gồm: Chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp; chuyển đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất; chuyển đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở; chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất sử dụng vào mục đích công cộng có mục đích kinh doanh, đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ, đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp trong năm 2025 đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Lập bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai.

- Giải pháp thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

4. Bố cục của báo cáo

Nội dung của báo cáo tổng hợp “Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai” ngoài phần đặt vấn đề, phần kết luận và kiến nghị, được bố cục thành 4 phần như sau:

Phần I: Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội

Phần II: Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024

Phần III: Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025

Phần IV: Giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

5. Sản phẩm của dự án

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 và hệ thống bảng biểu số liệu kèm theo.
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai, tỷ lệ 1/10.000.
- Các văn bản liên quan đến quá trình thẩm định và phê duyệt.
- Đĩa CD ghi các dữ liệu trên.

PHẦN I. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI

1.1. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và môi trường

1.1.1. Điều kiện tự nhiên

a. Vị trí địa lý

Quận Hoàng Mai nằm ở phía Nam khu vực nội thành thành phố Hà Nội. Tọa độ địa lý của quận vào khoảng 20⁰53' – 21⁰35' độ vĩ bắc và 105⁰44' - 106⁰02' độ kinh đông.

- Phía Bắc giáp quận Hai Bà Trưng;
- Phía Nam giáp huyện Thanh Trì;
- Phía Đông giáp huyện Gia Lâm và quận Long Biên;
- Phía Tây giáp huyện Thanh Trì và quận Thanh Xuân.

b. Địa hình địa mạo

* *Địa hình*: Hoàng Mai nằm ở vùng trũng phía Nam thành phố, có độ cao trung bình khoảng 4 - 5m. Địa hình biến đổi dốc nghiêng từ Bắc xuống Nam và từ Tây sang Đông. Khu vực phía Bắc bao gồm các phường Mai Động, Tân Mai, Tương Mai, Giáp Bát và Hoàng Văn Thụ có độ cao từ 6 đến 6,2m; khu vực phía Nam bao gồm các phường Đại Kim, Định Công, Hoàng Liệt, Thanh Trì, Vĩnh Hưng, Yên Sở, Lĩnh Nam và Trần Phú có độ cao từ 5,20 đến 5,8m. Khu vực ao, hồ, vùng trũng có độ cao dưới 3,5m. Địa hình có sự khác biệt rõ rệt ở trong đê và ngoài đê:

- Vùng trong đê chiếm đa số diện tích của quận, địa hình bị chia cắt bởi các trục giao thông Pháp Vân - Yên Sở và các sông tiêu nước thải của thành phố như sông Kim Ngưu, sông Sét, sông Lừ, nên đã hình thành các tiểu vùng nhỏ có nhiều đầm, ruộng trũng. Địa hình này một mặt gây những khó khăn do tình trạng ngập úng quanh năm của các vùng trũng, một số điểm ngập úng khi mưa to kéo dài.

- Vùng ngoài đê bao gồm một phần diện tích các phường Thanh Trì, Trần Phú, Yên Sở, Lĩnh Nam với diện tích khoảng 920 ha. Đây là vùng đất phù sa được bồi tụ thường xuyên nên cao hơn vùng đất trong đê. Vùng này rất thích hợp cho việc trồng hoa màu.

* *Địa chất*: Căn cứ theo tài liệu địa chất khu vực Hà Nội (do chuyên gia Liên Xô cũ lập trước đây), quận Hoàng Mai nằm trên khu vực đất bồi châu thổ sông Hồng, chủ yếu trong vùng đất thuận lợi có mức độ cho xây dựng (vùng đất II-2B và II-2C) và một phần trong vùng đất thuận lợi cho xây dựng (vùng I-1B,

vùng I-1D, vùng I-2A và vùng I-3A). Phần ngoài đê sông Hồng nằm trong vùng không thuận lợi cho xây dựng và bị lũ ngập hàng năm (vùng đất III).

c. Khí hậu

Quận Hoàng Mai cùng chung chế độ khí hậu của thành phố Hà Nội với đặc điểm là khí hậu nhiệt đới gió mùa. Rõ nét nhất là sự thay đổi và khác biệt của hai mùa nóng, lạnh. Từ tháng 5 đến tháng 9 là mùa nóng và mùa mưa; từ đến tháng 3 năm sau là mùa đông thời tiết khô ráo. Giữa hai mùa đó lại thời kỳ chuyển tiếp (tháng 4 và tháng 10).

- Mùa nóng (từ tháng 5 đến tháng 10): khí hậu ẩm ướt, mưa nhiều, hướng gió chủ đạo là Đông Nam, nhiệt độ trung bình là 27-29°C, mùa mưa tháng 7 - 9, lượng mưa trung bình là 1.676mm.

- Mùa lạnh (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau): thời kỳ đầu khô lạnh, nhưng cuối mùa lại ẩm ướt, hướng gió chủ đạo là Đông Bắc, nhiệt độ trung bình là 23°C tháng thấp nhất là 6-8°C, độ ẩm thấp nhất 84%, cao nhất 95%.

d. Thủy văn

Quận Hoàng Mai chịu ảnh hưởng chế độ thủy văn sông Hồng, lưu lượng trung bình hàng năm 2710m³/ngày. Mực nước sông Hồng lên xuống 9-12m. Trên địa bàn quận có 4 sông tiêu chính của thành phố chảy qua (Tô Lịch, Lừ, Sét và Kim Ngưu). Sông Tô Lịch chảy qua địa phận các phường Định Công, Đại Kim và Hoàng Liệt. Sông Kim Ngưu là một nhánh tách ra từ sông Tô Lịch chảy qua phường Hoàng Liệt, Mai Động và Hoàng Văn Thụ. Sông Lừ chảy qua địa phận phường Định Công, bán đảo Linh Đàm nối với sông Tô Lịch. Sông Sét chảy địa phận phường Giáp Bát, Tương Mai, Tân Mai, Thịnh Liệt chảy vào hồ Yên Sở.

Ngoài ra, Hoàng Mai có rất nhiều hồ lớn như hồ điều hòa Yên Sở, hồ Linh Đàm, hồ công viên Đền Lừ,...

1.2. Phân tích khái quát thực trạng phát triển kinh tế- xã hội

1.2.1. Về phát triển kinh tế; thu, chi ngân sách.

a. Về kinh tế

Tổng giá trị sản xuất các ngành chủ yếu của Quận (theo giá so sánh) thực hiện năm 2024 ước đạt 61.753 tỷ đồng, tăng 11,38% so với cùng kỳ năm 2023 (giá trị sản xuất năm 2023 đạt 55.443 tỷ đồng). Trong đó: Ngành thương mại, dịch vụ đạt 33.656 tỷ đồng tăng 14,82%; Công nghiệp - xây dựng đạt 27.993 tỷ đồng tăng 7,58%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 104 tỷ đồng bằng 95,23% so với số thực hiện cùng kỳ năm 2023. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo đúng định hướng: Tỷ trọng ngành thương mại dịch vụ chiếm 57,93% (tăng 1,07 điểm phần trăm so

với tỷ trọng năm 2023); Công nghiệp – xây dựng chiếm 41,95% (giảm 1,05 điểm % so với tỷ trọng năm 2023); Nông nghiệp – thủy sản chiếm 0,12% (giảm 0,02 điểm % so với tỷ trọng năm 2023).

Lĩnh vực thương mại, dịch vụ: Giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ (theo giá so sánh) ước đạt 33.656 tỷ đồng tăng 14,82% so với cùng kỳ năm 2023. Quận chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa, kiểm soát giá cả, nhất là các mặt hàng thiết yếu theo đúng chỉ đạo của Thành phố, không xảy ra hiện tượng thiếu hàng và tăng giá đột biến. Tổ chức thành công Hội chợ Mùa thu quận Hoàng Mai và Tuần lễ thủ công mỹ nghệ sinh vật cảnh thương mại quận Hoàng Mai với tổng số 239 gian hàng, thu hút đông đảo người dân tham gia. Tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2024 ước đạt 21,5%, tăng 0,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2023. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình mỗi phường một sản phẩm OCOP năm 2024. Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển làng nghề truyền thống trên địa bàn Quận1. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các chợ trên địa bàn; hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng 02 dự án chợ Giáp Nhị (phường Thịnh Liệt) và chợ Kim Lũ (phường Đại Kim), phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với dự án Chợ Hoàng Mai (phường Hoàng Văn Thụ); tiếp tục đôn đốc thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với 05 dự án chợ còn lại trên địa bàn Quận2.

Lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp ngoài quốc doanh (giá so sánh) thực hiện năm 2024 ước đạt 19.414 tỷ đồng. Trong đó, giá trị sản xuất chia theo các thành phần kinh tế cụ thể: Công ty TNHH tư nhân đạt 10.506 tỷ đồng tăng 3,35%; Công ty cổ phần ngoài nhà nước đạt 9.354 tỷ đồng tăng 5,28%; Doanh nghiệp tư nhân đạt 55,5 tỷ đồng tăng 4,25%; Khu vực kinh tế tập thể đạt 20,4 tỷ đồng tăng 2,05%; Hộ cá thể đạt 292,6 tỷ đồng tăng 1,08% so với cùng kỳ năm 2022. Các ngành sản xuất tiếp tục phục hồi và phát triển: Sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy đạt 5.049 tỷ đồng tăng 4,35%; Sản xuất thiết bị điện đạt 3.900 tỷ đồng tăng 4,2%; Chế biến lương thực, thực phẩm đạt 1.023 tỷ đồng tăng 3,57%; Sản xuất các sản phẩm từ cao su, plastic đạt 2.957 tỷ tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2023;...

¹ Chỉ đạo tổ chức thành công Lễ đón nhận Bằng công nhận danh hiệu “Làng nghề truyền thống Hà Nội” đối với làng nghề “Bánh cuốn Thanh Trì” phường Thanh Trì (ngày 09/3/2024); Lễ đón nhận Bằng công nhận danh hiệu “Nghề truyền thống Hà Nội” đối với Nghề Kim hoàn, đậu bạc Định Công và Nghề đậu phụ Mơ Mai Động theo Quyết định số 4383/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội (ngày 28/9/2024).

² Chợ dân sinh tại ô đất B4/CCDV3 phường Thịnh Liệt; Chợ dân sinh tại ô đất D2/CCDV1 phường Vĩnh Hưng; Chợ dân sinh tại ô đất F4/CCDV4 phường Vĩnh Hưng; Chợ dân sinh tại ô đất G2/CCKV2 phường Lĩnh Nam; Chợ và các dịch vụ thương mại Hoàng Liệt

Lĩnh vực nông nghiệp: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 104,1 tỷ đồng bằng 95,23% so với cùng kỳ năm 2023. Quận tập trung chỉ đạo triển khai hoạt động sản xuất nông nghiệp vùng bãi trên địa bàn. Tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn. Quận đã ban hành các Kế hoạch về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản; ngăn chặn nhập lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát tốt dịch bệnh động vật trên địa bàn Quận. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, hậu kiểm, duy trì quản lý an toàn thực phẩm ngành nông nghiệp³.

b. Thu, chi ngân sách.

Phát huy nội lực, đặc biệt các nguồn thu thuộc trách nhiệm của Quận, dưới sự chỉ đạo sát sao của Quận ủy, UBND Quận đã tập trung chỉ đạo cơ quan thuế, các đơn vị có liên quan và các phường trong việc rà soát, khai thác nguồn thu, quản lý việc sử dụng các khoản chi ngân sách tiết kiệm và hiệu quả, lập kế hoạch tiến độ thu, đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ, chuyên đề chống thất thu, tăng cường đôn đốc các khoản thu nợ đọng và giao dự toán đến từng cán bộ công chức thuế, tổ chức thực hiện thu ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Quận năm 2024 ước đạt 5.365 tỷ đồng bằng 101% dự toán Thành phố giao (5.312,4 tỷ đồng). Trong đó một số khoản thu đạt và vượt dự toán: Thu thuế công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh ước đạt 104,6% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân ước đạt 704 tỷ đồng bằng 167% dự toán; Phí và lệ phí ước đạt 86,1 tỷ đồng bằng 118% dự toán; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước đạt 55,67 tỷ đồng bằng 114,1% dự toán; Thu khác ngân sách ước đạt 92,12 tỷ đồng bằng 164,5% dự toán.

Quận quyết liệt chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý nợ, đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ đọng thuế như cưỡng chế hóa đơn, cưỡng chế tài khoản,... đã đạt được những kết quả tích cực. Lũy kế thu nợ cũ đến thời báo cáo đạt 595,326 tỷ đồng; Tổng số nợ thuế còn lại là 2.064 tỷ đồng giảm 13% so với đầu năm 2024 (Trong đó: Nợ nghĩa vụ tài chính về đất là 1.058 tỷ đồng chiếm 51,3% trong tổng cơ cấu nợ; Nợ thuế phí là 184 tỷ đồng; Tiền chậm nộp là 822 tỷ đồng).

Tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn Quận năm 2024 ước đạt 2.255 tỷ đồng bằng 97% dự toán (dự toán 2.324,8 tỷ đồng). Chi thường xuyên tập trung thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng, đột xuất theo chỉ đạo của Quận ủy, UBND Quận, chi cho con người, chi đảm bảo an sinh xã hội, phục vụ tết Nguyên

³ Tổ chức 03 Lớp tập huấn kiến thức về ATTP cho người tiêu dùng tại phường Mai Động; Thanh Trì, Yên Sở; phát động “Thánh hành động vì an toàn thực phẩm”; Kiểm tra, ảm định và cấp 10 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho cơ sở sản xuất trên địa bàn Quận; Xác nhận 17 cơ sở ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm lĩnh vực Nông nghiệp; Tiếp nhận 13 cơ sở cam kết đảm bảo ATTP lĩnh vực Công thương; Tiếp nhận 11 cơ sở tự công bố của 31 sản phẩm thực phẩm.

đán, chi phòng chống dịch bệnh, ứng khó và khắc phục hậu quả cơn bão số 3, lũ lớn trên sông Hồng và các nhiệm vụ, sự kiện chính trị quan trọng của Quận. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tài chính ngân sách các phường theo mô hình chính quyền đô thị, đảm bảo ổn định và thực hiện tốt nhiệm vụ của chính quyền cấp phường. Chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung giải ngân các khối lượng đã hoàn thành của các dự án thuộc kế hoạch vốn năm 2023, dồn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án kế hoạch vốn năm 2024. Cân đối ngân sách Quận năm 2024 tiếp tục được giữ vững.

1.2.2. Về quy hoạch, quản lý đô thị, xây dựng, đất đai, giải phóng mặt bằng

1.2.2.1. Về quy hoạch, quản lý đô thị, trật tự xây dựng.

Công tác quản lý quy hoạch được thực hiện theo quy định, đúng thẩm quyền được UBND Thành phố phân cấp. Phê duyệt 30 dự án đầu tư xây dựng, 11 tổng mặt bằng và phương án kiến trúc, 10 dự toán chi phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch, 112 kết quả thẩm định dự án, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán. Thực hiện cung cấp 109 thông tin quy hoạch, 115 chỉ giới đường đỏ theo phân cấp của UBND Thành phố cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Quận có nhu cầu. Triển khai lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư hiện có được bảo tồn, bảo vệ thuộc khu vực ngoài đô thị sông Hồng trên địa bàn các phường: Thanh Trì, Lĩnh Nam, Trần Phú, quận Hoàng Mai theo Quy hoạch phân khu sông Hồng được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 25/3/2022. Công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng được tăng cường chỉ đạo, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Quận đã thực hiện cấp 1.857 giấy phép xây dựng đảm bảo đúng quy định; phối hợp thu thuế xây dựng đạt 8.580 triệu đồng.

Công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị được tập trung chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục chuyên biến tích cực. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra 1.610 công trình phát sinh (1.594 công trình không vi phạm, 16 công trình vi phạm); lập hồ sơ xử lý 16 công trình vi phạm (05 công trình không phép; 08 công trình sai phép, 02 công trình xây dựng ảnh hưởng đến công trình lân cận, 01 công trình vi phạm vệ sinh môi trường). Kết quả: Đã tự khắc phục 08 công trình, hòa giải bồi thường 03 công trình, đang tiếp tục giải quyết 05 công trình; thu nộp ngân sách nhà nước số tiền phạt 1.164 triệu đồng.

Công tác trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông được duy trì đảm bảo, các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông được xử lý nghiêm, tai nạn giao thông trên địa bàn được xử lý kịp thời⁴. Giải tòa xử lý các vi phạm về trật tự đô thị,

⁴ Lập hồ sơ xử lý **14.803** trường hợp vi phạm TTĐT, TTATGT, TTCC; xử phạt hành chính tổng số 15,3 tỷ đồng; trên các tuyến thuộc thẩm quyền tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của Công an

trật tự công cộng xung quanh các tuyến đường: đường Giải Phóng, Phố Kim Đồng; đường Lĩnh Nam; đường Ngọc Hồi; đường Trương Định; phố Định Công; đường đê Nguyễn Khoái. Tình hình TTVMDT trên địa bàn Quận cơ bản đã có chuyển biến rõ nét, các tuyến đường phố, khu vực công cộng đã phong quang, gọn gàng hơn,... Tổ chức phân luồng giao thông tại các điểm phức tạp về trật tự giao thông; sắp xếp trật tự đô thị trên các tuyến đường, tuyến phố, không để tình trạng hàng rong, chợ cóc lấn chiếm lòng đường gây cản trở giao thông. Tăng cường các điểm trông giữ phương tiện và tiếp tục xử lý giải tỏa các điểm trông giữ phương tiện không phép, trái phép. Cấp mới 09 điểm, gia hạn 12 điểm trông giữ phương tiện tạm; kiểm tra, xử lý giải tỏa 34 bãi xe không phép, trái phép trên địa bàn Quận.

Duy tu hạ tầng kỹ thuật được tập trung thực hiện, Quận đã triển khai công tác duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật theo đúng phân cấp của Thành phố, không bị gián đoạn. Công tác duy tu duy trì cắt tỉa cây xanh, hệ thống chiếu sáng, hệ thống thoát nước được giải quyết kịp thời các bức xúc dân sinh. Khu vực quận Hoàng Mai có địa hình trũng thấp, lưu lượng thoát nước lớn tại cuối nguồn của 04 con sông Kim Ngưu, sông Sét, sông Lừ, sông Tô Lịch tuy nhiên thời gian qua, do công tác duy tu, duy trì hệ thống thoát nước được quan tâm chỉ đạo, đơn đốc thực hiện thường xuyên, tình trạng úng ngập trên địa bàn Quận đã giảm đáng kể, cải thiện tích cực so với mặt bằng chung của Thành phố. Đơn đốc công tác duy trì vệ sinh môi trường, khối lượng rác phát sinh trên địa bàn đảm bảo 100% được thu gom, vận chuyển trong ngày. Các đơn vị hoàn thành rà soát, cắt tỉa, xử lý cây bóng mát cần chỉnh trang, thường xuyên duy trì, thay thế, trồng bổ sung hệ thống cây xanh. UBND Quận đã ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị tăng cường thực hiện duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành trồng, duy trì cây hoa thời vụ, cây xanh, thảm cỏ theo phân cấp. 14/14 phường tiếp tục duy trì thực hiện chỉnh trang mỗi phường 01 địa điểm, công viên, vườn hoa; tăng cường tổ chức ra quân thực hiện đảm bảo văn minh đô thị trên các tuyến đường, tuyến phố trên địa bàn Quận⁵.

Quận xảy ra 20 vụ liên quan đến TNGT, làm 05 người chết, 27 người bị thương, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 06 vụ; tăng 01 người chết, 04 người bị thương.

⁵ 14 địa điểm: Khu vực vườn hoa cạnh UBND phường Hoàng Liệt; Vườn hoa đầu cầu sông Sét phường Tân Mai; Vườn hoa tại B5 ngõ 6 Kim Đồng phường Giáp Bát; Khu đất bờ phải sông Tô Lịch đoạn đối diện 278 Kim Giang đến Viện Y học cổ truyền Quân đội phường Đại Kim; Khu đài tưởng niệm Bác Hồ số 33 Định Công Hạ; Vườn hoa trước cửa chung cư Hòa Phát phường Tương Mai; Vườn hoa ô quy hoạch A4/09 KĐT Đền Lừ phường Hoàng Văn Thụ; Vườn hoa A2, A2 Sóng Hoàng phường Mai Động; Mái dê hạ lưu Hữu Hồng đoạn từ dốc Đoàn Kết đến đầu ngõ 670 Nguyễn Khoái phường Vĩnh Hưng; Mái dê Hữu Hồng địa bàn phường Lĩnh Nam; Công viên ao làng Thái phường Thanh Trì; Cụm vườn hoa khu đường Tam Trinh trước cửa @Home, trụ sở công an phường, 02 dải phân cách tổ 10, 11, 12 phường Yên Sở; Vườn hoa tại ô đất D4/CX19 cuối phố Tây Trà cạnh đường vành đai 3 phường Trần Phú.

Tổ chức ra quân văn minh đô thị các tuyến đường: Đường Kim Đồng – 2,5; đường Kim Giang; đường Lĩnh Nam; đường Ngọc Hồi – Giải Phóng; đường Nguyễn An Ninh; đường Tam Trinh; đường Trương Định; phố Định Công; phố Trần Nguyên Đán; đường ven sông Sét; đường đê Nguyễn Khoái; phố

1.2.2.2. Công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường.

UBND Quận ban hành Thông báo số 103/TB-UBND ngày 02/02/2024 về công bố Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 sau khi được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 25/01/2024. Tăng cường rà soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đất đai. Phối hợp với Đoàn thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát các dự án ngoài ngân sách chậm triển khai trên địa bàn Quận. Thực hiện cấp 100 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn Quận; đã giải quyết 78 đơn thư liên quan đến công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn Quận và 20 đơn thư đang giải quyết; liên hệ trả 40/660 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn. Thực hiện xác định giá đất cụ thể phục vụ công tác giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn Quận (Xây dựng đường Tam Trinh, dự án cải tạo và tu bổ Chùa Sét, dự án đình Hoàng Mai, dự án đường 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ,...), hoàn thành xong công tác thống kê đất đai năm 2023 trên địa bàn Quận theo Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 05/3/2024 của UBND Quận. Thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai, dự kiến hoàn thành xong trong Quý II/2025.

Tập trung xử lý đối với 38 dự án ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai. Theo tổng hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường, đối với 38 dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai tại quận Hoàng Mai có kết quả thực hiện đến nay: có 11 dự án được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai; UBND Quận tiếp tục chỉ đạo với 27 dự án còn lại⁶. Ngoài ra, Quận tiếp tục đề xuất Thành phố xử lý đối với 06 dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất, chậm tiến độ phát sinh (03 dự án đã có Quyết định chủ trương đầu tư, chưa được giao đất và 03 dự án chưa hoàn thành công tác GPMB). Tích cực trong việc xử lý các vi phạm trong lĩnh vực đất đai⁷, thu về nộp NSNN số tiền xử lý vi phạm 686,8 triệu đồng.

Bùi Huy Bích; phố Mai Động; phố Vĩnh Hưng; phố Thúy Lĩnh; phố Thanh Đàm; đường Khuyến Lương; phố Yên Sở; Thu giữ 2.217 biển hiệu, biển quảng cáo, quảng cáo rao vặt; xử lý 1.593 trường hợp bán hàng rong, xe đẩy, kinh doanh buôn bán lấn chiếm hè lòng đường; xử lý, phá dỡ 558 bụi bệ, cầu dẫn xe; tháo dỡ 1.596 mái che, mái vẩy, lều lán, khung bạt, bàn ghế, vật dụng khác;...

⁶ 07 dự án được gia hạn sử dụng đất 24 tháng; 15 dự án đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; 01 dự án được UBND Thành phố chỉ đạo thu hồi (xây dựng trường huấn luyện, đào tạo nhân viên dịch vụ bảo vệ tại ô đất D1/CQ4); 01 dự án chờ kết luận của cơ quan điều tra (Dự án xây dựng khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Vụ tổ chức cán bộ - Bộ Công an); 03 dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất:

⁷ Tổng số trường hợp vi phạm phải xử lý theo kết luận Thanh tra là 2.935 trường hợp với diện tích 36,047ha; tổng số trường hợp phát sinh là 310 trường hợp với diện tích 55,82ha.

Kết quả: Xử lý 470 trường hợp với 26,57ha (trong đó vi phạm HC 06 trường hợp, khôi phục hiện trạng ban đầu do vi phạm HC 293 trường hợp, Lập hồ sơ GCN quyền SDD 01 trường hợp; 170 trường hợp thực hiện đăng ký đất đai).

UBND Quận đã chỉ đạo, đôn đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng các diện tích đất nông nghiệp công ích, đất chưa sử dụng nhằm khắc phục các tình trạng vi phạm trong lĩnh vực đất đai.

Ban hành Kế hoạch về công tác bảo vệ môi trường năm 2024 trên địa bàn và triển khai công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn Quận theo quy định. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường⁸. Đã cấp 06 Giấy phép bảo vệ môi trường; xử lý 11 vụ việc có đơn thư kiến nghị về ô nhiễm môi trường; ban hành 50 Thông báo thu phí bảo vệ môi trường, thu nộp ngân sách 134,5 triệu đồng; đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực môi trường đối với 08 đơn vị trên địa bàn, tổng số tiền xử phạt là 307,5 triệu đồng.

1.2.3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, đấu giá quyền sử dụng đất

1.2.3.1. Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản

UBND Quận đã chỉ đạo các đơn vị chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 ngay từ đầu năm. Quán triệt chỉ đạo của Thành phố trong công tác giải ngân vốn đầu tư công đến các đơn vị trực thuộc, yêu cầu xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, xác định rõ trách nhiệm từng đơn vị, từng cán bộ đối với mỗi dự án đầu tư công, thường xuyên kiểm tra, giám sát, tháo gỡ kịp thời các nội dung vướng mắc, báo cáo Thành phố chỉ đạo giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, thủ tục đất đai. Tiếp tục chỉ đạo rà soát các dự án phục vụ đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Quận, cân đối nguồn lực, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với các dự án đủ điều kiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

Tập trung, quyết liệt chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án. Hoàn thành và tổ chức Lễ gắn biển đối với 05 công trình⁹; Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện 07 dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn

Số Vi phạm còn phải xử lý: 2.464 trường hợp với diện tích 68,96ha

⁸ Kiểm tra phát hiện, xử lý 175 vụ - 176 cá nhân, cơ sở vi phạm trong lĩnh vực môi trường thu phạt số tiền 714 triệu đồng.

⁹ 02 công trình gắn biển cấp Thành phố: (1) Xây dựng trường Tiểu học Trần Phú tại ô đất H1/TH2; (2) Xây dựng trường mầm non Trần Phú tại ô đất H1/NT3.

01 công trình gắn biển Ban Dân vận Thành phố: Xây dựng trường mầm non Hoàng Liệt tại ô đất F6/NT1, phường Hoàng Liệt; 02 dự công trình gắn biển cấp Quận: (1) Tu bổ, tôn tạo di tích Đình, Đền Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng; (2) Xây dựng đồng bộ hạ tầng cây xanh, đường giao thông tại ô quy hoạch ký hiệu F6/CX6 phường Hoàng Liệt.

Quận¹⁰. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giám sát đầu tư, giám sát cộng đồng, quản lý đấu thầu và chất lượng công trình, phấn đấu giải ngân ở mức cao nhất vốn đầu tư công năm 2024.

- Dự án vốn ngân sách Thành phố giao Quận là chủ đầu tư

Dự án Xây dựng ½ cầu Đèn Lừ và tuyến đường phía Bắc khu công nghiệp Vĩnh Tuy: Đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đang tiếp tục triển khai theo kế hoạch.

- Nguồn vốn đầu tư công ngân sách Quận

UBND Quận tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai chủ động, tích cực công tác đầu tư xây dựng cơ bản, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân năm 2024. Các đơn vị chủ đầu tư triển khai đã xây dựng kế hoạch tiến độ chi tiết đối với từng dự án đầu tư. Tập trung triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2024, đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng giao thông, các công trình giáo dục, y tế, trụ sở theo phân cấp. Kế hoạch đầu tư công năm 2024 ngân sách Quận bố trí đầu năm 1.081 tỷ đồng, bổ sung trong năm số vốn 930 tỷ đồng (900 tỷ đồng nguồn vốn từ cải cách tiền lương và 30 tỷ đồng kết dư ngân sách Quận). Tổng số vốn sau khi bổ sung 2.011 tỷ đồng, phân bổ đối với 156 dự án: 43 dự án chuyển tiếp, 34 dự án mới, 39 dự án chuẩn bị đầu tư theo kế hoạch đầu năm và 40 dự án chuẩn bị đầu tư bổ sung trong năm; trong đó có 20 dự án hoàn thành chuẩn bị đầu tư được bổ sung vốn thực hiện dự án ngay trong năm 2024.

Tiến độ các dự án đầu tư xây dựng cụ thể như sau: 43 dự án chuyển tiếp: 12 dự án đã hoàn thành thi công xây lắp, 31 dự án tiếp tục thực hiện GPMB, thi công xây lắp sang năm 2025. 34 dự án bố trí vốn khởi công mới từ đầu năm: 28 dự án đã khởi công, trong đó đã hoàn thành 04 dự án; 06 dự án đang đấu thầu xây lắp. 79 dự án chuẩn bị đầu tư: Đã phê duyệt 32 dự án (trong đó 20 dự án đã bố trí vốn thực hiện dự án trong kế hoạch năm 2024); 47 dự án tiếp tục thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2025. 20 dự án bổ sung danh mục khởi công mới trong năm: (02 dự án đã khởi công, 05 dự án đang thiết kế, 13 dự án đang đấu thầu xây lắp). Quận chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện dự án (các dự án chuyển tiếp và các dự án khởi công mới), đẩy nhanh tiến độ và đôn đốc khối lượng thi công, thực hiện tốt công tác giám sát đầu tư, giám sát cộng đồng,

¹⁰ (1) Dự án Xây dựng đường Tam Trinh; (2) Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch; (3) Dự án Xây dựng ½ cầu Đèn Lừ và tuyến đường phía Bắc khu công nghiệp Vĩnh Tuy; (4) Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng; (5) Dự án Xây dựng tuyến đường Minh Khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên nối tiếp, đoạn từ đường Vành đai 2,5 đến đường Vành đai 3; (6) Dự án Xây dựng các tuyến đường xung quanh Bãi đỗ xe và Trung tâm thương mại Aeonmall Hoàng Mai; (7) Dự án Xây dựng tuyến đường từ nút giao thông đường Tam Trinh đến điểm giao cắt với đường Minh Khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên, quận Hoàng Mai.

quản lý đầu thầu và chất lượng công trình. Kế hoạch đầu tư công theo phân cấp ước thực hiện năm 2024 đạt 100% kế hoạch vốn Thành phố giao.

1.2.3.2. Công tác giải phóng mặt bằng

Quận chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiến độ công tác GPMB, đấu giá quyền sử dụng đất để triển khai thực hiện ngay từ những ngày đầu năm, tháng đầu năm, nhiều dự án tồn tại từ nhiều năm đã được tập trung chỉ đạo giải quyết (các dự án trường học tại các phường: Vĩnh Hưng, Lĩnh Nam, Định Công; các tuyến đường giao thông trọng điểm: Tam Trinh; Đồng Tàu ra Giải Phóng).

Các đơn vị thuộc Quận đang triển khai giải phóng mặt bằng 45 dự án, tập trung các dự án trọng điểm, quan trọng; đôn đốc các chủ đầu tư đối với 24 dự án vướng mắc, khó khăn còn tồn tại. UBND Quận đã ban hành thông báo thu hồi đất 1.571 hộ; thực hiện điều tra 1.106 hộ; xác nhận nguồn gốc đất 1.311 hộ; lập 1.593 phương án dự thảo; phê duyệt 1.195 phương án chính thức với số tiền 368,5 tỷ đồng; kiểm đếm bắt buộc 137 hộ thuộc Dự án đấu giá Nam hồ Linh (giai đoạn 1 và giai đoạn 2); hoàn thành cưỡng chế thu hồi đất 82 hộ thuộc Dự án Trường tiểu học Vĩnh Hưng (F3/TH4) và Trường mầm non Vĩnh Hưng (F3/NT3); 04 hộ Dự án giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong khu đô thị Nam hồ Linh Đàm (giai đoạn II); 18 hộ dự án cải tạo, xây dựng lại khu tập thể Dịch vụ vận tải đường sắt tại số 1 phố Định Công, phường Thịnh Liệt. Hoàn thành phá dỡ công trình 104 hộ và 159 kiot chợ Mai Động. Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với người dân trong công tác giải phóng mặt bằng; kết quả đã vận động không phải cưỡng chế đối tổng số 42 hộ gia đình, cá nhân thuộc 04 dự án¹¹. Một số dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo công tác GPMB:

- Dự án giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong khu đô thị Nam hồ Linh Đàm (giai đoạn II): Đã hoàn thành công tác di dời các phần mộ (89 mộ, 101 tiểu), số tiền bồi thường hỗ trợ: 1,13 tỷ đồng. Đã ban hành 195 Quyết định phê duyệt phương án và Quyết định thu hồi đất đối với 195 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức họp công khai các văn bản pháp lý, trong đó có 194/195 hộ đã kê khai; 191 hộ đã nhận tiền và ký Biên bản bàn giao mặt bằng; 04 hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền, UBND Quận đã thực hiện cưỡng chế thu hồi đất ngày 27/9/2024.

¹¹ 15 hộ thuộc Dự án Xây dựng ½ cầu Đền Lừ và Tuyến đường 2,5 phía Bắc KCN Vĩnh Tuy; 13 hộ thuộc Dự án THCS Định Công; 12 hộ thuộc Dự án Tiểu học Định Công và 02 hộ thuộc Dự án Mầm non Định Công.

- Dự án XD $\frac{1}{2}$ cầu Đền Lừ và tuyến đường 2,5 đoạn phía bắc khu Công nghiệp Vĩnh Tuy: Liên quan đến khoảng 118 hộ gia đình, cá nhân. Trong đó: 118 hộ đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng; hiện nay đã tổ chức phá dỡ theo quy định.

- Dự án xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng: Ban hành Thông báo thu hồi đất 131/133 thửa tại phường Thịnh Liệt; xác nhận nguồn gốc đất đối với 21 thửa đất của 19 hộ gia đình, 01 tổ chức và 01 thửa đất do phường Hoàng Liệt quản lý.

- Dự án Đường nối từ đường Pháp Vân - Cầu Giẽ đến Vành Đai 3: Liên quan đến 1278 hộ đất nông nghiệp, 111 hộ đất ở, 02 thửa đất của tổ chức và 15 thửa đất do UBND phường Yên Sở quản lý. Xác nhận nguồn gốc đất với 673/1.278 trường hợp; lập 973 phương án dự thảo; phê duyệt 82 phương án (đợt 1) với tổng số 4,36 tỷ đồng; 199 phương án (đợt 2) với tổng số 12,36 tỷ đồng; hoàn thiện hồ sơ, công khai dự thảo phương án các trường hợp còn lại.

- Dự án trường Tiểu học Lĩnh Nam (G2/TH1): Liên quan đến 242 thửa đất nông nghiệp và 9 thửa đất công. Đã phê duyệt 240 phương án với tổng số tiền 23,66 tỷ đồng; tiếp tục xác nhận nguồn gốc đất các hộ còn lại.

- Dự án Xây dựng đường Tam Trinh: Ban hành thông báo thu hồi đất đối với 146 hộ, điều tra khảo sát, kê khai đo đạc kiểm đếm 60 hộ, thông qua 63 phương án chính thức, lập phương án dự thảo 50 hộ, phá dỡ 45 hộ tại phường Yên Sở; Điều tra khảo sát, kê khai đo đạc kiểm đếm 99 hộ, thông qua 88 phương án dự thảo để công khai và trình Hội đồng thông qua 26 phương án chính thức, phê duyệt 186 phương án tại phường Mai Động, phá dỡ 29 công trình và 159 kiot chợ Mai Động; 179 phương án đất ở đã xây dựng công trình; đã tổ chức công khai dự thảo phương án và đối thoại 166 phương án tại phường Hoàng Văn Thụ.

- Dự án Khu chức năng đô thị Trũng Kênh kết hợp cải tạo chỉnh trang làng xóm cũ: Liên quan đến 724 hộ gia đình, cá nhân. Đã phê duyệt 22 hộ năm 2016 (đợt 1), ban hành Thông báo thu hồi đất 82 hộ (đợt 2); đã ban hành thông báo 46 thửa đất (đợt 3); đã ban hành TB thu hồi đất 23 hộ (đợt 4); Còn lại 551 hộ chưa ban hành Thông báo thu hồi đất, hiện đang đo đạc, lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất của các hộ.

1.2.3.3. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất

Quận tăng cường chỉ đạo công tác đấu giá quyền sử dụng đất, xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong đó tập trung đối với 06 ô đất, cụ thể:

- Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở tại ô đất F1/ODK5 phường Vĩnh Hưng (diện tích 2.387 m²): Ngày 20/5/2024, đã tổ chức đấu giá thành công,

giá trúng đấu giá 60,958 tỷ đồng; hiện đang trình UBND Thành phố công nhận kết quả trúng đấu giá.

- Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án bãi đỗ xe tại ô đất D1/P1 phường Hoàng Văn Thụ (diện tích 1.835 m²): Đã tổ chức mời đấu giá 03 lần¹², đang tiếp tục triển khai thực hiện.

- Các ô đất xen kẹt còn lại chưa giao tái định cư thuộc dự án Vành đai 3 và Cầu Thanh Trì: Đang trình UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở; dự kiến tổ chức phiên đấu giá tháng 12/2024.

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng đấu giá quyền sử dụng đất tại ô đất ký hiệu TT4 trong khu đô thị Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt giai đoạn 1 (diện tích 4,3 ha): Đã hoàn thành công tác GPMB, UBND Thành phố đã phê duyệt phương án đấu giá, đã được phê duyệt giá khởi điểm, dự kiến tổ chức phiên đấu giá vào ngày 23/12/2024.

- Dự án GPMB và xây dựng các ô để đấu giá quyền sử dụng đất trong KĐT Nam hồ Linh Đàm phường Hoàng Liệt giai đoạn 2 (diện tích 6,3 ha): Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng. UBND Quận đã trình Sở TNMT, UBND thành phố Hà Nội giao đất trong tháng 11-12/2024; dự kiến tổ chức phiên đấu giá tháng 10/2025.

- Dự án GPMB và xây dựng HTKT ô đất đấu giá G1/ODK2 để xây dựng nhà ở thấp tầng phường Thanh Trì: Đã hoàn thành công tác GPMB, phê duyệt dự án đầu tư; dự kiến đầu tư hạ tầng kỹ thuật và tổ chức đấu giá trong năm 2025.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy trình, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất với các ô đất đủ điều kiện còn lại.

1.2.4. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội.

1.2.4.1. Văn hóa, thông tin, thể thao.

Quận chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao phục vụ các nhiệm vụ chính trị, tập trung các sự kiện chính trị, văn hóa của Thủ đô và đất nước; Tết Nguyên đán Giáp Thìn, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, nhất là chùm các hoạt động kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô; 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam¹³. Tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới, Luật Thủ đô, Chỉ thị, Công điện,... phòng

¹² Ô đất D1/P1 đấu giá QSDĐ để làm bãi đỗ xe theo quy hoạch, giá khởi điểm 19,388trđ/ m², tổng giá trị khởi điểm là 36,4 trđ, phải nộp ngay 1 lần cho 50 năm; Quận đã tổ chức 3 lần mời đấu giá chưa có nhà đầu tư mua hồ sơ.

¹³ Tổ chức trang trí tuyên truyền trực quan các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại, trang trí trực quan trên địa bàn Quận với số lượng trên 540 pano, 4.500 cờ hồng kỳ.

chống thiên tai cơn bão số 03, lũ lớn trên các sông theo đúng chỉ đạo của Thành phố.

Chỉ đạo tổ chức các lễ hội đúng quy định. Tăng cường chỉ đạo tổ chức các lễ hội đúng quy định, kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động văn hóa, công tác quản lý lễ hội trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán. Chỉ đạo tổ chức thành công Lễ hội vật cầu truyền thống phường Lĩnh Nam và Lễ hội vật truyền thống phường Mai Động; các Lễ hội làng truyền thống phường Thanh Trì, Vĩnh Hưng, Đại Kim,...

Tổ chức Lễ dâng hương, gắn bia tưởng niệm nhân kỷ niệm 80 năm Ngày hi sinh của đồng chí Hoàng Văn Thụ trong không khí trang trọng, ý nghĩa. Đặc biệt chỉ đạo tổ chức chèo các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi sôi nổi từ Phường tới Quận... thiết thực chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô, được Thành phố ghi nhận và đánh giá cao¹⁴.

Tiếp tục công tác thông tin tuyên truyền Chỉ thị số 24 - CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội”; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 19/2/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh đến năm 2025”.

Chỉ đạo các phường thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2024; 14/14 phường tổ chức thành công Ngày hội Đại

¹⁴ Tham gia thi đấu Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố lần thứ X năm 2024 và đạt 10 Huy chương vàng; 16 Huy chương bạc; 49 Huy chương đồng; Tham gia thi đấu giải vô địch Lân sư rồng Quốc gia lần thứ X năm 2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh đạt 01 Huy chương bạc và 01 Huy chương đồng; Phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi phòng chống đuối nước và mở lớp dạy bơi cho trẻ em. Tập luyện Đội tuyên truyền lưu động tham gia Hội thi Tuyên truyền lưu động kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ từ ngày 26/3 đến ngày 02/4/2024 và đạt 01 Huy chương Vàng, 02 Huy chương Bạc; Phát động cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc quận Hoàng Mai năm 2024; Tổ chức Liên hoan Nghệ thuật quần chúng “Hà Nội – Niềm tin và hy vọng” chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô; Tổ chức phát động Cuộc thi Ảnh nghệ thuật Hà Nội mở rộng trên địa bàn Quận; tham gia Liên hoan tiếng hát Cựu thanh niên xung phong Hà Nội năm 2024 cấp Thành phố đạt giải Ba; Triển khai rộng rãi Cuộc thi tìm hiểu về chủ đề 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô; Tổ chức giải chạy Olympic và giải chạy báo Hà Nội mới; Tổ chức gắn biển các công trình chào mừng 70 năm giải phóng Thủ đô; Tuần lễ thiết kế, sáng tạo;...

đoàn kết toàn dân tộc tại các khu dân cư, đưa công tác Mặt trận ngày càng về gần hơn với cộng đồng dân cư, hướng tới từng gia đình và mỗi người dân.

1.2.4.2. Giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

Quy mô giáo dục, mạng lưới trường lớp trên địa bàn Quận tiếp tục phát triển với tổng số 94 trường học (60 trường công lập và 34 trường ngoài công lập). Quận tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất trường học, đặc biệt các trường trong kế hoạch chuẩn Quốc gia năm 2024. Đến nay 10/10 trường đã được Thành phố công nhận đạt chuẩn Quốc gia năm 2024, hoàn thành 100% kế hoạch.

Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024, nền nếp kỷ cương, chất lượng đại trà được giữ vững, chất lượng mũi nhọn đạt được nhiều kết quả tiêu biểu. Kết quả thi vào lớp 10 THPT công lập duy trì giữ vững vị trí tốp đầu Thành phố; phối hợp tổ chức tốt các kỳ thi và tuyển sinh trên địa bàn Quận. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 là 99%. Ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai các mô hình thi đua đạt hiệu quả; Cán bộ, giáo viên, học sinh toàn Ngành tích cực tham gia các cuộc thi đạt thành tích cao¹⁵. Chỉ đạo các trường học triển khai nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024 - 2025 đảm bảo đúng tiến độ; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi chào mừng 70 năm thành lập ngành Giáo dục và Đào tạo Thủ đô.

¹⁵ Học sinh đạt 322 giải văn hóa, trong đó: 35 giải Quốc tế, 32 giải Quốc gia, 255 giải cấp Thành phố; đạt 260 giải Văn - Thể - Mỹ; đạt giải Nhất “Liên hoan Hợp xướng học sinh phổ thông thành phố Hà Nội năm học 2023-2024”; Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi đạt 06 giải cấp Quốc gia, 99 giải cấp Thành phố; 100% các trường tích cực tham gia cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ IV, có 4.377 tác phẩm dự thi và đạt 30 giải; Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Thành phố đạt 13 giải (07 giải Nhất, 05 giải Nhì, 01 giải Ba); Đạt 05 giải Nhì Liên hoan phim toàn quốc về An toàn giao thông; Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự “Ngày hội Công nghệ thông tin và STEM ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội năm 2024” đạt giải Nhất gian trưng bày, giải Nhì trong công tác tổ chức; 25 giải về bài giảng điện tử, sản phẩm CNTT và kỹ năng CNTT (06 giải Nhì, 11 giải Ba, 08 giải Khuyến khích); Tổ chức “Liên hoan Vũ điệu tuổi hồng” học sinh phổ thông của Quận có 40 trường Tiểu học, THCS với 800 học sinh tham dự; Cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng lần thứ 20” đạt 17 giải cấp Thành phố và 02 giải cấp Quốc gia; Cuộc thi “Thầy cô trong mắt em” đạt 04 giải cấp Thành phố (02 giải Nhất, 02 giải Nhì) và đạt 04 giải Quốc gia (01 giải Nhất; 01 giải Nhì; 02 giải Khuyến khích); Cuộc thi “Sáng tác ca khúc dành cho học sinh” có 41 ca khúc do các thầy cô giáo sáng tác tham dự và đạt 06 giải cấp Thành phố (02 giải A, 03 giải B, 01 giải C); Cuộc thi bình chọn “Trường học hạnh phúc” trên toàn quốc có 47 trường trong tốp 100, 01 bài viết của học sinh THCS Thịnh Liệt đạt giải trong tốp 10.

Toàn Ngành tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tổ chức tập huấn đồng bộ 94 trường sử dụng phần mềm quản lý các khoản thu không dùng tiền mặt và phần mềm quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số; 98,2% cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập đã được cấp chữ ký số; 100% các trường Tiểu học thực hiện thí điểm học bạ số.

Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nghề ngắn hạn năm 2024 và triển khai kế hoạch đào tạo nghề - hướng nghiệp năm 2025 cho các trường THPT đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

1.2.4.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe người dân.

UBND Quận ban hành 124 văn bản chỉ đạo về hoạt động phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, hành nghề y dược, công tác kết hợp quân dân y. Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức: phát tờ rơi, tập huấn, phát thanh, băng rôn, khẩu hiệu,... về các biện pháp phòng chống dịch; tập huấn chuyên môn kỹ thuật cho các thành viên tham gia phòng chống dịch, nâng cao công tác giám sát dịch tễ, giám sát côn trùng, dự báo dịch và kỹ năng xử lý ổ dịch, kỹ thuật sử dụng hóa chất. Tổ chức 28 lớp tập huấn cho khoảng 4.500 lượt người bao gồm hộ dân cư, cơ sở giáo dục, hội viên Hội Phụ nữ, đoàn viên thanh niên, hội viên Hội Chữ thập đỏ, cơ sở hành nghề y dược tư nhân, các khối trường (Tiểu học, THCS, Mầm non công lập, nhóm lớp Mầm non tư thục) có bếp ăn bán trú, các cơ sở kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố về công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo An toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, hướng dẫn công tác chuyên môn. Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2024 với chủ đề “Tiếp tục đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới” với 250 người tham gia nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người dân, doanh nghiệp trong công tác đảm bảo An toàn thực phẩm; Tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết tại phường Vĩnh Hưng, huy động 350 người tham gia thuộc các lực lượng bao gồm các ban, ngành, đoàn thể từ Quận đến phường, Đội xung kích, Tổ giám sát, cộng đồng dân cư.

Xây dựng và triển khai kế hoạch duy trì 14/14 phường đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã. Thực hiện tốt nhiệm vụ củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Các chỉ tiêu về dân số cơ bản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Tình hình dịch bệnh trên

địa bàn Quận được kiểm soát chặt chẽ, tất cả các ca bệnh đều được điều tra, xử lý đúng quy định, không xảy ra tình trạng bùng phát dịch trên diện rộng¹⁶.

Lĩnh vực bảo hiểm xã hội được chú trọng, tăng cường chỉ đạo, các chỉ tiêu về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt cao, vượt chỉ tiêu kế hoạch; công tác thu nợ bảo hiểm xã hội đạt kết quả tích cực¹⁷; Tổ chức chi trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội kịp thời, đúng quy định cho 55.252 lượt người với tổng số tiền hơn 2.743 tỷ đồng. Thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với 68.059 lượt người, với tổng số tiền đề nghị thanh toán là 8,63 tỷ đồng. Số thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2024 ước đạt 2.546 tỷ đồng, đạt 100,19% kế hoạch BHXH Thành phố giao.

1.2.4.4. Đảm bảo an sinh xã hội.

Quận đã chỉ đạo các phòng, ban, hội, đoàn thể, các tổ chức xã hội và UBND các phường tổ chức tốt việc thăm hỏi, tặng quà các bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công với cách mạng, gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, gia đình nghèo, các đối tượng chính sách xã hội và đã tổ chức tặng trao quà Tết cho người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn Quận đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, góp phần chăm lo đời sống vật chất và tinh thần nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết. Tổ chức rà soát, tặng quà người có công, thương binh, liệt sĩ, chiến sỹ Điện Biên nhân kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; Ngày Thương binh, Liệt sỹ; kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam¹⁸. Triển khai phát

¹⁶ Toàn Quận ghi nhận có **124** ca Covid-19 (giảm 1.394 ca so với cùng kỳ năm 2023); **298** ca sốt xuất huyết (giảm 1.896 ca so với cùng kỳ năm 2023); **135** ca tay chân miệng (giảm 106 ca so với cùng kỳ năm 2023); **09** ca thủy đậu (giảm 10 ca so với cùng kỳ năm 2023); **03** ca sốt phát ban; **33** ca cúm A, **11** ca cúm B, **24** ca mắc ho gà, **19** ca sởi (*tăng so với cùng kỳ năm 2023*). Trên địa bàn đã tổ chức **81** lượt kiểm tra, **165** lượt giám sát tại các khu dân cư, tổ dân phố và **294.564** lượt hộ gia đình, cơ quan, khu vực.

¹⁷ Tỷ lệ bao phủ BHYT là **97,1%** dân số (số kế hoạch HĐND quận giao là 94,5%), đạt 102,79% kế hoạch. Thu hồi được **8,5** tỷ đồng/**10,02** tỷ đồng số tiền nợ trước khi kiểm tra (*đạt 84,58%*); Thực hiện kiểm tra đột xuất cho **20** đơn vị để truy đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định; Thực hiện kiểm tra Liên ngành theo Quyết định của UBND quận Hoàng Mai với **45** đơn vị chậm nộp với tổng số tiền **5,98** tỷ đồng, sau khi thực hiện đã thu hồi **100%** số tiền chậm nộp trước khi kiểm tra; Thực hiện kiểm tra xác minh **462** đơn vị sử dụng lao động có đề nghị thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho người lao động trong đó có **45** đơn vị trực lợi quỹ BHXH, thu hồi tổng số tiền là **396** triệu đồng.

¹⁸ Quà cho Người có công và thân nhân liệt sĩ: quà Chủ tịch nước 3.958 suất kinh phí 1,3 tỷ đồng, quà Thành phố 4.113 suất kinh phí 6,62 tỷ đồng; Tổ chức 04 đoàn Lãnh đạo Quận thăm tặng quà các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng Người có công số 2 Hà Nội, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, 06 đơn vị sản xuất kinh doanh tiêu biểu của thương binh, người khuyết tật; thăm và chúc tết các gia đình chính sách trên địa bàn; Tổ chức 02 đoàn của Quận viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Ngọc Hồi và khu tưởng niệm Liệt sĩ Hoàng Văn Thụ;

động Tháng an toàn vệ sinh thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em; tổ chức kế hoạch sinh hoạt hè cho thiếu nhi trên địa bàn Quận.

Quận tập trung chỉ đạo các phòng ban, UBND các phường tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân thuộc diện được hưởng chính sách an sinh xã hội thực hiện đăng ký tài khoản để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt và các văn bản chỉ đạo của Thành phố. Đến nay đã có **7.086/7.086** đối tượng được chi trả chế độ qua tài khoản đạt tỷ lệ **100%**. Tổ chức chi trả trợ cấp hàng tháng, trợ cấp 01 lần cho các đối tượng chính sách đảm bảo đúng thời gian, đúng đối tượng. Thực hiện chi trợ cấp thường xuyên qua tài khoản cho **2.536** đối tượng người có công kinh phí thực hiện **4,5** tỷ đồng/tháng. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội khác theo quy định¹⁹.

Thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm hộ cận nghèo trên địa bàn Quận đạt hiệu quả cao. Toàn Quận không còn hộ nghèo, 10/14 phường không còn hộ cận nghèo; 4/14 phường còn hộ cận nghèo (Tân Mai, Trương Mai, Mai Động, Định Công); Trên địa bàn Quận còn **22** hộ cận nghèo với **64** nhân khẩu (*giảm 53 hộ cận nghèo so với năm 2023*).

Thực hiện rà soát, đối chiếu làm sạch và nhập 100% dữ liệu của **4.590** đối tượng bảo trợ xã hội trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06. Triển khai kế hoạch thu thập lưu trữ tổng hợp thông tin thị trường lao động. Phát triển các chương trình tín dụng ưu đãi cho vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh cải thiện đời sống và giải quyết việc làm. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ, giải quyết việc làm mới cho **6.200/5.800** lao động (*đạt 106,9% chỉ tiêu giao*); triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng về cho vay giải quyết việc làm, vay mua nhà ở xã hội; cho vay hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Hoạt động Đền ơn đáp nghĩa: UBND Quận đã xây dựng quỹ Đền ơn đáp nghĩa, vận động được hơn **1,8** tỷ đồng (đạt 200% kế hoạch giao); tặng **52** sổ tiết

¹⁹ Thực hiện xét duyệt hồ sơ cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp người cao tuổi trên địa bàn Quận: **478** đối tượng trợ cấp xã hội, thôi hưởng và hỗ trợ chi phí mai táng cho 226 đối tượng, cấp **3987** thẻ BHYT cho đối tượng BTXH. Thực hiện cấp **2.103** thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi trong độ tuổi 70-79, người khuyết tật nhẹ từ 16-60 tuổi và xét duyệt **51** hồ sơ trợ cấp đối với trẻ em khuyết tật nhẹ theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND; Giải quyết **381** hồ sơ cấp bù học phí theo Nghị định số 81/NĐ-CP với số tiền: 5,25 tỷ đồng; thực hiện thẩm định hồ sơ, đưa **92/90** người đi cai nghiện bắt buộc (*đạt 102 % kế hoạch Thành phố giao*); Vận động Cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy: **129/79** người (*đạt 163% KH Thành phố giao*); Thực hiện quản lý **100%** đối tượng sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

kiệm tình nghĩa trị giá **3-5 triệu** đồng/sổ cho các gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn, với tổng kinh phí **184 triệu đồng** (đạt 173% chỉ tiêu KH giao).

1.2.5. Lĩnh vực cải cách hành chính; công tác tư pháp; công tác thanh tra, giải quyết đơn, thực hành tiết kiệm phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

1.2.5.1. Lĩnh vực cải cách hành chính.

UBND Quận yêu cầu các đơn vị, các phường xây dựng kế hoạch triển khai kế hoạch hành động, chịu trách nhiệm về kết quả triển khai và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*”. UBND Quận đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 166-KH/QU ngày 16/8/2023 của Quận ủy Hoàng Mai về thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU của Thành ủy; ban hành kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 19/02/2024 về cải cách hành chính năm 2024; thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. UBND Quận đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra CCHC **26** cuộc theo Kế hoạch, **14** cuộc kiểm tra công vụ đột xuất, không báo trước tại các đơn vị; tổ chức thanh tra công vụ đối với **02** UBND phường trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực thi công vụ, đặc biệt đối với các hoạt động tiếp dân, tiếp nhận, giải quyết TTHC. UBND Quận đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức, hoạt động của toàn bộ các phòng, ban, đơn vị. Xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (*ngoài thủ tục hành chính*) đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thời gian và kết quả.

Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Tổ chức rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với **63** công chức, viên chức các đơn vị. Thực hiện bổ nhiệm lại đối với **26** cán bộ quản lý thuộc Quận quản lý; điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm mới và thực hiện công tác cán bộ đối với **33** trường hợp lãnh đạo quản lý tại các đơn vị thuộc Quận; hoàn thành tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Quận (*Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận và 09 trường học công lập thuộc Quận*); Hướng dẫn **92** đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Sở Nội vụ phê duyệt theo quy định; Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với **16** trường hợp giáo viên THCS đang giữ hạng I; đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương cho **287** giáo viên hạng II (*Mầm non: 115; Tiểu học: 108; THCS: 64*); bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với **47** viên chức

được tuyển dụng năm 2023 không phải thực hiện chế độ tập sự; gửi Sở Nội vụ xem xét, thẩm định cho ý kiến thống nhất về vị trí việc làm đối với: **93** đơn vị thuộc Quận. Tổ chức thành công kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Quận; ban hành Quyết định bổ nhiệm đối với **11** trường hợp trúng tuyển năm 2023, **05** trường hợp trúng tuyển năm 2024. Tổ chức thi tuyển công chức phường năm 2024, ban hành Quyết định tuyển dụng **14** công chức; tuyển dụng **370** viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Quận.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 12/01/2024 về tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2024. Thực hiện mở các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Tư pháp, công tác Kinh tế, công tác Quản lý trật tự xây dựng đô thị, các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 4, lớp cập nhật bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 4, lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Văn thư lưu trữ năm 2024, lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Văn phòng năm 2024, lớp tập huấn nghiệp vụ công tác tài chính, ngân sách, kế hoạch đầu tư năm 2024, lớp tập huấn nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đô thị năm 2024, lớp tập huấn nghiệp vụ công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực công tác Thanh tra năm 2024.

1.2.5.2 Công tác tư pháp.

Công tác Tư pháp trên địa bàn Quận được triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ theo kế hoạch cũng như nhiệm vụ đột xuất khác Thành phố giao. UBND Quận đã ban hành **10** Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng các Kế hoạch công tác tư pháp năm 2024 đã đề ra như: công tác thẩm định, rà soát văn bản QPPL ngày càng đi vào nề nếp, thực hiện đồng bộ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đã thẩm định **02** dự thảo văn bản QPPL do các phòng chuyên môn soạn thảo; góp ý **54** dự thảo văn bản; kiểm tra rà soát và tham mưu UBND Quận ban hành số 23/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 về công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND-UBND Quận ban hành hết hiệu lực pháp luật năm 2023 gồm: 10 văn bản; tham mưu **40** hồ sơ xử phạt VPHC, **05** hồ sơ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, **17** hồ sơ cưỡng chế; trên địa bàn Quận đã tổ chức **306** Hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt Câu lạc bộ, sinh hoạt chuyên môn thu hút **263.097** lượt người tham gia như: Tuyên truyền phổ biến Luật phòng chống tham nhũng, Luật Phòng thủ dân sự, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Đất đai năm 2024, Luật Thủ đô, Luật Phòng cháy, chữa cháy và kỹ năng cứu hộ cứu nạn...

Hiện nay, trên địa bàn Quận có **222 Tổ hoà giải, 1.519 hoà giải viên, 191 Tổ hòa giải 5 tốt, chiếm tỷ lệ 87,6%**; đã thụ lý **69** vụ việc, hòa giải thành **64** vụ việc, đạt tỷ lệ **92,76%** và không có trường hợp nào đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành. UBND quận ban hành Quyết định công nhận **14/14** phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính **276.847** trường hợp: 253.237 trường hợp lĩnh vực chứng thực, 23.610 trường hợp hộ tịch (trong đó: phòng Tư pháp 40.866 việc chứng thực; các phường 212.371 việc chứng thực; Phòng Tư pháp 1.508 việc hộ tịch, các phường 22.102 việc hộ tịch) được giải quyết theo đúng quy chế “một cửa”, không gây phiền hà, sách nhiễu; Hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với các thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp được tiếp nhận và giải quyết đạt 100%. Nhìn chung, công tác tư pháp trên địa bàn Quận đã triển khai thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch trên các lĩnh vực công tác.

Trên địa bàn Quận đã tư vấn và trợ giúp pháp lý **240** việc, cụ thể: Hội Luật gia đã tư vấn và trợ giúp pháp lý **166** việc (49 việc về đất đai, 21 việc về hôn nhân - gia đình, 03 việc về thương mại, 15 việc về hình sự, 10 việc về mua bán người, 06 việc về bạo lực gia đình, 06 việc về dân sự, 02 việc về nhà ở, 54 việc thông qua hoạt động xét xử). Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 3 tư vấn và trợ giúp pháp lý cho **16** người thuộc diện người có công với cách mạng trong lĩnh vực hành chính, dân sự và đất đai; cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho **58** người (23 người là trẻ em, 21 người bị buộc tội từ 16 đến dưới 18 tuổi, 02 người khuyết tật có khó khăn về tài chính; 02 người có công với cách mạng, 09 người thuộc diện dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, 01 người thuộc hộ cận nghèo trong lĩnh vực hành chính và hình sự).

1.2.5.3 Công tác tiếp công dân; giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại và tố cáo và công tác thanh tra.

Triển khai 04 Đoàn thanh tra năm 2024 (gồm 03 đoàn theo kế hoạch, 01 đoàn đột xuất) và tiếp tục thực hiện thanh tra 05 Đoàn của kỳ trước (gồm 02 đoàn theo kế hoạch, 03 đoàn đột xuất); Đã ban hành 05 kết luận thanh tra liên quan 04 đoàn thanh tra; tiếp 03 Đoàn thanh tra của Trung ương và Sở ngành Thành phố²⁰. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra điểm nóng, đơn thư kéo dài. Toàn Quận đã tiếp tổng

²⁰ Đoàn thanh tra của Bộ Xây dựng về việc thanh tra hoạt động quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ về thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai và quy hoạch xây dựng, cấp phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đoàn thanh tra của Sở Xây dựng về việc thanh tra công tác quản lý, vận hành nhà chung cư Osaka Complex tại ngõ 48 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt.

số 1.002 công dân; tiếp nhận 1.132 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (cấp Quận: 793 đơn; cấp phường: 339 đơn). UBND Quận đã chỉ đạo kiểm tra, rà soát, xử lý giải quyết đơn theo đúng thẩm quyền²¹. Nội dung chủ yếu liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ GPMB; trật tự xây dựng...

Tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài theo Chỉ thị 15-CT/TU ngày 16/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Thành ủy Hà Nội, các vụ việc đã cơ bản giải quyết xong²². Triển khai thực hiện đồng bộ phần mềm quản lý tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của Thành phố, thống nhất quản lý từ Quận đến phường, nâng cao hiệu quả trong việc kiểm soát việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư. Chỉ đạo rà soát các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo (giai đoạn từ 2011 đến nay); Ban hành văn bản chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra, các quyết định giải quyết khiếu nại, thông báo, Kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực thi hành. Triển khai nghiêm túc các quy định về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.2.6. Công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội

Tổ chức lực lượng sẵn sàng phương án đối phó xử lý các tình huống đặc biệt về an ninh, trật tự, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, báo cáo tình hình địa bàn. Thực hiện kế hoạch trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tết Nguyên đán. Duy trì các lực lượng bảo vệ cơ quan, dân quân cơ động ứng trực tại các phường. Triển khai các Kế hoạch, phương án bảo đảm tuyệt đối an toàn các khu vực, địa bàn trọng điểm trên địa bàn Quận. Quán triệt, triển khai thực hiện Quy định 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị Quy định một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ; Thực hiện tốt công tác phòng gian bảo mật, chủ động phòng ngừa không để địch lợi dụng thâm nhập cài cắm phá hoại, ngăn chặn “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa”, về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong lực lượng vũ trang quận; thực hiện tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương rà soát

²¹ Toàn Quận tiếp nhận **1.132** đơn, trong đó: Khiếu nại 99 đơn; Tố cáo 29 đơn; Kiến nghị phản ánh 948 đơn (*trong đó chuyển cơ quan khác 266 đơn*) và 56 đơn trùng. Kết quả đã xử lý, giải quyết: 753/779 đơn, đạt tỷ lệ **96,6%**. Cụ thể: Đơn khiếu nại đã giải quyết xong **91/99** đơn, (*trong đó: 01 khiếu nại Đúng, 65 khiếu nại Sai, 09 khiếu nại Rút đơn, 17 khiếu nại không thụ lý*); Đơn tố cáo đã giải quyết xong **23/29** đơn, (*trong đó: 01 tố cáo Đúng, 04 tố cáo có Đúng có Sai, 03 tố cáo Sai, 09 tố cáo Rút đơn, 06 đơn thụ lý*); đơn phản ánh kiến nghị đã giải quyết xong **655/682** đơn; Đang giải quyết: **38** đơn (*06 khiếu nại; 05 đơn tố cáo và 27 đơn kiến nghị, phản ánh*).

²² UBND Quận đã đề xuất đưa ra khỏi diện theo dõi đối với 06/07 vụ việc diện Ban chỉ đạo Quận ủy theo dõi, 01/02 vụ việc diện Ban chỉ đạo Thành ủy theo dõi và đề xuất đưa 01/02 vụ việc diện Ban chỉ đạo Thành ủy theo dõi về Ban chỉ đạo Quận ủy theo dõi.

chất lượng chính trị công dân nhập ngũ năm 2024 và công dân tuyển sinh vào các trường trong quân đội. Kiểm tra chặt chẽ việc bảo đảm an toàn kho, trạm tử súng, tuần tra canh gác bảo đảm đơn vị an toàn.

Tổ chức lực lượng sẵn sàng phương án đối phó xử lý các tình huống đặc biệt về an ninh, trật tự, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, báo cáo tình hình địa bàn. Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2024 trang trọng, đúng nghi lễ, và phát lệnh gọi công dân nhập ngũ năm 2024 theo đúng chỉ tiêu đã giao, hoàn thành **100%** quân số Bộ Tư lệnh Thủ đô giao (*tổng số phát lệnh 95 đồng chí; chính thức 91 đồng chí; dự phòng 04 đồng chí*). Tiến hành phúc tra lý lịch, khám sức khỏe cho 30 công dân tham gia đăng ký thi các trường quân đội trong toàn quân đúng theo quy định (*có 06 công dân trúng tuyển vào các trường quân đội trong toàn quân*). Tổng hợp quân nhân xuất ngũ hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương (*75 đồng chí*). Xây dựng kế hoạch phúc tra và đăng ký tuổi 17 sẵn sàng nhập ngũ, đăng ký dân quân tự vệ, nữ chuyên môn kỹ thuật, phương tiện nền kinh tế quốc dân²³. Tổ chức 28 lớp cập nhật, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và an ninh cho 4.154/3.350 chỉ tiêu (đạt 118% cho với kế hoạch). Chấp hành nghiêm kế hoạch tập huấn của Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội. Chỉ đạo tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2024 đối với 04 phường Trần Phú; Mai Động; Tương Mai; Yên Sở. Xây dựng và ban hành kế hoạch hiệp đồng sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó kịp thời, hiệu quả sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các tình huống xả lũ khẩn cấp và vỡ đập hồ chứa nước Núi Cốc. Xây dựng kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị Quân đội đóng trên địa bàn, đơn vị Quân đội được tăng cường và UBND 14 phường về công tác tìm kiếm cứu nạn năm 2024, kế hoạch ứng phó cơn bão số 3 (Yagi) và hoàn lưu sau bão.

Chủ động thực hiện hiệu quả các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn. Nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh về an ninh trật tự, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Chỉ đạo tổ chức các đợt cao điểm bảo đảm trật tự an toàn giao thông và tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn Quận. Tăng cường đấu tranh với tội phạm hình sự, ma túy, cờ bạc, mại dâm, tội phạm về kinh tế; Tỷ lệ điều tra khám phá các vụ tội phạm có tính chất nghiêm trọng đạt **100%** (*19/19 vụ - 51 đối tượng*). Công tác an ninh tôn giáo, tín ngưỡng được chú trọng, thường xuyên đôn đốc nhắc nhở các cơ sở tôn giáo, tín

²³ Đăng ký tuổi 17: 1.892 người; Nữ chuyên môn kỹ thuật cần cho quân đội: 231 người; Phương tiện kỹ thuật: 39 phương tiện.

ngưỡng chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, song vẫn xảy ra hoạt động lôi kéo người tham gia vào Pháp Luân Công, Đức Chúa Trời mẹ²⁴.

Công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC) được cả hệ thống chính trị Quận tập trung chỉ đạo quyết liệt, kịp thời. Triển khai thực hiện Văn bản 790-CV/QU ngày 24/5/2024 của Quận ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Quận. Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn PCCC tại các chung cư cao tầng, khu đông dân cư, nhà ở nhiều căn hộ (chung cư mini), nhà ở, nhà cho thuê, yêu cầu các chủ đầu tư, chủ sở hữu, chủ quản lý, chủ hộ sản xuất, kinh doanh khắc phục các tồn tại, hạn chế về PCCC, xử lý nghiêm các vi phạm. Tích cực tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn phòng chống cháy, nổ, sẵn sàng các phương án phòng cháy, chữa cháy, tổ chức lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn kịp thời, tăng cường chỉ đạo kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về PCCC²⁵. Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình phong trào toàn dân tham gia PCCC với tổng số **507** “Tổ liên gia an toàn PCCC” và **1.116** “Điểm chữa cháy công cộng”. Quyết liệt, tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác phòng cháy chữa cháy, Văn bản 790-CV/QU ngày 24/5/2024 của Quận ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo thực chất, toàn diện; tích cực tuyên truyền toàn dân nâng cao ý thức thực hiện PCCC. Thực hiện tốt công tác hiệp đồng phòng chống thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, chủ động xây dựng phương án ứng phó kịp thời không để xảy ra bị động, bất ngờ.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án **06** của Chính phủ trong năm 2024 theo tiến độ Thành phố giao. **100%** người dân được hưởng tiện ích từ Đề án 06; Tiếp tục hoàn thiện đánh giá số hồ sơ tàng thư hộ khẩu đối với những hồ sơ chưa được đánh số trước đây; số hóa vị trí túi hồ sơ đạt 100%; số hóa thông tin nhân khẩu đạt 100%; tiếp nhận **68.473** hồ sơ cấp CCCD, cấp mới **58.745** trường hợp (*tập trung cấp cho công dân từ 0-14 tuổi*); cấp đổi **6.602** hồ sơ; cấp lại **3.126** hồ sơ. Công tác cấp CCCD gắn chíp, thu thập, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, tỷ lệ cấp đạt **99%**. Còn lại **2.682** công dân từ đủ 14 tuổi trở lên chưa được cấp CCCD, Công an Quận đang

²⁴ Phát hiện 03 công dân quận Hoàng Mai tham gia sinh hoạt tôn giáo trái phép “Đức Chúa trời mẹ”; 01 vụ liên quan đến tập luyện Pháp Luân công; 01 vụ giáo viên trường Tiểu học Mai Động tặng truyền cho học sinh có nội dung liên quan đến Pháp Luân công; 01 vụ tai nạn lao động trong quá trình sửa chữa, tôn tạo khiến 01 người chết và 01 người bị thương; 01 phụ nữ có hành vi phát tán tài liệu liên quan đến Pháp Luân Công cho đối tượng là người tập thể dục và khu vui chơi.

²⁵ Trên địa bàn Quận xảy ra **91** vụ cháy giảm 15 vụ so với cùng kỳ năm 2023, trong đó có 01 vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng làm 04 người thiệt mạng, 01 người bị thương, thiệt hại lớn về tài sản (*tại phố Định Công Hạ, phường Định Công*); tổ chức cứu hộ được **39** vụ, tìm được 05 thi thể nạn nhân, cứu 01 người, 01 người bị thương. Tổ chức kiểm tra **3.458** lượt cơ sở, phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính 498 trường hợp với 724 lỗi vi phạm về an toàn PCCC, thu nộp 1,925 tỷ đồng; tạm đình chỉ 58 cơ sở; đình chỉ 13 cơ sở.

tiếp tục mời cấp theo quy định; đối với dữ liệu dân cư: đã làm sạch toàn bộ dữ liệu dân cư; đối với dữ liệu đăng ký xe máy: đã làm sạch 70.787/97.411 đạt **72,67%**; đã kích hoạt định danh điện tử được 234.886/257.668 hồ sơ, đạt **91%**; dịch vụ công lĩnh vực căn cước đạt trên **90%**, cư trú trên **95%**, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên **95%**; **100%** các trường hợp sử dụng VNEID để thực hiện thủ tục nhập học; **100%** các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận thu phí không dùng tiền mặt; trên **90%** người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến; **100%** người dân khi thực hiện TTHC tại bộ phận một cửa được định danh, xác thực điện tử, không phải xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; **100%** hồ sơ giải quyết TTHC được gắn số định danh cá nhân...Công tác triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID, 70% người dân trên địa bàn Quận được cấp hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân. Đã chuẩn hóa được 496.864/499.297 tổng số người dân quản lý, đạt **99,51%**.

1.3. Đánh giá chung

1.3.1. Kết quả đạt được

Năm 2024, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, bản lĩnh, sáng tạo, thực hiện nghiêm chủ đề “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển” với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn, UBND Quận đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, các nhiệm vụ có tính chiến lược phát triển Quận, chủ động đề xuất Thành phố chỉ đạo, tháo gỡ các vướng mắc (thu hồi dự án ngoài ngân sách, hỗ trợ vốn các dự án xây dựng trường học), đồng thời giải quyết tốt các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, đã đạt được những kết quả toàn diện trên các lĩnh vực, nổi bật như sau:

(1) Hoàn thành mục tiêu tổng quát năm 2024, ước hoàn thành và hoàn thành vượt mức 17/17 chỉ tiêu kế hoạch (09/17 chỉ tiêu vượt và 08/17 chỉ tiêu hoàn thành). Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế được Quận tích cực chỉ đạo và đạt được kết quả tích cực, tăng trưởng kinh tế Quận ước thực hiện năm 2024 tăng 11,38%, vượt kế hoạch đề ra (11,23%).

(2) An sinh xã hội được đảm bảo, công tác giáo dục đào tạo được tập trung chỉ đạo, chất lượng được giữ vững, hoàn thành 100% chỉ tiêu trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2024. Các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày Lễ lớn, các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô được chỉ đạo thực hiện tốt, tạo không khí vui tươi phấn khởi trong nhân dân. Công tác y tế, dân số được triển khai thực hiện tốt, số ca dịch bệnh giảm so với cùng kỳ năm 2023, đặc biệt chỉ tiêu lĩnh vực Bảo hiểm xã hội đã hoàn thành vượt kế hoạch năm 2024.

(3) Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền, thể dục, thể thao được triển khai thực hiện sôi nổi, sâu rộng tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn Quận, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực.

(4) Công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng, quản lý đất đai có nhiều chuyển biến, các vi phạm mới phát sinh được xử lý kịp thời. Công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng được quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện, hoàn thành giải phóng mặt bằng nhiều dự án vướng mắc kéo dài nhiều năm (Các dự án trường học tại phường Định Công, Vĩnh Hưng, Lĩnh Nam...). Tiến độ đầu tư xây dựng các dự án được đẩy nhanh, đặc biệt các dự án trường học, đến nay đã hoàn thành xong 06 dự án, đang thi công 18 dự án; vốn đầu tư công năm 2024 ước đạt 100% so với kế hoạch.

(5) Công tác phòng chống cơn bão số 3 và lũ lớn trên các sông được cả hệ thống chính trị từ Quận tới phường tập trung chỉ đạo quyết liệt, ứng phó kịp thời, linh hoạt với diễn biến của thiên tai, không để xảy ra bị động, bất ngờ, đã giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản cho nhân dân, tạo sự tin tưởng, đồng thuận trong nhân dân trên địa bàn Quận.

(6) Cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường đầu tư trang thiết bị, máy tính, trong thực hiện nhiệm vụ, năng lực; trình độ, phẩm chất, tinh thần trách nhiệm của cán bộ thực thi nhiệm vụ phục vụ người dân ngày càng được nâng lên. Công tác tư pháp, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được thực hiện.

(7) Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Quận được giữ vững ổn định, tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội; Tỷ lệ điều tra khám phá các vụ phạm pháp hình sự đạt cao; Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 và công tác phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Quận. Công tác quốc phòng được thực hiện tốt, tổ chức Lễ Giao nhận quân năm 2024 với quân số đạt 100% kế hoạch; Quốc phòng, an ninh trật tự được giữ vững; chỉ tiêu tuyển quân năm 2024 đạt 100% quân số được Bộ Tư lệnh Thủ đô giao (95 chỉ tiêu); Tổ chức thành công diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ 04 phường (Trần Phú; Mai Động; Tương Mai và Yên Sở). Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ được chú trọng, đẩy mạnh.

1.3.2. Một số khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Quận năm 2024 còn gặp một số khó khăn, hạn chế:

(1) Công tác đấu giá quyền sử dụng đất mặc dù được chỉ đạo quyết liệt song gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến công tác thu NSNN trên địa bàn Quận, đặc biệt khoản thu từ đất; Công tác đôn đốc, thu hồi nợ đọng thuế được tăng cường song số nợ tiền sử dụng đất còn ở mức cao trong tổng cơ cấu nợ thuế.

(2) Công tác quản lý đô thị, quản lý đất đai mặc dù được tập trung chỉ đạo, xử lý kiên quyết song chưa xử lý dứt điểm được các vi phạm tồn tại từ trước; việc xử lý các vi phạm đất công, đất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn.

(3) Công tác vệ sinh môi trường tại một số chợ, một số tuyến đường trên địa bàn Quận chưa đảm bảo; tình trạng đồ trộm trạc thải xây dựng, tập kết nguyên vật liệu không đúng quy định còn diễn ra ở một số nơi, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng mỹ quan đô thị tại một số tuyến đường phố.

(4) Công tác quản lý nhà chung cư đã được chỉ đạo quyết liệt nhưng vẫn còn nhiều vướng mắc phát sinh trong công tác quản lý, sử dụng, vận hành nhà chung cư (đặc biệt vụ việc phức tạp tại chung cư Osaka).

(5) Tình hình tội phạm còn tiềm ẩn nhiều phức tạp; Tình trạng ùn tắc giao thông vẫn còn xảy ra trên một số tuyến đường vào các giờ cao điểm; Công tác PCCC tuy được chú trọng song trên địa bàn Quận còn nhiều địa điểm tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao, chưa được xử lý dứt điểm.

1.3.3. Nguyên nhân của tồn tại.

Nguyên nhân khách quan: Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; kinh tế thương mại phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường,... đã tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp; một số doanh nghiệp cố tình chây ỳ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất; chính sách trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập trong quá trình thực hiện; cơ chế chính sách về đấu giá quyền sử dụng đất chưa đồng bộ; địa bàn Hoàng Mai là cửa ngõ phía Nam của Thành phố, có nhiều bến xe, dân cư cơ học tăng nhanh hàng năm gây áp lực lên hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của Quận,... diễn biến tình hình tội phạm phức tạp. Ngoài ra, cơn bão số 3 và lũ lớn trên các sông đã ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống, sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn và tình hình phát triển kinh tế xã hội chung của toàn Quận.

Nguyên nhân chủ quan: Việc thực hiện nhiệm vụ ở một số đơn vị còn chưa tập trung, công tác phối hợp chưa chặt chẽ, cá biệt còn có cán bộ, công chức chưa quyết liệt, kịp thời, còn có tâm lý đùn đẩy, sợ trách nhiệm, sợ sai trong tham mưu, giải quyết công việc; Ý thức của một bộ phận người dân trong chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy còn hạn chế.

(Nguồn: “Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Quận năm 2025 của UBND quận Hoàng Mai”).

PHẦN II. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

2.1. Đánh giá kết quả đạt thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước

2.1.1. Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của quận Hoàng Mai, ước hiện trạng sử dụng đất đến 31/12/2024 của Quận như sau:

Bảng 1. Hiện trạng sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Cơ cấu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)=(6)+...+(35)	(5)
I	Loại đất		4.019,21	100,00
1	Đất nông nghiệp	NNP	803,81	20,00
1.1	Đất trồng lúa	LUA	76,11	1,89
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa	LUC	59,84	1,49
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LUK	16,27	
1.2	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK	444,50	11,06
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	11,10	0,28
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH		
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD		
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX		
	<i>Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên</i>	RSN		
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	259,65	6,46
1.8	Đất chăn nuôi tập trung	CTN		
1.9	Đất làm muối	LMU		
1.10	Đất nông nghiệp khác	NKH	12,45	0,31
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.215,40	80,00
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT		
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1.079,49	26,86

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Cơ cấu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)=(6)+...+(35)	(5)
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	7,06	0,18
2.4	Đất quốc phòng	CQP	34,35	0,85
2.5	Đất an ninh	CAN	6,63	0,17
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	126,83	3,16
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,87	0,15
-	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH		
-	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	8,55	0,21
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	100,33	2,50
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,49	0,19
-	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04	0,03
-	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT		
-	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT		
-	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG		
-	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,55	0,09
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	297,38	7,40
	Trong đó:			
2.7.1	Đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp			
2.7.1.1	Đất khu công nghiệp	SKK	14,50	0,36
2.7.1.2	Đất cụm công nghiệp	SKN		
2.7.1.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT		
2.7.2	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	63,17	1,57
2.7.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	153,66	3,82
2.7.4	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	66,05	1,64
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	988,46	24,59
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT	637,21	15,85
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	97,91	2,44

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Cơ cấu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)=(6)+...+(35)	(5)
2.8.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT		
2.8.4	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC		
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	9,85	0,25
2.8.6	Đất công trình xử lý chất thải	DRA		
2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	6,21	0,15
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,27	0,01
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	6,73	0,17
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	230,27	5,73
2.9	Đất tôn giáo	TON	10,58	0,26
2.10	Đất tín ngưỡng	TIN	8,15	0,20
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	33,65	0,84
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	508,33	12,65
2.12.1	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	224,78	5,59
2.12.2	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	283,55	7,05
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	114,50	2,85
3	Đất chưa sử dụng	CSD		

- Nguồn: Số liệu thống kê đất đai năm 2023.

- Tổng diện tích tự nhiên 4.019,21 ha là số liệu đã được tính toán từ kiểm kê đất đai 2019 quận Hoàng Mai

Tổng diện tích tự nhiên quận Hoàng Mai đến 31/12/2024 là 4.019,21 ha.
Trong đó:

- Đất nông nghiệp: 803,81 ha; chiếm 20,0 % tổng diện tích tự nhiên;

- Đất phi nông nghiệp: 3.215,40 ha; chiếm 80,0 % tổng diện tích tự nhiên;
- Hiện trạng năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai không còn diện tích Đất chưa sử dụng.

(Chi tiết tại Biểu số 01/CH)

2.1.2. Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước

a. Kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai (được điều chỉnh, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 15/4/2024; khoản 4 Điều 1 Quyết định số 3875/QĐ-UBND ngày 26/7/2024, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 5660/QĐ-UBND ngày 29/10/2024) của UBND Thành phố thành 176 dự án với tổng diện tích 343,9133 ha.

- Số danh mục, công trình, dự án đã thực hiện (và dự kiến thực hiện đến 31/12/2024) trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024: là 78 dự án, đạt 44,31 % so với kế hoạch, trong đó:

+ Dự án đã có quyết định thu hồi đất, hoặc giao đất là: 18 dự án, đạt 10,22% so với kế hoạch.

+ Dự án đã đang triển khai là 60 dự án, đạt 34,09% so với kế hoạch.

- Các danh mục, công trình, dự án chưa tổ chức thực hiện là: 41 dự án (tỷ lệ 23,29 %)

- Các dự án tạm dừng triển khai: 55 dự án, chủ yếu do các dự án đấu giá quyền sử dụng đất chưa có chủ trương thực hiện.

b. Kết quả thực hiện dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2024

Danh mục các công trình, dự án tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố: số 34/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023, số 05/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 và số 20/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024, số 36/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của HĐND thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là 120 dự án.

Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là 98 dự án thu hồi đất, diện tích 216,89 ha.

Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là 02 dự án, diện tích 2,6673 ha.

Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là 14 dự án, diện tích 13,656 ha.

Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn quận Hoàng Mai thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là 6 dự án, diện tích 4,0256 ha.

Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai với 142 công trình, dự án, diện tích 309,52 ha (trong đó 98 dự án nằm trong Nghị quyết 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố Hà Nội).

Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai với 8 dự án, diện tích 5,7317 ha (trong đó 02 dự án nằm trong Nghị quyết 05/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội).

Quyết định số 3875/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai với 15 dự án với tổng diện tích 24,966 ha (trong đó điều chỉnh 03 dự án, bổ sung 12 dự án, 14 dự án nằm trong Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội).

Quyết định số 5660/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai với 14 dự án, diện tích 5,7317 ha (trong đó 6 dự án nằm trong Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội).

Như vậy, trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai được Thành phố phê duyệt 176 dự án, diện tích 343,9133 ha trong đó có 120 dự án có thu hồi đất với diện tích 237,2389 ha:

- Công trình, dự án đã thực hiện (và dự kiến thực hiện đến 31/12/2024) nằm trong danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 là: 18 dự án (đạt tỷ lệ 15,0%);
- Không có công trình, dự án nằm trong danh mục chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn quận Hoàng Mai.

2.2. Đánh giá kết quả thực hiện; tồn tại khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân chủ quan, khách quan; đề xuất các giải pháp cụ thể khi thực hiện

2.2.1. Kết quả thực hiện

UBND quận Hoàng Mai đã tổ chức công bố công khai, bàn giao tài liệu hồ sơ kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai cho UBND các phường, các phòng ban ngành của quận để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định. Đồng thời, công bố công khai hồ sơ kế hoạch sử dụng đất năm 2024 tại trụ sở quận Hoàng Mai và trên cổng thông tin điện tử quận. UBND các phường đã tổ chức niêm yết công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai tại trụ sở UBND phường, để nhân dân trong phường biết và thực hiện. Qua báo cáo của UBND các phường và các đơn vị trong quá trình niêm yết công khai UBND các phường không nhận được kiến nghị phản ánh của công dân liên quan đến kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai.

2.2.2. Một số tồn tại nguyên nhân

Kế hoạch sử dụng đất quận Hoàng Mai được lập trong một năm nên chỉ phản ánh được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực và của các phường, chủ đầu tư trong năm kế hoạch mà không đảm bảo được tính khả thi của các dự án đăng ký thực hiện do không thể chủ động nắm bắt được khả năng về vốn của chủ đầu tư, đặc biệt là những dự án có nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước; dẫn đến tính khả thi của phương án kế hoạch sử dụng đất còn nhiều hạn chế. Nhiều công trình, dự án đăng ký thực hiện nhưng do không có vốn hoặc chậm làm thủ tục nên chưa triển khai thực hiện được theo kế hoạch sử dụng đất.

Chính sách đầu tư, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vẫn còn những tồn tại nhất định, dẫn tới thời gian triển khai các dự án phải kéo dài. Ngoài ra các dự án đan xen giữa dự án nhà nước thu hồi đất và dự án thỏa thuận dẫn đến chênh lệch về giá đền bù cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với các dự án thu hồi theo Điều 61, Điều 62 Luật Đất đai 2013.

Đặc biệt đối với các dự án sử dụng vào mục đích kinh doanh, thương mại thường không thể chính xác và luôn thay đổi theo nhu cầu thị trường và chủ sở hữu đầu tư. Vì vậy công tác dự báo nhu cầu và xác định danh mục các công trình, dự án đầu tư đưa vào kế hoạch sử dụng luôn rà soát điều chỉnh liên tục làm kéo dài thời gian lập và hoàn chỉnh hồ sơ.

PHẦN III. LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025

3.1. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2025

Phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 – 2025. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm các cân đối lớn của Quận. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo đúng định hướng, phấn đấu tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế, phát triển bền vững gắn với bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, sớm hoàn thành các công trình, dự án hạ tầng quan trọng của Quận. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để thúc đẩy phát triển. Phát triển văn hoá, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hoà với phát triển kinh tế; bảo đảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Đẩy mạnh hơn nữa cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường phân cấp, phân quyền thực chất, hiệu quả; tiếp tục hoàn thiện, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhưng không làm ảnh hưởng, cản trở mà là để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Làm tốt hơn nữa công tác truyền thông chính sách, thông tin, tuyên truyền với tinh thần lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác PCCC. Triển khai thực hiện năm chủ đề 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ và Thành phố.

Bảng 2: Chỉ tiêu phát triển KTXH quận Hoàng Mai năm 2024; kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025

T T	Tên chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ước thực hiện năm 2024	KH năm 2025	Đánh giá TH năm 2024 so với KH năm 2024
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP					

T T	Tên chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ước thực	KH năm	Đánh giá
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất của một số ngành chủ yếu (giá so sánh)	%	11,23	11,38	11,55	Vượt
	<i>Trong đó:</i>					
	+ Thương mại, dịch vụ	%	14,7	14,82	14,83	
	+ Công nghiệp, xây dựng	%	7,4	7,58	7,67	
	+ Nông nghiệp, thủy sản	%	bằng 95,2% so với cùng kỳ năm 2023	bằng 95,2 % so với cùng kỳ năm 2023	bằng 95% so với cùng kỳ năm 2024	
2	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	5.312,4	5.373	6.670	Vượt
3	Tổng chi cân đối ngân sách	Tỷ đồng	2.324,8	2.255	2.582	Đạt
B	NHÓM CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI					
4	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,01	0,01	Không giảm	Đạt
5	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1	Đạt
6	Duy trì tỷ lệ phòng đạt chuẩn Quốc gia về y tế	%	100	100	100	Đạt
7	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	94,5	97,1	95,15	Vượt
8	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	45	46,7	47	Vượt
9	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	2,5	3,5	3	Vượt

T T	Tên chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ước thực	KH năm	Đánh giá
10	Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	40	45,9	45	Vượt
11	Giải quyết việc làm	Lao động	5.800	6.200	5.800	Vượt
12	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	89	89,5	90	Vượt
13	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	82	82,5	83	Vượt
14	Số trường công lập đạt chuẩn Quốc gia					Đạt
-	Công nhận mới	Trường	5	6	4	
-	Công nhận lại	Trường	5	4	11	
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, MÔI TRƯỜNG					
15	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%	100	100	100	Đạt
16	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày	%	100	100	100	Đạt
D	BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP					
17	Biên chế công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Quận	Người	4.416	3.872	4.282	Đạt

(Nguồn: Báo cáo Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Quận năm 2025)

3.2. Nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực của Quận năm 2025

3.2.1. Đất nông nghiệp

Hiện trạng đất nông nghiệp năm 2024 là 803,81 ha; đến năm 2025 là 742,08 ha; giảm 61,73 ha và chiếm 18,46% tổng diện tích tự nhiên.

Bảng 3. Kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
I	Loại đất		4019,21	100,00	4019,21	100,00	0,00
1	Đất nông nghiệp	NNP	803,81	20,00	742,08	18,46	- 61,73
1.1	Đất trồng lúa	LUA	76,11	1,89	76,11	1,89	0,00
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa	LUC	59,84	1,49	59,84	1,49	0,00
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LUK	16,27	0,40	16,27	0,40	0,00
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	444,50	11,06	396,02	10,56	-48,48
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	11,10	0,28	10,91	0,27	-0,19
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	259,65	6,46	247,04	6,30	-12,61
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH	12,45	0,31	12,00	0,30	-0,45

Nguồn: tính toán kế hoạch

a. Đất trồng lúa:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 76,11 ha đất trồng lúa và không có biến động trong năm kế hoạch, chiếm 1,89% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó, đất chuyên trồng lúa 59,84 ha, chiếm 1,49% tổng diện tích tự nhiên, đất trồng lúa còn lại có 16,27 ha, chiếm 0,40% tổng diện tích tự nhiên.

b. Đất trồng cây hàng năm khác:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 444,50 ha đất trồng cây hàng năm khác; đến năm 2025 toàn quận có 396,02 ha; giảm 48,48 ha và chiếm 9,85% tổng diện tích tự nhiên.

Diện tích giảm do chuyển sang các loại đất sau: Đất ở tại đô thị 30,33 ha; đất an ninh 0,47 ha; Đất xây dựng cơ sở y tế 0,89 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 9,52 ha; Đất công trình giao thông 5,98 ha; Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng 0,50 ha; Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,58 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,21 ha.

c. Đất trồng cây lâu năm:

Năm 2024, diện tích trồng cây lâu năm là 11,10 ha; đến năm 2025, trên địa bàn Quận có 10,91 ha, giảm 0,19 ha do chuyển sang đất ở đô thị.

d. Đất nuôi trồng thủy sản:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 259,65 ha đất nuôi trồng thủy sản; đến năm 2025 toàn quận có 247,04 ha; thực giảm 12,61 ha và chiếm 6,15% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích thực giảm do chuyển sang các loại đất sau: Đất ở đô thị 5,40 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 5,04 ha; Đất công trình giao thông 1,62 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,55 ha.

đ. Đất nông nghiệp khác:

Diện tích đất nông nghiệp khác quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 12,45 ha; đến năm 2025 toàn quận có 12,00 ha, chiếm 0,30% tổng diện tích tự nhiên, giảm 0,45 ha, do chuyển sang đất ở tại đô thị.

3.2.2. Đất phi nông nghiệp

Hiện trạng đất phi nông nghiệp ước tính năm 2024 là 3.215,40 ha; đến năm 2025 quận Hoàng Mai có 3.277,14 ha; chiếm 81,54% tổng diện tích tự nhiên.

Bảng 4. Kế hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3215,40	80,00	3277,14	81,54	61,73
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1079,49	26,86	1146,24	28,52	66,75
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	7,06	0,18	7,26	0,18	0,20
2.4	Đất quốc phòng	CQP	34,35	0,85	33,85	0,84	-0,50
2.5	Đất an ninh	CAN	6,63	0,17	7,10	0,18	0,47
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	126,83	3,16	146,12	3,64	19,29
2.6.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,87	0,15	5,69	0,14	-0,18
2.6.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	8,55	0,21	9,55	0,24	1,00
2.6.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	100,33	2,50	119,28	2,97	18,95
2.6.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,49	0,19	7,01	0,17	-0,48
2.6.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04	0,03	1,04	0,03	0,00
2.6.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,55	0,09	3,55	0,09	0,00
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	297,38	7,40	291,92	7,26	-5,45

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
2.7.1	Đất khu công nghiệp	SKK	14,50	0,36	14,50	0,36	0,00
2.7.2	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	63,17	1,57	61,36	1,53	-1,80
2.7.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	153,66	3,82	150,01	3,73	-3,65
2.7.4	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	66,05	1,64	66,05	1,64	0,00
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	988,46	24,59	982,72	24,45	-5,74
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT	637,21	15,85	633,64	15,77	-3,57
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	97,91	2,44	97,33	2,42	-0,58
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	9,85	0,25	9,85	0,25	0,00
2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	6,21	0,15	8,30	0,21	2,09
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,27	0,01	0,24	0,01	-0,03
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	6,73	0,17	7,96	0,20	1,23
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	230,27	5,73	225,39	5,61	-4,88
2.9	Đất tôn giáo	TON	10,58	0,26	10,84	0,27	0,26
2.10	Đất tín ngưỡng	TIN	8,15	0,20	8,19	0,20	0,04
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	33,65	0,84	29,41	0,73	-4,24

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
2.12.1	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	224,78	5,59	222,02	5,52	-2,76
2.12.2	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	283,55	7,05	283,55	7,05	0,00
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	114,50	2,85	107,79	2,68	-6,71

Nguồn: tính toán kế hoạch

a. Đất ở tại đô thị

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 1.079,49 ha đất ở tại đô thị; đến năm 2025 toàn Quận có 1.146,24 ha, tăng 66,75 ha so với hiện trạng và chiếm 28,52% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: giảm 20,75 ha để chuyển sang đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,12 ha; Đất xây dựng cơ sở y tế 0,11 ha; đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 6,23 ha; Đất thương mại, dịch vụ 0,13 ha; Đất công trình giao thông 12,91 ha; đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,50 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,52 ha; Đất tôn giáo 0,19 ha; Đất tín ngưỡng 0,04 ha.

- *Biến động tăng*: tăng 87,49 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 30,33 ha; Đất trồng cây lâu năm 0,19 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 5,40 ha; Đất nông nghiệp khác 0,37 ha; Đất xây dựng cơ sở văn hóa 0,06 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 6,20 ha; Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao 0,48 ha; Đất thương mại, dịch vụ 0,96 ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 1,17 ha; Đất công trình giao thông 28,65 ha; Đất công trình thủy lợi 0,15 ha; Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,1 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 5,29 ha; Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt 3,40 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 0,60 ha; Đất phi nông nghiệp khác 4,14 ha.

b. Đất xây dựng trụ sở cơ quan

Diện tích đất xây dựng trụ sở cơ quan quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 7,06 ha; đến năm 2025 toàn Quận có 7,26 ha, tăng 0,20 ha so với hiện trạng, chiếm 0,18% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: Giảm 0,07 ha do chuyển sang đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng.

- *Biến động tăng*: tăng 0,27 ha được chuyển qua từ: Đất ở tại đô thị 0,12 ha; Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin 0,03 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,12 ha.

c. Đất quốc phòng

Diện tích đất đất quốc phòng quận Hoàng Mai năm 2024 là 34,35 ha; đến năm 2025 toàn Quận có 33,85 ha; chiếm 0,84% tổng diện tích đất tự nhiên, giảm 0,50 ha do chuyển sang đất xây dựng cơ sở giáo dục 0,19 ha; đất công trình giao thông 0,31 ha.

d. Đất an ninh

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 6,63 ha đất an ninh; đến năm 2025 toàn Quận có 7,10 ha, tăng 0,47 ha so với hiện trạng và chiếm 0,18% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích tăng được chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác 0,47 ha.

e. Đất xây dựng công trình sự nghiệp:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 126,83 ha đất xây dựng công trình sự nghiệp; đến năm 2025 toàn Quận có 146,12 ha, thực tăng 19,29 ha so với hiện trạng và chiếm 3,64% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: giảm 7,42 ha để chuyển sang đất ở đô thị 6,74 ha; đất thương mại, dịch vụ 0,02 ha; đất công trình giao thông 0,66 ha.

- *Biến động tăng*: tăng 26,71 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 10,41 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 5,04 ha; Đất ở tại đô thị 6,34 ha; Đất quốc phòng 0,19 ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 0,53 ha; Đất công trình giao thông 0,78 ha; Đất công trình thủy lợi 0,02 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 2,08 ha; Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt 0,25 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 0,13 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,94 ha.

Bảng 5. Kế hoạch sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.215,40	80,00	3277,14	81,54	61,73
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	126,83	3,16	146,12	3,64	19,29
2.6.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,87	0,15	5,69	0,14	-0,18

2.6.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	8,55	0,21	9,55	0,24	1,00
2.6.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	100,33	2,50	119,28	2,97	18,95
2.6.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,49	0,19	7,01	0,17	-0,48
2.6.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04	0,03	1,04	0,03	0,00
2.6.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,55	0,09	3,55	0,09	0,00

Nguồn: tính toán kế hoạch

* Đất xây dựng cơ sở văn hóa:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 5,87 ha đất xây dựng cơ sở văn hóa; đến năm 2025 toàn Quận có 5,69 ha, giảm 0,18 ha so với hiện trạng và chiếm 0,14% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích giảm do chuyển sang đất ở đô thị 0,06 ha; đất thương mại, dịch vụ 0,02 ha; đất công trình giao thông 0,10 ha.

* Đất xây dựng cơ sở y tế:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 8,55 ha đất xây dựng cơ sở y tế; đến năm 2025 toàn Quận có 9,55 ha, tăng 1 ha so với hiện trạng và chiếm 0,24% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích tăng được chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác 0,89 ha; Đất ở tại đô thị 0,11 ha.

* Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 100,33 ha đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo; đến năm 2025 toàn Quận có 119,28 ha, thực tăng 18,95 ha so với hiện trạng và chiếm 2,97% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm:* giảm 6,76 ha để chuyển sang đất ở đô thị 6,20 ha; đất công trình giao thông 0,56 ha;

- *Biến động tăng:* tăng 25,71 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 9,52 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 5,04 ha; Đất ở tại đô thị 6,23 ha; Đất quốc phòng 0,19 ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 0,53 ha; Đất công trình giao thông 0,78 ha; Đất công trình thủy lợi 0,02 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 2,08 ha; Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; Đất cơ sở lưu giữ tro cốt 0,25 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 0,13 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,94 ha.

* Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao:

Diện tích đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 7,49 ha; đến năm 2025 toàn Quận có 7,01 ha, thực giảm 0,48 ha so

với hiện trạng và chiếm 0,17% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích giảm do chuyển sang đất ở đô thị.

* Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ:

Diện tích đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 1,04 ha; chiếm 0,03% tổng diện tích tự nhiên và không thay đổi so với hiện trạng.

* Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác:

Diện tích đất xây dựng công trình sự nghiệp khác quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 3,55 ha; chiếm 0,09% tổng diện tích tự nhiên và không thay đổi so với hiện trạng.

f. Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 297,38 ha đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; đến năm 2025 toàn Quận có 291,92 ha, thực giảm 5,45 ha so với hiện trạng và chiếm 7,26% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: giảm 5,90 ha để chuyển sang đất ở đô thị 2,13 ha; đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,53 ha; Đất công trình giao thông 3,24 ha.

- *Biến động tăng*: tăng 0,45 ha được chuyển qua từ: Đất ở tại đô thị 0,13 ha; Đất xây dựng cơ sở văn hóa 0,02 ha; Đất công trình giao thông 0,30 ha.

* Đất khu công nghiệp:

Diện tích đất khu công nghiệp quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 14,50 ha; chiếm 0,36% tổng diện tích tự nhiên và không thay đổi so với hiện trạng.

* Đất thương mại, dịch vụ:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 63,17 ha đất thương mại, dịch vụ; đến năm 2025 toàn Quận có 61,36 ha, thực giảm 1,80 ha so với hiện trạng và chiếm 1,53% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: giảm 2,25 ha để chuyển sang đất ở đô thị 0,96 ha; Đất công trình giao thông 1,29 ha.

- *Biến động tăng*: tăng 0,45 ha được chuyển qua từ: Đất ở tại đô thị 0,13 ha; Đất xây dựng cơ sở văn hóa 0,02 ha; Đất công trình giao thông 0,30 ha.

* Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 153,66 ha đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; đến năm 2025 toàn Quận có 150,01 ha, thực giảm 3,65 ha so với hiện trạng và chiếm 3,73% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích giảm do chuyển sang đất ở đô thị 1,17 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,53 ha; Đất công trình giao thông 1,95 ha.

*** Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản:**

Diện tích đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 66,05 ha; chiếm 1,64% tổng diện tích tự nhiên và không thay đổi so với hiện trạng.

g. Đất sử dụng vào mục đích công cộng:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 988,46 ha đất sử dụng vào mục đích công cộng; đến năm 2025 toàn Quận có 982,72ha, thực giảm 5,74 ha so với hiện trạng và chiếm 24,45% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm:* giảm 37,47 ha để chuyển sang đất ở đô thị 30,90 ha; đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 2,20 ha; Đất thương mại, dịch vụ 0,30 ha.

- *Biến động tăng:* tăng 31,73 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 7,27 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 2,17 ha; Đất nông nghiệp khác 0,08 ha; Đất ở tại đô thị 13,93 ha; Đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,07 ha; Đất quốc phòng 0,31 ha; Đất xây dựng cơ sở văn hóa 0,10 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,56 ha; Đất thương mại, dịch vụ 1,29 ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 1,95 ha; Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt 0,59 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 1,90 ha; Đất phi nông nghiệp khác 1,51ha.

Bảng 6. Kế hoạch sử dụng đất sử dụng vào mục đích công cộng

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã loại đất	Hiện trạng năm 2024		Kế hoạch năm 2025		So sánh 2025/2024 Tăng (+); giảm (-)
			Diện tích	Cơ cấu	Diện tích	Cơ cấu	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3215,40	80,00	3277,14	81,54	61,73
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	988,46	24,59	982,72	24,45	-5,74
	<i>Trong đó:</i>						
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT	637,21	15,85	633,64	15,77	-3,57
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	97,91	2,44	97,33	2,42	-0,58
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	9,85	0,25	9,85	0,25	0,00

2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	6,21	0,15	8,30	0,21	2,09
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,27	0,01	0,24	0,01	-0,03
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	6,73	0,17	7,96	0,20	1,23
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	230,27	5,73	225,39	5,61	-4,88

Nguồn: tính toán kế hoạch

***Đất công trình giao thông:**

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 637,21 ha đất công trình giao thông; đến năm 2025 toàn Quận có 633,64 ha, thực giảm 3,57 ha so với hiện trạng và chiếm 15,77% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm*: giảm 30,97 ha để chuyển sang đất ở đô thị 28,65 ha; đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,78 ha; Đất thương mại, dịch vụ 0,30 ha; Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng 0,79 ha; Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,02 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,36 ha, đất tôn giáo 0,07 ha.

- *Biến động tăng*: tăng 7,68 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 5,98 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 1,62 ha; Đất nông nghiệp khác 0,08 ha; Đất ở tại đô thị 12,91 ha; Đất quốc phòng 0,31 ha; Đất xây dựng cơ sở văn hóa 0,10 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,56 ha; Đất thương mại, dịch vụ 1,29 ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 1,95 ha; Đất công trình thủy lợi 0,36 ha; Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,26 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,96 ha; Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt 0,59 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 0,10 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,33 ha.

***Đất công trình thủy lợi:**

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 97,91 ha đất công trình thủy lợi; đến năm 2025 toàn Quận có 97,33 ha, thực giảm 0,58 ha so với hiện trạng và chiếm 2,42% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó diện tích giảm để chuyển sang đất ở đô thị 0,15 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,02 ha; Đất công trình giao thông 0,36 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,05 ha.

*** Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên:**

Diện tích đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 9,85 ha; chiếm 0,25% tổng diện tích tự nhiên và không thay đổi so với hiện trạng.

* Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 6,21 ha đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng; đến năm 2025 toàn Quận có 8,30 ha, thực tăng 2,09 ha so với hiện trạng và chiếm 0,21% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó diện tích tăng được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 0,50 ha; Đất công trình giao thông 0,79 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 0,65 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,15 ha.

* Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin:

Diện tích đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch là 0,27 ha, đến năm 2025 toàn Quận có 0,24 ha, giảm 0,03 ha so với hiện trạng và chiếm 0,01% tổng diện tích tự nhiên. Diện tích giảm để chuyển sang đất xây dựng trụ sở cơ quan.

* Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 6,73 ha đất chợ dân sinh, chợ đầu mối; đến năm 2025 toàn Quận có 7,96 ha, thực tăng 1,23 ha so với hiện trạng và chiếm 0,20% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm:* giảm 0,36 ha để chuyển sang các loại đất: Đất ở đô thị 0,10 ha; Đất công trình giao thông 0,26 ha;

- *Biến động tăng:* tăng 1,59 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 0,58 ha; Đất ở tại đô thị 0,50 ha; Đất công trình giao thông 0,02 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,49 ha.

* Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 230,27 ha đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng; đến năm 2025 toàn Quận có 225,39 ha, thực giảm 4,88 ha so với hiện trạng và chiếm 5,61% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- *Biến động giảm:* giảm 8,33 ha để chuyển sang đất ở đô thị 5,29 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 2,08 ha; Đất công trình giao thông 0,96 ha.

- *Biến động tăng:* tăng 3,45 ha được chuyển qua từ: Đất trồng cây hàng năm khác 0,21 ha; Đất nuôi trồng thủy sản 0,55 ha; Đất ở tại đô thị 0,52 ha; Đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,07 ha; Đất công trình giao thông 0,36 ha; Đất công trình thủy lợi 0,05 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá 1,15 ha; Đất phi nông nghiệp khác 0,54 ha.

h. Đất tôn giáo:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 10,58 ha đất tôn giáo; đến năm 2025 toàn Quận có 10,84 ha, thực tăng 0,26 ha so với hiện trạng và chiếm 0,27% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó, diện tích tăng được chuyển qua từ đất ở tại đô thị 0,19 ha; Đất công trình giao thông 0,07 ha.

i. Đất tín ngưỡng:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 8,15 ha đất tín ngưỡng, đến năm 2025 toàn Quận có 8,19 ha, thực tăng 0,04 ha so với hiện trạng, chiếm 0,20% diện tích đất tự nhiên. Trong đó, diện tích tăng được chuyển qua từ đất ở đô thị.

k. Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 33,65 ha đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt; đến năm 2025 toàn Quận có 29,41 ha, thực giảm 4,24 ha so với hiện trạng và chiếm 0,73% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó, diện tích để chuyển sang: Đất ở đô thị 3,40 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,25 ha; Đất công trình giao thông 0,59 ha.

l. Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 224,78 ha đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá; đến năm 2025 toàn Quận có 222,02 ha, thực giảm 2,76 ha so với hiện trạng và chiếm 5,52% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó, diện tích giảm để chuyển sang: Đất ở đô thị 0,60 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,13 ha; Đất công trình giao thông 0,10 ha; Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng 0,65 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 1,15 ha.

m. Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 283,55 ha diện tích đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối và không có biến động trong kỳ kế hoạch.

n. Đất phi nông nghiệp khác:

Năm 2024 quận Hoàng Mai có 114,50 ha đất phi nông nghiệp khác; đến năm 2025 toàn Quận có 107,79 ha, thực giảm 6,71 ha so với hiện trạng và chiếm 2,68% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó, diện tích giảm do chuyển sang các loại đất: đất ở đô thị 4,14 ha; Đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,12 ha; Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo 0,94 ha; Đất công trình giao thông 0,33 ha; Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng 0,15 ha; Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối 0,49 ha; Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng 0,54 ha.

3.2.3. Đất chưa sử dụng

Trên địa bàn quận Hoàng Mai không còn diện tích đất chưa sử dụng.

3.3. Tổng hợp và cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất năm 2025 của Quận

Trên cơ sở tổng hợp và cân đối nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực, phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn quận Hoàng Mai trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp phường cụ thể như sau:

Bảng 7. Nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp phường

TT	Đơn vị hành chính	Diện tích	Đất nông nghiệp	Đất phi nông nghiệp
	Tổng	4.021,21	742,08	3277,14
1	Phường Thanh Trì	333,29	37,70	295,59
2	Phường Vĩnh Hưng	175,54	44,80	130,74
3	Phường Định Công	276,64	37,78	238,86
4	Phường Mai Động	80,71	0,00	80,71
5	Phường Tương Mai	74,05	1,63	72,42
6	Phường Đại Kim	281,48	0,00	281,48
7	Phường Tân Mai	50,76	0,00	50,76
8	Phường Hoàng Văn Thụ	172,86	7,01	165,84
9	Phường Giáp Bát	57,21	0,05	57,16
10	Phường Lĩnh Nam	557,35	191,20	366,15
11	Phường Thịnh Liệt	321,22	5,43	315,92
12	Phường Trần Phú	404,60	175,87	228,73
13	Phường Hoàng Liệt	483,62	8,44	475,18
14	Phường Yên Sở	749,75	232,17	517,58

Nguồn: tính toán kế hoạch

3.4. Diện tích đất cần thu hồi

Diện tích đất cần thu hồi trong năm kế hoạch 2025 để phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của quận như sau:

- Đất nông nghiệp diện tích thu hồi là 50,84 ha. Trong đó:
 - + Đất trồng cây hàng năm khác 38,86 ha;
 - + Đất trồng cây lâu năm 0,19 ha;
 - + Đất nuôi trồng thủy sản 11,34 ha;

- + Đất nông nghiệp khác 0,45 ha;
- Diện tích đất phi nông nghiệp thu hồi là 37,50 ha. Cụ thể:
- + Đất ở tại đô thị 16,20 ha;
- + Đất xây dựng trụ sở cơ quan 0,10 ha;
- + Đất quốc phòng 0,50 ha;
- + Đất xây dựng công trình sự nghiệp 0,80 ha;
- + Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp 4,12 ha;
- + Đất sử dụng vào mục đích công cộng 8,30 ha;
- + Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt 2,95 ha;
- + Đất có mặt nước chuyên dùng 2,04 ha;
- + Đất phi nông nghiệp khác 2,49 ha.

Bảng 8. Kế hoạch thu hồi đất năm 2025 quận Hoàng Mai

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(12)
	LOẠI ĐẤT		88,34
1	Đất nông nghiệp	NNP	50,84
1.2	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK	38,86
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	0,19
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	11,34
1.10	Đất nông nghiệp khác	NKH	0,45
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	37,50
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	16,20
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	0,10
2.4	Đất quốc phòng	CQP	0,50
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	0,80
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	0,06
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	0,26
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	0,48
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	4,12
-	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	1,71
-	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	2,41
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	8,30
-	Đất công trình giao thông	DGT	7,09
-	Đất công trình thủy lợi	DTL	0,51

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(12)
-	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,03
-	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	0,26
-	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	0,41
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	2,95
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	2,04
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	2,53

Nguồn: tính toán kế hoạch

3.5. Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích

Trong năm 2024 để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành phục vụ quá trình công nghiệp hoá; hiện đại hoá, thì đòi hỏi phải có một quỹ đất hợp lý đáp ứng cho sự phát triển đó. Đáp ứng yêu cầu đó, trong năm 2024 này diện tích các loại đất chuyển mục đích trên địa bàn Quận như sau:

- Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp: 61,73 ha. Trong đó:
 - + Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất phi nông nghiệp: 48,48 ha;
 - + Đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất phi nông nghiệp: 0,19 ha;
 - + Đất nuôi trồng thủy sản chuyển sang đất phi nông nghiệp: 12,61 ha;
 - + Đất nông nghiệp khác chuyển sang đất phi nông nghiệp: 0,45 ha;
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 00,00 ha;
- Đất phi nông nghiệp không phải đất ở chuyển sang đất ở : 51,35 ha;
- Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,02 ha;
- Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,30 ha.

Bảng 9. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 quận Hoàng Mai

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	61,73

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
1.1	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	48,48
1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	0,19
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	12,61
1.10	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN	0,45
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp		
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	MTH/OTC	51,36
4	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MTH/CSK	0,02
5	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MTH/CSK	0,30

Nguồn: tính toán kế hoạch

3.6. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng

Năm 2024 quận Hoàng Mai không còn diện tích đất chưa sử dụng.

3.7. Danh mục các công trình, dự án trong năm kế hoạch

Tổng số dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai gồm: 116 danh mục, công trình, dự án, với diện tích là 356,8603 ha.

(Chi tiết danh mục công trình, dự án xem tại biểu số 25/CH)

3.8. Dự kiến các khoản thu, chi liên quan đến đất đai trong năm kế hoạch sử dụng đất

Việc tính toán chi phí bồi thường của các công trình/dự án trong Kế hoạch sử dụng đất chỉ tính toán về bồi thường đất và hỗ trợ về đất; các chi phí về bồi thường tài sản gắn liền với đất như nhà ở, công trình khác, mồ mả, cây cối, hoa màu, ... chưa được tính toán; việc tính toán các chi phí này sẽ được tính toán cụ thể, chi tiết khi triển khai lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của chủ đầu tư công trình/dự án, phải phối hợp.... Việc tính toán các khoản thu từ đầu giá quyền sử dụng đất ở sẽ kéo dài nhiều năm mới có được số tiền dự toán, tiền cho thuê đất sẽ thu hàng năm sau khi hết thời hạn ưu đãi. Nhưng chi phí bồi thường đất phải có bố trí trong năm 2025 và dự toán thu chi chỉ mang tính khái toán, có độ chính xác không cao nhưng có đủ cơ sở để các chủ đầu tư xác định được nguồn vốn phải cần có để thực hiện bồi thường, thu hồi chuyển mục đích sử dụng đất.

a. Cơ sở tính toán các nguồn thu chi từ đất

- Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, luật nhà ở số 27/2023/QH15, luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về sử đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;
- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.
- Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường về quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 09 năm 2024 của UBND thành phố Hà Nội Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- Quyết định 55/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố về xác định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Hà Nội
- Quyết định 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định 62/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

b. Các nguồn thu từ đất được xác định do thực hiện các công tác sau

- Dự kiến các khoản thu: bao gồm thu từ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các loại thuế liên quan đến đất đai, xuất đầu tư vào đất khi có cơ sở hạ tầng đầu tư.

- Dự kiến các khoản chi: Chi cho việc bồi thường khi thu hồi đất, hỗ trợ và tái định cư.

c. Phương pháp tính toán

Quyết định 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội Về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng đến 31/12/2025. Theo đó, thay thế toàn bộ Bảng giá đất tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND và Phụ lục tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND bằng các Phụ lục (từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 32) kèm theo Quyết định 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

Bảng 10. Dự kiến các khoản thu, chi liên quan đến đất đai trong năm kế hoạch sử dụng đất

TT	Hạng mục	Diện tích (ha)	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (Triệu đồng)
I	Các khoản thu			6.367.010
	Đất ở tại đô thị	35,00	18.000.000	6.299.510
	Đất thương mại, dịch vụ	0,45	15.000.000	67.500
II	Các khoản chi			3.681.148
1	Đất trồng cây hằng năm khác	38,86	290.000	112.706
2	Đất trồng cây lâu năm	0,19	290.000	551
3	Đất nuôi trồng thủy sản	11,34	290.000	32.886
4	Đất nông nghiệp khác	0,45	290.000	1.305
5	Đất ở tại đô thị	16,20	18.000.000	2.915.460
6	Đất thương mại dịch vụ	1,71	15.000.000	256.740
7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	2,41	15.000.000	361.500
II	Cân đối thu chi			2.685.863

PHẦN IV. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

4.1. Giải pháp bảo vệ, cải tạo đất, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc bảo vệ môi trường, xây dựng và thực hiện chương trình hành động cụ thể để bảo vệ môi trường nhằm xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp và đảm bảo phát triển bền vững;
- Tuyên truyền, vận động người dân trong việc sử dụng nước sạch và giữ gìn vệ sinh môi trường;
- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp hiện tại đang nằm xen trong các khu dân cư di dời vào các điểm công nghiệp tập trung hoặc ra xa khu dân cư;
- Yêu cầu các doanh nghiệp phải có giải pháp kỹ thuật làm giảm thiểu tính độc hại của các chất thải đồng thời có biện pháp xử lý, tránh gây ô nhiễm môi trường, phá hoại sự cân bằng môi trường sinh thái.

4.2. Xác định các nguồn lực thực hiện kế hoạch sử dụng đất

- Đầu tư có trọng điểm và kịp thời trên các lĩnh vực, đặc biệt là đầu tư phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông thủy lợi....;
- Tiếp tục tăng cường đầu tư cho các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hoá nhằm nâng cao trình độ dân trí, tỷ lệ lao động qua đào tạo và sức khoẻ người lao động;
- Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý các doanh nghiệp, sắp xếp lại và nâng cao trình độ cán bộ quản lý nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có phẩm chất và năng lực tốt để đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành;
- Thực hiện việc luân chuyển và tăng cường cán bộ quận về các phường đảm nhận các cương vị lãnh đạo chủ chốt, thực hiện tốt chế độ trợ cấp ban đầu đối với cán bộ thuộc diện luân chuyển; có chế độ tiền lương và phụ cấp, chính sách bổ nhiệm, bố trí công tác sau khi hoàn thành nhiệm vụ;
- Huy động tối đa các nguồn vốn cho sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách, vốn doanh nghiệp, vốn liên doanh liên kết và vốn tự có trong nhân dân;
- Nguồn thu từ đất phải được sử dụng thoả đáng cho mục đích phát triển kinh tế lẫn vấn đề xã hội;
- Khuyến khích doanh nghiệp vào đầu tư tại các điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn quận;

- Huy động tiền vốn và nhân lực trong nhân dân vào các hoạt động sản xuất và kinh doanh, đẩy mạnh phát triển sản xuất để có nguồn lực tài chính, phát huy và khai thác hết nội lực của địa phương từ các nguồn thu, các khoản thuế.

4.3. Giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng đất

- Trên cơ sở phương án kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của quận Hoàng Mai đã được Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt, tiến hành tổ chức thông báo công khai rộng rãi phương án kế hoạch sử dụng đất đến các Ban ngành, các cấp, tổ chức, đoàn thể và nhân dân trong Quận biết để thực hiện theo đúng kế hoạch và quy định của Luật Đất đai;

- Ủy ban nhân dân Quận chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch để ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm đất đai cũng như việc điều chỉnh những bất cập cho phù hợp;

- Kiểm soát chặt chẽ tình trạng tự phát chuyển đổi đất nông vào các mục đích khác không theo kế hoạch;

- Xử lý nghiêm minh đúng pháp luật những vi phạm trong quản lý sử dụng đất; những hành vi làm tổn hại đến môi trường;

- Tuyên truyền giáo dục toàn thể nhân dân và các tổ chức sử dụng đất thấy được tầm quan trọng của công tác quản lý Nhà nước về đất đai, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất;

- Thực hiện đồng bộ và thường xuyên 15 nội dung quản lý Nhà nước về đất đai trong toàn quận. Triển khai thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo đúng thẩm quyền và căn cứ vào phương án kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt;

- Tăng cường sự phối hợp giữa kế hoạch phát triển kinh tế, đầu tư hạ tầng kỹ thuật với kế hoạch sử dụng hàng năm để nâng cao tính thực tiễn, hiệu quả sử dụng đất. Đưa các chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất vào hệ thống chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quận;

- Tiếp tục cập nhật những thông tin mới nhất về đất đai để điều chỉnh bổ sung, nhằm đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả thực tiễn cao của kế hoạch, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Quận;

- Thực hiện tốt công tác thu, chi tài chính về đất đai: Các nguồn thu bao gồm từ việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, chuyển đổi, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất,... các khoản chi về đền bù thu hồi đất,... theo quy định của các văn bản pháp luật hiện hành.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

Kế hoạch sử dụng đất là căn cứ duy nhất để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hàng năm của các cấp nhằm khắc phục tình trạng giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất tràn lan, gây lãng phí tài nguyên đất.

Trong chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất lần này bao gồm một số dự án xây dựng đô thị... nhằm kêu gọi đầu tư, làm tiền đề phát triển kinh tế - xã hội.

Kế hoạch sử dụng đất quận Hoàng Mai là căn cứ để điều chỉnh, phân bố dân cư, lao động, khai thác sử dụng hợp lý, có hiệu quả tài nguyên đất đai, lao động trên từng địa bàn của thành phố, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và chất lượng cuộc sống trong các tầng lớp dân cư.

Dành quỹ đất có vị trí thuận lợi, và điều kiện tự nhiên để tạo mặt bằng xây dựng và phát triển đô thị, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tương xứng với tầm vóc thủ đô của cả nước.

II. Đề nghị

Đề nghị Sở Tài nguyên & Môi trường tiếp tục quan tâm, chỉ đạo đối với các dự án UBND quận đang trong quá trình thực hiện đặc biệt là các dự án thuộc danh mục dự án trong năm kế hoạch.

Đề nghị UBND thành phố Hà Nội xem xét phê duyệt phương án Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của quận Hoàng Mai để làm căn cứ cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2025 trên địa bàn các phường góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Quận./.

HỆ THỐNG BIỂU TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

TT	Ký hiệu biểu	Tên biểu
1	Biểu 01/CH	Hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của quận Hoàng Mai
2	Biểu 04/CH	Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của quận Hoàng Mai
3	Biểu 17/CH	Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của quận Hoàng Mai
4	Biểu 19/CH	Kế hoạch thu hồi đất năm 2025 của quận Hoàng Mai
5	Biểu 20/CH	Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2025 của quận Hoàng Mai
6	Biểu 24/CH	Chu chuyển đất đai trong kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của quận Hoàng Mai
7	Biểu 25/CH	Danh mục các công trình, dự án kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hoàng Mai

HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024
CỦA QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Cơ cấu (%)	Phân theo đơn vị hành chính													
					Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Lĩnh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(6)+...+(35)	(5)	-6,00	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I	Loại đất		4.019,21	100,00	333,29	175,54	276,64	80,71	74,05	281,48	50,76	172,86	57,21	557,35	321,22	404,60	483,75	749,75
1	Đất nông nghiệp	NNP	803,81	20,00	43,96	50,71	39,01		1,63			7,88	0,05	196,90	16,48	180,76	20,62	245,81
1.1	Đất trồng lúa	LUA	76,11	1,89												34,36		41,75
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa	LUC	59,84	1,49												18,09		41,75
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LUK	16,27													16,27		
1.2	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK	444,50	11,06	9,64	39,61	26,44		1,63			4,47	0,05	180,32	10,26	73,16	15,45	83,48
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	11,10	0,28	7,96										0,21	2,93		
1.4	Đất rừng đặc dụng	RDD																
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH																
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX																
	Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN																
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	259,65	6,46	26,37	5,98	12,56					3,42		16,58	6,01	63,06	5,17	120,50
1.8	Đất chăn nuôi tập trung	CNT																
1.9	Đất làm muối	LMU																
1.10	Đất nông nghiệp khác	NKH	12,45	0,31		5,12										7,25		0,08
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.215,40	80,00	289,33	124,83	237,63	80,71	72,42	281,48	50,76	164,97	57,16	360,45	304,74	223,84	463,13	503,94
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT																
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1.079,49	26,86	70,23	72,15	131,62	55,78	49,68	109,02	29,60	71,62	27,35	100,10	90,03	51,29	125,32	95,70
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	7,06	0,18	0,31	0,25	0,32	0,30	0,04	0,47	0,02	0,49	0,08	1,19	2,64	0,22	0,21	0,50
2.4	Đất quốc phòng	CQP	34,35	0,85	0,89	0,42	10,53	1,39		5,44	0,11	0,94		3,74	1,61	0,30	2,17	6,80
2.5	Đất an ninh	CAN	6,63	0,17	0,23		1,36	0,05	0,06	0,82	0,04	0,02	0,39	0,33		0,26	2,80	0,26
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	126,83	3,16	5,54	4,54	6,61	1,72	3,23	18,57	2,86	4,85	0,90	9,68	5,83	8,20	29,70	24,59
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,87	0,15	0,08	0,11	0,23		0,55	0,10			0,02	0,02	0,03	0,45	4,28	
-	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH																
-	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	8,55	0,21	0,22	0,08	0,32		0,01	0,42	0,05	0,57	0,01	0,57	0,12	0,10	2,86	3,22
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	100,33	2,50	4,68	3,38	4,95	1,72	1,93	15,72	2,46	3,16	0,74	7,78	3,93	7,17	21,34	21,37
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,49	0,19	0,56	0,97	1,11		0,74	0,94	0,35	1,12		1,31		0,38		
-	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04	0,03						1,04								
-	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT																
-	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT																
-	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG																
-	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,55	0,09						0,35			0,13		1,75	0,10	1,22	
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	297,38	7,40	28,66	17,15	11,43	7,98	4,17	29,39	4,74	9,41	7,07	54,07	9,73	35,51	43,19	34,87
	Trong đó:																	
2.7.1	Đất khu công nghiệp	SKK	14,50	0,36		9,99						4,51						
2.7.2	Đất cụm công nghiệp	SKN																
2.7.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT																
2.7.4	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	63,17	1,57		4,58	1,44	0,08	0,09	20,60	0,84	2,99	1,57	0,04	0,69	2,11	22,54	5,59
2.7.5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	153,66	3,82	26,13	2,58	9,99	7,90	4,08	8,79	3,90	1,91	5,50	20,61	9,04	24,04	20,65	8,54
2.7.6	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	66,05	1,64	2,53									33,42		9,36		20,74

[illegible]

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024
CỦA QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Hiện trạng 2023	Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (Quyết định số 5660/QĐ- UBND ngày 29/10/2024)	Kết quả thực hiện			Phân diện tích chưa thực hiện (ha)		
					Diện tích (ha)	So sánh		Tổng số Tăng (+), giảm (-)	Trong đó:	
						Diện tích (ha); Tăng (+), giảm (-)	Tỷ lệ (%)		Diện tích chuyển kỳ sau	Diện tích hủy bỏ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)-(4)	(8)=[(7)/(5)-(4)]x100	(9)=(6)-(5)	(10)	(11)=(9)-(10)
1	Đất nông nghiệp	NNP	839,54	674,27	803,81	-35,73	21,62	-165,25	-168,35	-19,66
1.1	Đất trồng lúa	LUA	76,11	76,11	76,11					
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	59,84	59,84	59,84					
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LUK	16,27	16,27	16,27					
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	479,70	369,57	444,50	-35,20	31,96	-110,13	-118,55	-8,42
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	11,10	6,03	11,10			-5,07	-5,57	-0,51
1.4	Đất rừng đặc dụng	RDD								
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH								
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX								
	Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN								
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	260,17	211,03	259,65	-0,52	1,05	-49,14	-44,23	-9,83
1.8	Đất chăn nuôi tập trung	CNT								
1.8	Đất làm muối	LMU								
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	12,45	11,54	12,45			-0,91		-0,91
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.179,66	3.344,92	3.215,40	35,74	21,63	194,68	175,02	19,66
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT								
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1.073,10	1.155,10	1.079,49	6,39	7,79	82,00	52,00	30,00
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	7,06	7,37	7,06	0,00	0,26	0,31		
2.4	Đất quốc phòng	CQP	34,35	35,10	34,35	0,00	-0,29	0,75		
2.5	Đất an ninh	CAN	6,63	7,83	6,63	0,00	0,40	1,20	1,20	
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	126,83	151,32	126,83			44,97	41,58	3,04
2.6.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,87	5,87	5,87					
2.6.2	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH								
2.6.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	8,55	9,12	8,55			0,57	0,55	0,02
2.6.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	80,20	124,25	100,33	20,13	45,70	44,05	41,03	3,02
2.6.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,49	7,49	7,49	0,00				
2.6.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04	1,04	1,04					
2.6.7	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT								
2.6.8	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT								
2.6.9	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG								
2.6.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,20	3,55	3,55	0,35	100,00	0,35		
2.8	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	297,38	282,91	297,38	0,00	-0,22	1,79	1,27	0,52
	Trong đó:									
2.7.1	Đất khu công nghiệp	SKK	14,50	14,50	14,50					
2.7.2	Đất cụm công nghiệp	SKN								
2.7.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT								
2.7.4	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	63,17	64,96	63,17	0,00	-0,22	1,79	1,27	0,52
2.7.5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	153,66	137,40	153,66					
2.7.6	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	66,05	66,05	66,05					
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	988,46	1.064,26	988,46	32,34	114,77	116,48	89,49	11,24
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT	611,13	708,33	637,21	26,08	26,83	97,20	87,48	9,72
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	97,93	89,59	97,91	-0,02	0,29			
2.8.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT								
2.8.4	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC								
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	9,85	9,85	9,85	0,00				
2.8.6	Đất công trình xử lý chất thải	DRA								
2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	5,81	6,64	6,21	0,40	48,19	0,83		
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,27	0,27	0,27	0,00				
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	6,73	10,26	6,73	0,00	0,11	3,53	2,01	1,52
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	224,40	239,32	230,27	5,87	39,34	14,92		
2.9	Đất tôn giáo	TON	10,58	11,95	10,58	0,00	-0,02	1,37	0,03	
2.10	Đất tín ngưỡng	TIN	8,15	8,42	8,15			0,27		
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	33,65	31,21	33,65	0,00	0,15	-2,44		
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	508,33	469,72	508,33	0,00	0,00	-38,61	-3,75	-34,86
-	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	224,78	187,07	224,78	0,00	0,00	-37,71	-3,75	-33,96

TT	Chi tiêu sử dụng đất	Mã	Hiện trạng 2023	Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (Quyết định số 5660/QĐ- UBND ngày 29/10/2024)	Kết quả thực hiện			Phần diện tích chưa thực hiện (ha)		
					Diện tích (ha)	So sánh		Tổng số Tăng (+), giảm (-)	Trong đó:	
						Diện tích (ha); Tăng (+), giảm (-)	Tỷ lệ (%)		Diện tích chuyển kỳ sau	Diện tích hủy bỏ
-	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	283,55	282,65	283,55			-0,90		-0,90
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	114,61	101,20	114,50	-0,11	0,82	-13,41	-6,80	-6,61
3	<i>Đất chưa sử dụng</i>	<i>CSD</i>								
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS								
3.2	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS								
3.3	Núi đá không có rừng cây	NCS								
3.4	Đất có mặt nước chưa sử dụng	MCS								

KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Lĩnh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(...)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
	Loại đất		4019,21	333,29	175,54	276,64	80,71	74,05	281,48	50,76	172,86	57,21	557,35	321,35	404,60	483,62	749,75
1	Đất nông nghiệp	NNP	742,08	37,70	44,80	37,78		1,63			7,01	0,05	191,20	5,43	175,87	8,44	232,17
	Trong đó:																
1.1	Đất trồng lúa	LUA	76,11												34,36		41,75
1.2	Đất chuyên trồng lúa	LUC	59,84												18,09		41,75
1.3	Đất trồng lúa còn lại	LUK	16,27												16,27		
1.4	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK	396,02	7,42	34,39	25,21		1,63			3,60	0,05	174,62	1,27	71,47	3,39	72,97
1.5	Đất trồng cây lâu năm	CLN	10,91	7,96										0,02	2,93		
1.6	Đất rừng đặc dụng	RDD															
1.7	Đất rừng phòng hộ	RPH															
1.8	Đất rừng sản xuất	RSX															
	Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN															
1.9	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	247,04	22,32	5,74	12,56					3,42		16,58	4,14	59,86	5,05	117,37
1.10	Đất chăn nuôi tập trung	CNT															
1.11	Đất làm muối	LMU															
1.12	Đất nông nghiệp khác	NKH	12,00		4,67										7,25		0,08
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3277,14	295,59	130,74	238,86	80,71	72,42	281,48	50,76	165,84	57,16	366,15	315,92	228,73	475,18	517,58
	Trong đó:																
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT															
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	1146,24	76,06	74,74	131,12	53,10	49,77	110,08	29,45	70,35	27,48	99,10	118,45	50,98	154,38	101,17
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	7,26	0,31	0,25	0,32	0,30	0,04	0,51	0,17	0,49	0,08	1,19	2,73	0,22	0,21	0,43
2.4	Đất quốc phòng	CQP	33,85	0,89	0,35	10,34	1,33		5,44	0,11	0,94		3,56	1,61	0,30	2,17	6,80
2.5	Đất an ninh	CAN	7,10	0,23	0,47	1,36	0,05	0,06	0,82	0,04	0,02	0,39	0,33		0,26	2,80	0,26
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	146,12	7,06	5,83	8,19	1,72	3,34	18,51	2,86	5,34	0,90	12,29	5,78	14,90	33,31	26,08
	Trong đó:																
2.6.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,69	0,02	0,11	0,23		0,55	0,10			0,02	0,02	0,03	0,45	4,16	
2.6.2	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH															
2.6.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	9,55	0,22	0,08	0,32		0,12	0,42	0,05	1,06	0,01	0,97	0,12	0,10	2,86	3,22
2.6.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	119,28	6,74	4,67	6,53	1,72	1,93	15,66	2,46	3,16	0,74	9,99	3,88	13,87	25,07	22,86

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Lĩnh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)+(8)+(9)+(10)+(11)+(12)+(13)+(14)+(15)+(16)+(17)+(18)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
2.6.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	7,01	0,08	0,97	1,11		0,74	0,94	0,35	1,12		1,31		0,38		
2.6.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	1,04						1,04								
2.6.7	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT															
2.6.8	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT															
2.6.9	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG															
2.6.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK	3,55						0,35			0,13		1,75	0,10	1,22	
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	291,92	28,05	16,46	11,43	7,54	4,17	29,25	4,74	9,13	6,92	53,56	9,85	34,64	41,87	34,31
	Trong đó:																
2.7.1	Đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp	SCC	14,50		9,99						4,51						
2.7.1.1	Đất khu công nghiệp	SKK	14,50		9,99						4,51						
2.7.1.2	Đất cụm công nghiệp	SKN															
2.7.1.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT															
2.7.2	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	61,36		3,89	1,44	0,08	0,09	20,46	0,84	2,99	1,44	0,04	0,82	2,05	22,17	5,05
2.7.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	150,01	25,52	2,58	9,99	7,46	4,08	8,79	3,90	1,63	5,48	20,10	9,03	23,23	19,70	8,52
2.7.4	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	66,05	2,53									33,42		9,36		20,74
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	982,72	38,41	28,31	44,37	14,68	13,40	92,88	11,60	57,97	16,84	65,20	66,57	103,20	154,72	274,55
	Trong đó:																
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT	633,64	31,11	26,17	37,91	14,10	13,04	65,01	10,63	42,75	16,53	54,48	45,98	73,99	110,29	91,65
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	97,33	5,47	0,64	1,28		0,04		0,01	0,03		7,17	0,38	21,14	4,47	56,68
2.8.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT															
2.8.4	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC															
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	9,85	0,03		2,00	0,17	0,16	0,62	0,18	1,42		0,29	0,19		3,79	1,01
2.8.6	Đất công trình xử lý chất thải	DRA															
2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	8,30	1,11	0,37	0,04	0,03	0,05	0,04	0,06	4,67		1,03	0,05	0,03	0,56	0,26
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,24	0,01		0,05			0,10						0,01	0,06	0,01
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	7,96	0,21	0,82	0,47	0,31		0,76	0,46	2,14		1,06	0,40	0,10	0,80	0,44
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	225,39	0,47	0,31	2,62	0,07	0,11	26,35	0,26	6,96	0,31	1,17	19,57	7,93	34,76	124,50
2.9	Đất tín ngưỡng	TIN	8,19	0,55	0,63	0,07	0,11	0,02	1,35		0,06	0,05	2,27	0,26	0,37	1,29	1,16
2.10	Đất tôn giáo	TON	10,84	1,03	0,35	1,21	0,30	0,38	0,36	0,17		0,40	3,16	0,03	2,79	0,09	0,56

[illegible]

Biểu 19/CH

KẾ HOẠCH THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2025 CỦA QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Lĩnh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(18)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Loại đất		88,34	7,89	7,32	2,39	3,20	0,05	1,16	0,34	3,30	0,13	8,70	17,60	6,66	11,31	18,29
1	Đất nông nghiệp	NNP	50,84	5,58	4,66	1,19					0,38		5,28	11,05	4,38	7,56	10,76
1.1	Đất trồng lúa	LUA															
-	Đất chuyên trồng lúa	LUC															
-	Đất trồng lúa còn lại	LUK															
1.2	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK	38,86	1,83	4,21	1,19					0,38		5,28	8,99	1,18	7,44	8,36
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	0,19											0,19			
1.4	Đất rừng đặc dụng	RDD															
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH															
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX															
	Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN															
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	11,34	3,75										1,87	3,20	0,12	2,40
1.8	Đất chăn nuôi tập trung	CNT															
1.9	Đất làm muối	LMU															
1.10	Đất nông nghiệp khác	NKH	0,45		0,45												
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	37,50	2,31	2,66	1,20	3,20	0,05	1,16	0,34	2,92	0,13	3,42	6,55	2,28	3,75	7,53
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT															
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT	16,20	0,03	1,34	0,54	2,68	0,05		0,15	1,88		1,45	3,33	0,98	0,22	3,55
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	0,10						0,03								0,07
2.4	Đất quốc phòng	CQP	0,50		0,07	0,19	0,06						0,18				
2.5	Đất an ninh	CAN															
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	0,80	0,54					0,19				0,07				
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	0,06	0,06													
-	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH															
-	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT															
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	0,26						0,19				0,07				
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	0,48	0,48													
-	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH															
-	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT															
-	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT															
-	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG															
-	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK															
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	4,12	0,16	0,69		0,44		0,44		0,28	0,13	0,51		0,87	0,58	0,02
-	Đất khu công nghiệp	SKK															
-	Đất cụm công nghiệp	SKN															
-	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT															
-	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	1,71		0,69				0,44			0,13			0,06	0,39	
-	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	2,41	0,16			0,44				0,28		0,51		0,81	0,19	0,02
-	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS															
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	8,30	0,78	0,56	0,22			0,48	0,07	0,51		0,76	1,51		0,67	2,74
-	Đất công trình giao thông	DGT	7,09	0,70	0,35	0,22			0,28	0,07	0,27		0,28	1,51		0,67	2,74
-	Đất công trình thủy lợi	DTL	0,51	0,08	0,18								0,25				
-	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT															

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Linh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(18)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
-	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC															
-	Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD															
-	Đất công trình xử lý chất thải	DRA															
-	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL															
-	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	0,03						0,03								
-	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	0,26		0,03								0,23				
-	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	0,41						0,17		0,24						
2.9	Đất tôn giáo	TON															
2.10	Đất tín ngưỡng	TIN															
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	2,95			0,25							0,45	1,72	0,12	0,41	
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	2,04	0,65			0,02		0,01		0,03					0,18	1,15
-	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	2,04	0,65			0,02		0,01		0,03					0,18	1,15
-	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON															
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	2,49	0,15						0,12	0,22				0,31	1,69	

KẾ HOẠCH CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 CỦA QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đơn vị tính: ha

[illegible]

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Phường Thanh Trì	Phường Vĩnh Hưng	Phường Định Công	Phường Mai Động	Phường Tương Mai	Phường Đại Kim	Phường Tân Mai	Phường Hoàng Văn Thụ	Phường Giáp Bát	Phường Lĩnh Nam	Phường Thịnh Liệt	Phường Trần Phú	Phường Hoàng Liệt	Phường Yên Sở
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(...)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
4.1	Chuyển đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai sang các loại đất phi nông nghiệp quy định tại Điều 119 hoặc Điều 120 Luật Đất đai	MTH/PNC															
4.2	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	MTH/OTC	51,36	1,90	0,18			0,25	1,12	0,12	0,34	0,13		22,06	0,16	22,62	2,47
4.3	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MTH/CSK	0,02													0,02	
4.4	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MTH/CSK	0,30						0,30								
4.5	Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ	MTH/TMD															

Ghi chú:

NKR là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp;

NPC là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác chuyển sang đất chăn nuôi tập trung;

PNO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai;

PNC là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 119, Điều 120 Luật Đất đai;

PKO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở;

CCO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh;

CSO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 QUẬN HOÀNG MAI

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
A	Các công trình, dự án phải báo cáo HĐND Thành phố thông qua			169,35	106,91				
I	Các công trình, dự án chuyển tiếp			165,02	102,59				
1	Các công trình, dự án được cập nhật xác định lần đầu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (chưa quá 02 năm liên tục theo khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai)			98,88	72,48				
a	Các dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất			15,62	15,62				
1	Bồi thường hỗ trợ và tái định cư để GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất xây dựng nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	ODT	UBND quận Hoàng Mai	4,3	4,3	Hoàng Mai	Yên Sở	- Quyết định số 5411/QĐ-UBND ngày 20/10/2009 của UBND Thành phố về việc thu hồi đất, giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và quản lý duy tu hạ tầng đô thị quận Hoàng Mai (nay là Trung tâm Phát triển quỹ đất quận Hoàng Mai) để bồi thường, hỗ trợ GPMB tạo quỹ đất sạch thực hiện dự án. - Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 13/1/2010 và quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 17/3/2011 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu đất xây dựng nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, tỷ lệ 1/500. - Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND Thành phố Về việc điều chỉnh một số nội dung chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 06/10/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Biên bản bàn giao mốc giới do Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao mốc ngày 28/7/2016. - Thời gian thực hiện dự án 2020-2025.	
2	GPMB và xây dựng hạ tầng ô đất đấu giá G1/ODK2, phường Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	1,2	1,2	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500 tại ô đất G1/ODK2 thực hiện dự án. - Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (phụ lục 18) - Thời gian thực hiện dự án 2025-2027.	
3	Ô đất ký hiệu F4/ODK1 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-4, tỷ lệ 1/2000 được duyệt tại phường Linh Nam	ODT	UBND quận Hoàng Mai	0,4349	0,4349	Hoàng Mai	Linh Nam	- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 09) - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2027.	
4	Ô đất ký hiệu H1/P2 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-4, tỷ lệ 1/2000 được duyệt tại phường Yên Sở	ODT	UBND quận Hoàng Mai	3,1	3,1	Hoàng Mai	Yên Sở	- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 08) - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2027.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
5	Ô đất ký hiệu G1/ODK1 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-4, tỷ lệ 1/2000 được duyệt tại phường Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	0,92	0,92	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 17) - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2027.	
6	Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng các ô đất đấu giá ký hiệu từ TT1 đến TT7 thuộc khu chức năng đô thị Vĩnh Hưng - Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	4,22	4,22	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng, Thanh Trì	- Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 và giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. - Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Nghị quyết 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HDND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2028.	
7	Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng các ô đất đấu giá G1/ODK3, G1/QDK4, phường Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	1,1	1,1	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 18/02/2022 về việc thực hiện các dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 08) - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2027.	
8	Giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất đấu giá F3/ODK3, phường Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	0,35	0,35	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án bổ sung kế hoạch đầu tư công ngân sách quận tại kỳ họp HĐND quận cuối năm 2023. - Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 07) - Thời gian thực hiện dự án năm 2024-2027.	
b	Các dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất			0,0	0,0				
c	Các công trình, dự án khác			83,3	56,9				
9	Trường mầm non Vĩnh Hưng tại ô F2/NT3	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,28	0,28	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Quyết định số 6676/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình dự án. - Quyết định số 6269/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Bản định vị mốc giới 23/10/2018 - Thời gian thực hiện dự án 2019-2025.	
10	Trường mầm non Định Công (ô D1/NT2)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,73	0,43	Hoàng Mai	Định Công	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/7/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai.(phụ lục 08) - Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND quận Hoàng Mai phê duyệt điều chỉnh dự án - Bản định vị mốc giới ngày 20/01/2021. - Thời gian thực hiện dự án 2020-2024.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
11	Trường tiểu học Định Công (ô D1/TH3)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,75	0,08	Hoàng Mai	Định Công	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/7/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai.(phụ lục 06) - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Quyết định số 6271/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Bản định vị mốc giới ngày 20/01/2021. - Thời gian thực hiện dự án 2020-2025.	
12	Xây dựng trường THCS Định Công (ô D1/TH4)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,97	0,1	Hoàng Mai	Định Công	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/07/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai. - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Quyết định số 6272/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Bản định vị mốc giới ngày 20/01/2021. - Thời gian thực hiện dự án: 2020-2025.	
13	Dự án xây dựng trường THCS Thịnh Liệt tại ô đất B4/TH3	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,73	0,73	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường THCS Thịnh Liệt tại ô đất B4/TH3 - Phụ lục số 06). - Quyết định số 14635/QĐ-UBND ngày 6/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Bản định vị tọa độ mốc ngày 3/10/2022 - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	
14	Dự án xây dựng trường Mầm non Thịnh Liệt tại ô đất B4/NT4	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,5	0,5	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường THCS Thịnh Liệt tại ô đất B4/NT4 - Phụ lục số 05). - Quyết định số 14634/QĐ-UBND ngày 6/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. - Bản định vị tọa độ mốc ngày 28/10/2022 - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	
15	Dự án xây dựng trường tiểu học Lĩnh Nam tại ô đất ô đất G2/TH1	DGD	UBND quận Hoàng Mai	2,08	0,63	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường tiểu học Lĩnh Nam tại ô đất ô đất G2/TH1- Phụ lục số 07). - Quyết định số 14636/QĐ-UBND ngày 6/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt báo cáo khả thi Dự án: Xây dựng trường tiểu học Lĩnh Nam tại ô đất ô đất G2/TH1. - Bản định vị tọa độ mốc ngày 18/4/2022 - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	
16	Dự án xây dựng trường mầm non Lĩnh Nam tại ô đất G2/NT2	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,84	0,84	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường mầm non Lĩnh Nam tại ô đất G2/NT2 - Phụ lục số 08). - Quyết định số 14637/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án xây dựng trường mầm non Lĩnh Nam tại ô đất G2/NT2. -Bản định vị tọa độ mốc ngày 18/4/2022. - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
17	Dự án xây dựng trường tiểu học Trần Phú tại ô đất H1/TH2	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,84	0,74	Hoàng Mai	Trần Phú	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường tiểu học Trần Phú tại ô đất H1/TH2 - Phụ lục số 03). - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận Hoàng Mai(bản giấy) - Quyết định số 14620/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án xây dựng trường tiểu học Trần Phú tại ô đất H1/TH2. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	
18	Dự án xây dựng trường mầm non Trần Phú tại ô đất H1/NT3	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,75	0,17	Hoàng Mai	Trần Phú	- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trường mầm non Trần Phú tại ô đất H1/NT3 - Phụ lục số 04). - Quyết định số 14633/QĐ-UBND ngày 6/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng trường mầm non Trần Phú tại ô đất H1/NT3. - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2025.	
19	Xây dựng trường mầm non Hoàng Liệt tại ô đất C1/NT2	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,19	0,19	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2022 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022 ngân sách quận Hoàng Mai (phụ lục 05). - Thời gian thực hiện dự án 2023-2025.	
20	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THPT Việt Nam – Ba Lan	DGD	UBND quận Hoàng Mai	2,965	1,47	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 04) - Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 7/11/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THPT Việt Nam – Ba Lan - Bản định vị mốc giới ngày 26/6/2024. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
21	Xây dựng Trường Tiểu học Hoàng Liệt tại ô đất F4/TH2 (TH2)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	1,12	0,13	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. - Quyết định số 4913/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 9.968,4 m2 đất tại một phần ô đất ký hiệu TH2 thuộc khu đô thị mới Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Diện tích còn 1.300m2 chưa GPMB xong. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
22	Xây dựng trường tiểu học Yên Sở tại ô C3/TH2	DGD	UBND quận Hoàng Mai	1,44	1,44	Hoàng Mai	Yên Sở	- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 11) - Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án Xây dựng trường tiểu học Yên Sở tại ô C3/TH2 - Biên Bản vị trí tọa độ mốc giới ngày 26/8/2024 - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2028	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
23	Xây dựng trường mầm non Thanh Trì tại ô đất F3/NT2	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,284	0,284	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai về việc cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận(phụ lục 11) - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh , bổ sung danh mục công trình , dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025	
24	Xây dựng trường THPT tại ô đất G1/TH3, phường Thanh Trì	DGD	UBND quận Hoàng Mai	1,48	1,48	Hoàng Mai	Thanh Trì	- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 10); - Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Xây dựng trường THPT tại ô đất G1/TH3 phường Thanh Trì. -Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh , bổ sung danh mục công trình , dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Bản định vị mốc giới ngày 02/10/2024. - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2028	
25	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ nút giao thông đường Tam Trinh đến điểm giao cắt với tuyến đường Minh Khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên	DGT	UBND quận Hoàng Mai	2,1	2,1	Hoàng Mai	Mai Động, Vĩnh Hưng	- Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố về việc cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố. (phụ lục 09) - Văn bản số 2590/QHKH-HTKT ngày 28/5/2020 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc cung cấp chỉ giới đường đỏ và số liệu hạ tầng kỹ thuật dự án. - Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (phụ lục 25) - Thời gian thực hiện dự án 2024-2027.	
26	Dự án xây dựng đường Tam Trinh	DGT	UBND quận Hoàng Mai	11,37	11,37	Hoàng Mai	Mai Động, Hoàng Văn Thụ, Yên Sở	- Quyết định số 6444/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng đường TamTrinh - Thời gian thực hiện dự án 2016-2026.	
27	Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch	DGT	UBND quận Hoàng Mai	9,83	9,83	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng, Mai Động, Trần Phú, Lĩnh Nam	- Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 01/2/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 4769/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. - Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày19/8/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch. - Thời gian thực hiện dự án hết năm 2027	
28	Dự án xây dựng 1/2 cầu Đền Lũ và tuyến đường 2,5 phía bắc khu công nghiệp Vĩnh Tuy	DGT	UBND quận Hoàng Mai	2,11	2,11	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng, Yên Sở, Hoàng Văn Thụ	- Quyết định 1513/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng 1/2 cầu Đền lũ và tuyến đường 2,5 phía Bắc khu công nghiệp Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai - Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án xây dựng 1/2 cầu Đền Lũ và tuyến đường 2,5 phía bắc khu công nghiệp Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội - Thời gian thực hiện dự án 2013-2024.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
29	Dự án xây dựng tuyến đường từ 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,82	0,15	Hoàng Mai	Hoàng Văn Thụ, Tương Mai	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của Thành phố (phụ lục 07) - Bản vẽ chi giới đường đỏ Dự án tỷ lệ 1/500 do Sở Quy hoạch - Kiến trúc cấp kèm theo Văn bản số 1495/QHKT-HTKT ngày 31/3/2020. - Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 4318/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án xây dựng tuyến đường từ 2,5 đến UBND phường Hoàng Văn Thụ - Bản định vị tọa độ mốc giới ngày 15/4/2022. - Thời gian thực hiện dự án 2021-2025.	
30	Dự án xây dựng tuyến đường vào chợ dân sinh Lĩnh Nam	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,29	0,23	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Quyết định số 6702/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án - Bản định vị mốc giới 20/5/2020 - Thời gian thực hiện dự án 2018-2025	
31	Dự án xây dựng các tuyến đường vào trường THCS Tiểu Học, Mầm Non Định Công theo quy hoạch	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,9	0,3	Hoàng Mai	Định Công	- Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai về việc cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (phụ lục số 33). - Quyết định số 7103/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND quận Hoàng Mai về phê duyệt dự án. - Bản định vị mốc giới ngày 19/7/2021. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2024.	
32	Dự án xây dựng tuyến đường Minh khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên nối tiếp đoạn từ đường Vành đai 2,5 đến đường Vành đai 3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	8,4	8,4	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng, Trần Phú, Hoàng Văn Thụ, Yên Sở, Lĩnh Nam	- Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng tuyến đường Minh khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên nối tiếp đoạn từ đường Vành đai 2,5 đến đường Vành đai 3 - Phụ lục số 42). - Nghị Quyết số 29/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. - Quyết định số 5447/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Minh khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên nối tiếp đoạn từ đường Vành đai 2,5 đến đường Vành đai 3, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. - Quyết định 4568/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Dự án: Xây dựng tuyến đường Minh Khai- Vĩnh Tuy- Yên Duyên nối tiếp từ đường Vành đai 2,5 đến Vành đai 3, quận Hoàng Mai, Hà Nội. - Bản định vị mốc giới ngày 5/4/2024. - Thời gian thực hiện dự án 2023-2025.	
33	Dự án xây dựng tuyến đường vào trường tiểu học Lĩnh Nam tại ô quy hoạch G2/TH1	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,16	0,77	Hoàng Mai	Lĩnh Nam, Thanh Trì	- Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng tuyến đường vào trường tiểu học Lĩnh Nam tại ô quy hoạch G2/TH1 - Phụ lục số 26). - Bản định vị mốc giới ngày 29/8/2023. - Thời gian thực hiện dự án 2021-2024.	
34	Dự án xây dựng tuyến đường từ ngách 95/15 phố Nam Dư đến cuối ngõ 47 phố Nam Dư theo quy hoạch	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,73	0,73	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng tuyến đường từ ngách 95/15 phố Nam Dư đến cuối ngõ 47 phố Nam Dư theo quy hoạch - Phụ lục số 31). - Bản định vị mốc giới ngày 29/7/2022. - Bản định vị mốc giới ngày 05/2024 (bổ sung). - Thời gian thực hiện dự án 2021-2025.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
35	Xây dựng tuyến đường nối từ đường vào trường tiểu học chất lượng cao Yên Sở đến đường Vành đai 3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,8	1,8	Hoàng Mai	Yên Sở	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (Phụ lục số 5). - Quyết định 3668/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2025.	
36	Xây dựng tuyến đường giáp đường sắt Bắc - Nam và hồ Linh Đàm, đoạn kết nối đường Nguyễn Hữu Thọ và phố Hoàng Liệt	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,5	0,5	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 02) - Thời gian thực hiện dự án 2025-2027.	
37	Xây dựng tuyến đường phía Tây sông Kim Ngưu, đoạn từ cầu Đèn Lữ đến đường nối tiếp đường phía Đông khu hành chính quận Hoàng Mai	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,85	1,85	Hoàng Mai	Yên Sở, Hoàng Văn Thụ	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2022 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022 ngân sách quận Hoàng Mai (Phụ lục số 14). - Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Dự án: Xây dựng tuyến đường phía Tây sông Kim Ngưu, đoạn từ cầu Đèn Lữ đến đường nối tiếp đường phía Đông khu hành chính quận Hoàng Mai - Biên bản bàn giao vị trí tọa độ mốc giới ngày 16/5/2024 - Thời gian thực hiện dự án 2023-2025.	
38	Xây dựng hoàn thiện tuyến đường bờ trái sông Tô Lịch, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,01	0,01	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	-Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận:(phụ lục 04) - Thời gian thực hiện 2024-2026.	
39	Xây dựng tuyến đường nội bộ song hành với đường Tam Trinh từ mương bao hồ Yên Sở đến đường Vành đai 3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	2,04	2,04	Hoàng Mai	Yên Sở	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 1) -Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh , bổ sung danh mục công trình , dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện dự án: 2025-2028	
40	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch tại vị trí mương thoát nước khu dân cư số 6 phường Vĩnh Hưng	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,408	0,408	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (Phụ lục số 11) - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh , bổ sung danh mục công trình , dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện 2025-2027.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
41	Xây dựng tuyến đường nối tiếp từ khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,67	1,3	Hoàng Mai	Hoàng Liệt, Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/09/2022 của HĐND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư- Phụ lục số 17. - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh , bổ sung danh mục công trình , dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quyết định 4657/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND quận Hoàng mai về việc Phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai - Quyết định 3991/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai - QĐ 2430/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng tại phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội - Bản định vị mốc giới 29/3/2023 - Thời gian thực hiện dự án 2023-2025	
42	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối tiếp từ Đền Lừ II đến Trương Định- Giáp Bát	DGT	UBND quận Hoàng Mai	5,51	0,02	Hoàng Mai	Tân Mai	- Quyết định số 9382/QĐ-UBND ngày 22/12/2004 của UBND Thành phố về việc thu hồi 55.148m2 đất tại các phường Hoàng Văn Thụ, Tân Mai, Tương Mai, Giáp Bát, quận Hoàng Mai; giao cho Ban quản lý dự án quận Hoàng Mai để đầu tư xây dựng tuyến đường nối tiếp từ khu Đền Lừ II đến Trương Định - Giáp Bát (Quốc lộ 1). - Quyết định 1760/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án xây dựng tuyến đường nối tiếp từ khu Đền Lừ II đến đường Trương Định- Giáp Bát. - Quyết định số 3739/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối tiếp từ khu Đền Lừ II đến đường Trương Định- Giáp Bát, quận Hoàng Mai. - Quyết định số 3960 /QĐ _UBND ngày 31/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt điều chỉnh Dự án Xây dựng tuyến đường nối tiếp từ khu Đền Lừ II đến đường Trương Định- Giáp Bát - Diện tích chưa hoàn thành GPMB 200,9 m2. - Thời gian thực hiện dự án : Hoàn thành năm 2024	
43	Xây dựng, cải tạo công viên, vườn hoa trên địa bàn quận theo phân cấp	DKV	UBND quận Hoàng Mai	0,21	0,21	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (phụ lục số 15). - Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. - Tờ trình 1188/TTr-BQLDA-DA ngày 30/10/2024 của BQLDA đầu tư xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án. - Bản định vị mốc giới 5/8/2024 - Thời gian thự hiện dự án :2021-2024	
44	Cải tạo cảnh quan khu vực Ao cá Bác Hồ theo ô quy hoạch D3/CX5, phường Yên Sở	DKV, DGT	UBND quận Hoàng Mai	2,1	2,1	Hoàng Mai	Yên Sở	- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (Phụ lục 02) - Thời gian thực hiện 2024-2028.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
45	Xây dựng, cải tạo công viên, vườn hoa trên địa bàn quận Hoàng Mai theo phân cấp (giai đoạn 2)	DKV	UBND quận Hoàng Mai	11,1	0,54	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Phụ lục số 4) - Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 12/03/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng, cải tạo công viên, vườn hoa trên địa bàn quận Hoàng Mai theo phân cấp (giai đoạn 2) - Thời gian thực hiện dự án: 2025-2028.	
46	Xây dựng nhà hội họp khu dân cư số 7 phường Vĩnh Hưng	DSH	UBND quận Hoàng Mai	0,09	0,09	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (Phụ lục số 12). - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 4/10/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận.(phụ lục 10) - Thời gian thực hiện dự án 2024-2026	
47	GPMB, tu bổ tôn tạo di tích chùa Nam Dư Hạ	TON	UBND quận Hoàng Mai	0,0645	0,0645	Hoàng Mai	Trần Phú	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/07/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai.(phụ lục 11) - Quyết định số 14638/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án GPMB, tu bổ, tôn tạo di tích chùa Nam Dư Hạ. - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án - Bản định vị tọa độ mốc ngày 08/01/2024 - Thời gian thực hiện dự án 2019-2025.	
48	Xây dựng trụ sở Đảng uỷ - UBND - UBMTTQ phường Tân Mai	TSC	Ban QLDA ĐTXD	0,1511	0,1511	Hoàng Mai	Tân Mai	- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 13) - Quyết định số 318/QĐ- UBND ngày 24/1.2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Xây dựng trụ sở Đảng uỷ - UBND - UBMTTQ phường Tân Mai - Bản định vị mốc giới ngày 06/5/2024 - Thời gian thực hiện dự án 2024-2027.	
49	Xây dựng Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường Thịnh Liệt	TSC	UBND quận Hoàng Mai	0,087	0,087	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (phụ lục 13) - Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 4/10/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc Thông qua điều chỉnh,bổ sung danh mục các công trình, dự án tu hồi đất năm 2024 ; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm2024 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026	
50	Xây dựng Trụ sở Ban chỉ huy quân sự phường Đại Kim	TSC	UBND quận Hoàng Mai	0,067	0,067	Hoàng Mai	Đại Kim	- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (phụ lục 08) - Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 4/10/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc Thông qua điều chỉnh,bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024 ; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm2024 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
51	Dự án Khu chức năng hỗn hợp Trung tâm thương mại, văn phòng, dịch vụ công cộng kết hợp nhà ở, chợ và cây xanh	ODT	Tập đoàn Geleximco - Công ty cổ phần	0,94	0,1316	Hoàng Mai	Giáp Bát	- Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 04/1/2019 của UBND Thành phố về việc cho phép Tập đoàn Geleximco chuyển mục đích sử dụng 8.028,9m2 (đợt 1) tại phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai để thực hiện dự án. - Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1111/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội. - Thông báo số 588/TB-VP ngày 21/12/2023 của Văn phòng UBND Thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp xem xét về Dự án đầu tư xây dựng Khu chức năng hỗn hợp - trung tâm thương mại, văn phòng, dịch vụ công cộng kết hợp nhà ở, chợ và cây xanh tại phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai. - Thời gian thực hiện dự án Quý IV/2025	
2	Các công trình, dự án đã có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 02 năm trở lên (được cập nhật xác định lần đầu vào thời điểm từ năm 2023 trở về trước) được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai			66,14	30,11				
a	Các dự án thu hồi đất đầu giá quyền sử dụng đất			6,33	6,33				
52	Dự án GPMB và xây dựng HTKT các ô đất để đầu giá QSD đất trong khu đô thị Nam hồ Linh Đàm giai đoạn II	ODT	UBND quận Hoàng Mai	6,33	6,33	Hoàng Mai	Hoàng Liệt	Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận (phụ lục 17) - Quyết định số 3938/QĐ -UBND ngày 14/12/2022 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án . Thời gian thực hiện dự án 2022-2025.	
b	Các dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất			0,00	0,00				
c	Các công trình, dự án khác			59,81	23,78				
53	Xây dựng tuyến đường vào trường MN Linh Nam tại ô đất G2/NT2	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,41	1,41	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 05) - Bản định vị mốc giới ngày 26/6/2024 - Thời gian thực hiện :2024-2027	
54	GPMB, tu bổ, tôn tạo di tích Đình Hoàng Mai	TIN	UBND quận Hoàng Mai	0,25	0,04	Hoàng Mai	Hoàng Văn Thụ	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/07/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai (phụ lục 13) - Quyết định số 480/QĐ-BQLDA ngày 11/7/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Dự án: GPMB - Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Hoàng Mai. - Bản định vị mốc giới ngày 03/5/2024. - Bản định vị mốc giới ngày 06/9/2022. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2025.	
55	Giải phóng mặt bằng và tu bổ tôn tạo di tích chùa Sét khu vực I	TON	UBND quận Hoàng Mai	0,31	0,17	Hoàng Mai	Tân Mai	- Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. - Biên bản vị trí tọa độ mốc giới 06/4/2018. - Thời gian thực hiện 2018-2025.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
56	Khu chức năng đô thị Trùng Kênh kết hợp cải tạo chỉnh trang làng xóm cũ	ODT	Liên danh: Công ty CP Licogi 16 - Công ty CP ĐT&PT công nghệ Hà Thành - Công ty CP KDPT	21,5	13,71	Hoàng Mai	Thịnh Liệt, Hoàng Liệt	Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu chức năng đô thị Trùng Kênh kết hợp cải tạo chỉnh trang làng xóm cũ phường Thịnh Liệt và phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai. - Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Thời gian thực hiện dự án 2015-2025.	
57	Khu đô thị mới Đại Kim	ODT	Liên danh: Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội và Công ty Cổ phần Tập đoàn được phẩm Vimedimex	9,39	1,98	Hoàng Mai	Đại Kim	- Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của UBND thành phố Hà Nội về Quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND Thành phố về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn I đến Quý IV/2023, Giai đoạn 2 đến Quý IV/2024, Giai đoạn 3 đến Quý IV/2025). - Quyết định 2356/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc cho Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội (đại diện liên danh: Công ty xây dựng số 2 Hà Nội và Công ty tập đoàn được phẩm Vimedimex) chuyển mục đích sử dụng đất sử dụng 597,2m2 đất (đã hoàn thành việc nhận chuyển quyền sử dụng đất) và giao 379,5m2 đất (đã hoàn thành thủ tục GPMB) để xây dựng nhà ở thấp tầng (đợt 2) (thuộc ô quy hoạch nhà ở thấp tầng TT6-2D, ô quy nhà ở thấp tầng TT6-2C và ô quy hoạch nhà ở thấp tầng TT2 thuộc dự án KĐT mới Đại Kim, tại phường Đại Kim, quận Hoàng Mai) và điều chỉnh một số ô đất ghi tại Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND Thành phố. - Thời gian thực hiện dự án: đến Quý IV/2025	
58	Khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ	ODT	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Hoàng Mai	22,3	1,95035	Hoàng Mai	Hoàng Văn Thụ, Yên Sở, Thịnh Liệt	- Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 21/7/2011 của UBND Thành phố về việc cho phép đầu tư dự án; Quyết định số 8599/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 903/QĐ-UBND ngày 23/02/2021 của UBND thành phố Hà Nội (Thời gian thực hiện dự án Quý IV/2016 - Quý IV/2025). - Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của UBND Thành phố về việc giao đất (đợt 1) cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Hoàng Mai để thực hiện dự án; Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND Thành phố về việc giao đất (đợt 2) cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Hoàng Mai để thực hiện dự án; Quyết định số 2730/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của UBND Thành phố về việc giao đất (đợt 3) cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển đô thị Hoàng Mai để thực hiện dự án. - Thời gian thực hiện dự án: Quý IV/2016 - Quý IV/2025.	
59	Xây dựng trường cao đẳng nghề Phú Châu	DGD	Công ty TNHH Bảo Vân	4,65	4,52	Hoàng Mai	Trần Phú, Linh Nam	- Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000986 ngày 13/5/2011 của UBND Thành phố. - Quyết định số 7463/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 960/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội. - Đã GPMB diện tích khoảng 1.311,8m2 đất thuộc phường Linh Nam; đang GPMB diện tích 45.235,7m2 đất thuộc phường Trần Phú. - Thời gian thực hiện dự án: 24 tháng kể từ ngày Nhà đầu tư được cho thuê đất theo quy định pháp luật đất đai (Quyết định 960). - Quyết định số 919/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/7/2007 của Bộ Lao động-Thương binh và xã Hội về việc cho phép thành lập trường cao đẳng nghề Phú Châu	
II	Các công trình, dự án đăng ký mới			4,33	4,32				
a	Các dự án thu hồi đất đầu giá quyền sử dụng đất			1,85	1,85				

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
60	Chợ dân sinh tại ô đất D2/CCDV1 phường Vĩnh Hưng	DCH	UBND quận Hoàng Mai	0,48	0,48	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận (phụ lục 07). - Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025. - Thời gian thực hiện 2024-2026.	
61	Chợ dân sinh tại ô đất F4/CCDV4 phường Vĩnh Hưng	DCH	UBND quận Hoàng Mai	0,16	0,16	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận (phụ lục 08). - Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025. - Thời gian thực hiện 2024-2026.	
62	Chợ dân sinh tại ô đất G2/CCKV2 phường Lĩnh Nam	DCH	UBND quận Hoàng Mai	0,154	0,15	Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận. - Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
63	Chợ dân sinh tại ô đất B4/CCDV3 phường Thịnh Liệt	DCH	UBND quận Hoàng Mai	0,31	0,31	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách quận.(phụ lục 09). - Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025. - Thời gian thực hiện 2024-2026.	
64	GPMB, san nền ô đất D1/QP2, phường Định Công	DKV	UBND quận Hoàng Mai	0,75	0,75	Hoàng Mai	Định Công	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND quận Hoàng Mai Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận - Thời gian thực hiện : 2024-2026	
b	Các dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất			0,00	0,00				
c	Các công trình, dự án khác			2,47	2,47				
65	Xây dựng Trường mầm non tại ô đất B2/NT4, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,677	0,677	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND quận Hoàng Mai Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (phụ lục 01) - Thời gian thực hiện dự án 2025-2028.	
66	Xây dựng Trường tiểu học tại ô đất B2/TH3, thuộc khu đô thị Ao Sào phường Thịnh Liệt	DGD	UBND quận Hoàng Mai	1,055	1,055	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND quận Hoàng Mai Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận(phụ lục 02) - Thời gian thực hiện : 2025-2028	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
67	Xây dựng Trường Mầm non Yên Sở tại ô đất D3/NT1	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,54	0,54	Hoàng Mai	Yên Sở	- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/5/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, bổ sung danh mục dự án dự kiến đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận;(phụ lục 02) - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027	
68	Xây dựng hoàn thiện phần còn lại tuyến đường bờ sông Sét, phường Thịnh Liệt	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,2	0,2	Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2024 và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận; (phụ lục 3) - Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026	
B	Các công trình, dự án không phải báo cáo HĐND Thành phố thông qua (gồm các trường hợp không thuộc mục A)			187,5128	2,88				
I	Các công trình, dự án chuyển tiếp			153,1656	0,8				
1	Các công trình, dự án được cập nhật xác định lần đầu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 (chưa quá 02 năm liên tục theo khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai)			153,17	0,80				
69	Ô đất ký hiệu PT2 (Chợ dân sinh phường Hoàng Liệt)	DCH	UBND quận Hoàng Mai	0,49		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định số 4731/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 4.910 m2 đất tại một phần ô đất ký hiệu PT2 thuộc khu đô thị mới Tây Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm. - Văn bản số 2272/KH&ĐT-KTN ngày 24/5/2024 của Sở Kế Hoạch và Đầu Tư về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Chợ và các dịch vụ thương mại Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. - Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 26/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án Đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Hoàng Mai giai đoạn năm 2024-2025.	
70	Trường tiểu học Vĩnh Hưng (ô F3/TH4)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,93		Hoàng Mai	Vĩnh Hưng, Thanh Trì	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/7/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai.(phụ lục 02) - Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Xây dựng trường tiểu học Vĩnh Hưng (ô F3/TH4). - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án - Bản định vị mốc giới - Thời gian thực hiện dự án:2019- 2025	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
71	Trường mầm non Vĩnh Hưng (ô F3/NT3)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,38		Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01/07/2019 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 quận Hoàng Mai.(phụ lục 03) - Quyết định số 6269/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định số 10791/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình Dự án: Xây dựng trường mầm non Vĩnh Hưng tại ô F3/NT3. - Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Bản định vị mốc giới 7/4/2021 - Thời gian thực hiện dự án: 2019-2025.	
72	Xây dựng trường tiểu học và trường mầm non tại ô đất TH3 và NT3 khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm	DGD	Tổng Công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị - Công ty TNHH	1,084		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1574/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Văn bản số 4693/HUD-QLD2 ngày 13/11/2014 của tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị về việc đề nghị đưa phần diện tích đất lô TH3,NT3 để xây dựng trường tiểu học và trường mầm non tại dự án khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm. - Thời gian thực hiện dự án Quý I/2026.	
73	Xây dựng trường THCS tại ô đất D4/TH2, phường Trần Phú	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,98		Hoàng Mai	Trần Phú	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phụ lục số 03). - Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 9.750m2 đất tại ô TH2 (D4/TH2) thuộc dự án Khu đô thị mới C2, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai (đã hoàn thành giải phóng mặt bằng); giao UBND quận Hoàng Mai để thực hiện dự án Xây dựng trường Tiểu học theo quy hoạch. - Đất sạch đã GPMB xong do Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội quản lý. UBND Thành phố thu hồi giao về UBND Quận đầu tư. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
74	Xây dựng trường Tiểu học tại ô đất D4/TH1, phường Trần Phú	DGD	UBND quận Hoàng Mai	1,1		Hoàng Mai	Trần Phú	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phụ lục số 02). - Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 11.900m2 đất tại ô TH1 (D4/TH1) thuộc dự án Khu đô thị mới C2, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai (đã hoàn thành giải phóng mặt bằng); giao UBND quận Hoàng Mai để thực hiện dự án Xây dựng trường Tiểu học theo quy hoạch. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
75	Xây dựng Trường Mầm non Hoàng Liệt tại ô đất C1/NT3 (NT-II.7.3)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,64		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định số 3572/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND Thành phố về việc thu hồi 30.667,9 m2 tại các ô đất ký hiệu TH-III.15.2, NT-II.7.3, ĐX.I.2.1 thuộc khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. - Thời gian thực hiện 2024-2027.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
76	Xây dựng Trường Tiểu học Hoàng Liệt tại ô đất C1/TH2 (TH-III.15.2)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	2,28		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định số 35/2/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND Thành phố về việc thu hồi 30.667,9 m2 tại các ô đất ký hiệu TH-III.15.2, NT-II.7.3, ĐX.I.2.1 thuộc khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. - Biên bản vị trí tọa độ mốc giới - Thời gian thực hiện 2024-2027	
77	Xây dựng Trường THPT Hoàng Liệt tại ô đất C1/TH3 (TH.III.16.1)	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,94		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Tờ trình số 7164/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 18.9.2023 của sở Tài nguyên Môi trường về việc thu hồi 10.274,2m2 đất tại một phần ô ký hiệu TH-III.16.1 thuộc Khu đô thị mới Pháp Vân- Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai để quản lý , chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/09/2023 của HĐND Quận Hoàng Mai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.(phụ lục 08) - Quyết định số 3181/QĐ-UBND ngày 7/11/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án Xây dựng Trường THPT Hoàng Liệt tại ô đất C1/TH3 (TH.III.16.1) - Thời gian thực hiện 2024-2027.	
78	Xây dựng trường tiểu học khu tái định cư X2 tại ô đất D2/TH5 phường Đại Kim	DGD	UBND quận Hoàng Mai	0,78		Hoàng Mai	Đại Kim	- Văn bản số 10/53/VP-ĐT ngày 08/10/2021 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về việc sử dụng đất để xây dựng trường tiểu học công lập tại ô đất D2/TH5 Khu tái định cư X2, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai. - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận.(phụ lục 11) - Quyết định số 2974/QĐ-UNND ngày 30/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng khu di dân tái định cư X2 - Đại Kim- Hoàng Mai, tỷ lệ 1/500 tại ô đất ký hiệu TH để xây dựng trường tiểu học công lập. - Quyết định 1598/QĐ-UBND ngày 7/7/2023 của UBND quận Hoàng Mai Về việc phê duyệt dự án Xây dựng trường tiểu học khu tái định cư X2 tại ô đất D2/TH5 phường Đại Kim. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2025	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
79	Ô đất ký hiệu ĐX.I.2.1 (một phần ô C1/P2 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-4)	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,2		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Quyết định số 3572/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND Thành phố về việc thu hồi 30.667,9 m2 tại các ô đất ký hiệu TH-III.15.2, NT-II.7.3, ĐX.I.2.1 thuộc khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, p Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 21/2/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư 02 dự án đầu tư xây dựng OSDĐ trên địa bàn quận Hoàng Mai.	
80	Khu nhà ở kinh doanh tại ô đất ký hiệu C11/ODK6 thuộc khu Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	ODT	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Tân Á Đại Thành	1,23		Hoàng Mai	Yên Sở	- Văn bản số 805/UBND-KH&ĐT ngày 21/9/2011 của UBND Thành phố về việc chấp thuận đầu tư dự án. - Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 14/6/2011 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu đất xây dựng công trình tại khu vực ao Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Văn bản số 7721/VP-ĐT ngày 09/9/2020 của Văn phòng UBND Thành phố về việc quản lý, sử dụng đất tại ô đất C11/ODK6 thuộc khu Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai (thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố thống nhất ranh giới đề Nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất). - Văn bản số 2985/UBND-TNMT ngày 15/10/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc xác định ranh giới đất và thực hiện quy hoạch cho dự án tại ô đất C11/ODK6 thuộc khu Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Thông báo số 63/TB-VP ngày 06/2/2024 của Văn phòng thành phố về kế luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở kinh doanh tại ô đất ký hiệu C11/ODK6 thuộc khu Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Thông báo số 460/TB-VP ngày 02/10/2024 của Văn phòng thành phố về kế luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp báo cáo về khó khăn, vướng mắc tại Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở kinh doanh tại ô đất ký hiệu C11/ODK6 thuộc khu Đầm Liễn, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai.	
81	Ô đất ký hiệu ĐX3 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,096		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Quyết định số 4914/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 5.234,8 m2 đất tại các ô đất ký hiệu ĐX 3, CX4 và một phần ô đất ký hiệu CC3 thuộc khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm.và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
82	Ô đất ký hiệu CX4-CX5 thuộc quy hoạch H2-3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,3994		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bản giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Quyết định số 4914/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 5.234,8 m2 đất tại các ô đất ký hiệu ĐX 3, CX4 và một phần ô đất ký hiệu CC3 thuộc khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai.	
83	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ô đất ĐX1 thuộc khu đô thị mới Định Công	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,32		Hoàng Mai	Định Công	- Quyết định số 4006/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 3.296m2 đất tại một phần ô đất ký hiệu ĐX1 thuộc Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 4/4/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc giao nhiệm vụ lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với 05 ô đất trên địa bàn quận Hoàng Mai.	
84	Dự án xây dựng hầm chui tại nút giao giữa đường Vành đai 2,5 với đường Giải Phóng (Quốc lộ 1A)	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố Hà Nội	3		Hoàng Mai	Thịnh Liệt; Giáp Bát	- Công văn 1565/QHK1-HTKT ngày 22/3/2018 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc cung cấp chỉ giới đường đỏ tỷ lệ 1/500 tại nút giao giữa vành đai 2,5 với đường Giải Phóng, quận Hoàng Mai - Quyết định số 5804/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. - Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội - Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu kỹ thuật của dự án. - Bản định vị tọa độ mốc - Quyết định 1949/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng dự án xây dựng hầm chui tại nút giao giữa đường Vành đai 2.5 với đường Giải phóng (QL1A cũ), quận Hoàng Mai	
85	Xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch khu vực bệnh viện điều trị người bệnh Covid-19 tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	DGT	UBND quận Hoàng Mai	1,65		Hoàng Mai	Yên Sở	- Thời gian thực hiện dự án 2022-2025 - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (Phụ lục số 4). - Quyết định 3128/QĐ-UBND ngày 06/09/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận Hoàng Mai - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Đất sạch đã GPMB xong và đang hoàn thiện thủ tục giao đất. - Bản định vị mốc giới 30.10.2023 - Thời gian thực hiện dự án 2022-2025.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
86	Ô đất ký hiệu ĐX.I.1.1 (một phần ô C1/P7 thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-4)	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,25		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Văn bản số 3068/UBND-TNMT ngày 30/9/2024 về việc đề nghị thu hồi các ô đất tổng HUD làm chủ đầu tư giao cho UBND quận Hoàng Mai quản lý và sử dụng đất theo quy định.	
87	Ô đất ký hiệu ĐX.III.16.2	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,18		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Văn bản số 3068/UBND-TNMT ngày 30/9/2024 về việc đề nghị thu hồi các ô đất tổng HUD làm chủ đầu tư giao cho UBND quận Hoàng Mai quản lý và sử dụng đất theo quy định.	
88	Ô đất ký hiệu ĐX.III.15.3	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,24		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Văn bản số 3068/UBND-TNMT ngày 30/9/2024 về việc đề nghị thu hồi các ô đất tổng HUD làm chủ đầu tư giao cho UBND quận Hoàng Mai quản lý và sử dụng đất theo quy định.	
89	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ô đất D1/P1	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,18		Hoàng Mai	Hoàng Văn Thụ	- Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND Thành phố về việc thu hồi 1.835,8 m2 đất tại Cụm công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý và lập phương án sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai. - Quyết định số 3684/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND thành phố về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND thành phố về việc đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Bãi đỗ xe tại ô đất D1/P1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai. - Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Bãi đỗ xe tại ô đất D1/P1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai. - Quyết định 3698/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với ô đất D1/P1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai.	
90	Bến xe khách Yên Sở	DGT	Công ty cổ phần Bến xe Thanh Trì	3,4		Hoàng Mai	Yên Sở	- Quyết định số 7283/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Đất sạch đã GPMB xong và đang hoàn thiện thủ tục giao đất. - Thời gian thực hiện dự án 2017-2018.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
91	Dự án xây dựng tuyến đường vào trường tiểu học chất lượng cao Yên Sở	DGT	UBND quận Hoàng Mai	0,33		Hoàng Mai	Yên Sở	- Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án. - Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công ngân sách Quận (Phụ lục số 23). - Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng. - Bản định vị mốc giới 9/6/2020	
92	Dự án xây dựng tuyến đường 2,5 (Đoạn từ Đàm Hồng đến Quốc lộ 1A)	DGT	UBND quận Hoàng Mai	3,65		Hoàng Mai	Thịnh Liệt, Định Công	- Quyết định số 1555/QĐ-UBND ngày 06/4/2010 của UBND Thành phố về việc thu hồi đất, giao cho trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý duy tu hạ tầng đô thị quận Hoàng Mai (nay là Trung tâm Phát triển quỹ đất quận Hoàng Mai) để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án. - Quyết định số 2987/QĐ-UBND ngày 03/7/2012 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. - Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 22/01/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. - Biên bản khởi phục mốc giới ngày 30/3/2017	
93	Dự án xây dựng trạm y tế phường Hoàng Văn Thụ	DYT	UBND quận Hoàng Mai	0,18		Hoàng Mai	Hoàng Văn Thụ	- Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (trong đó có Dự án xây dựng trạm y tế phường Hoàng Văn Thụ - Phụ lục số 38). - Quyết định số 14647/QĐ-UBND ngày 6/12/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng trạm y tế phường Hoàng Văn Thụ. - Bản định vị mốc giới ngày 27/7/2022. - Thời gian thực hiện dự án 2021-2025	
94	Phòng khám đa khoa Lĩnh Nam (G2/CCKV2)	DYT	UBND quận Hoàng Mai	0,4		Hoàng Mai	Lĩnh Nam	- Quyết định số 3864/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án - Bản định vị mốc giới ngày 20/5/2020 - Thời gian thực hiện dự án 2018-2025.	
95	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện kính mắt Hà Nội	DYT	Công ty CP Kính mắt HN	0,79		Hoàng Mai	Tương Mai, Hoàng Văn Thụ	- Quyết định số 2251/QĐ-UB ngày 26/11/2008 của UBND Thành phố v/v thu hồi 7.982 m2 đất tại Khu đô thị Đền Lừ, phường Tương Mai và phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai; giao cho Công ty CP Kính mắt Hà Nội thuê để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện tư nhân chuyên khoa mắt Hà Nội. - Thông báo số 345/TB-VP ngày 31/7/2023 của Văn phòng UBND Thành phố về Kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố tại cuộc họp về kết quả kiểm tra, rà soát việc thực hiện các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất, chậm triển khai trên địa bàn quận Hoàng Mai theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Thành phố ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố Hà Nội. - Biên bản định vị thửa đất - Diện tích chưa hoàn thành GPMB là 76,7m2	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
96	Khu đô thị mới Thịnh Liệt	ODT	Công ty TNHH MTV nhà ở và đô thị Licogi	35,16		Hoàng Mai	Thịnh Liệt, Tương Mai, Hoàng Văn Thụ	- Quyết định số 4930/QĐ-UB ngày 10/8/2004 của UBND Thành phố về việc thu hồi 351.618 m2 đất tại các phường Tương Mai, Hoàng Văn Thụ, Thịnh Liệt thuộc quận Hoàng Mai; tạm giao cho Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng (Bộ XD) để tổ chức điều tra lập phương án giải phóng mặt bằng, chuẩn bị triển khai Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới Thịnh Liệt. - Quyết định số 3649/QĐ-UBND ngày 17/9/2007 của UBND Thành phố cho phép Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng (Bộ XD) sử dụng chính thức 351.618m2 tại các phường Thịnh Liệt, Tương Mai, Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai để thực hiện Dự án khu đô thị mới Thịnh Liệt. - Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Thịnh Liệt, tỷ lệ 1/500 - Quyết định số 6429/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Công văn số 1769/KH&ĐT-ĐT ngày 13/4/2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư về việc rà soát và tham gia thẩm định việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại các phường Thịnh Liệt, Tương Mai, Hoàng Văn Thụ quận Hoàng Mai. - Công văn số 1671/UBND-QLĐT ngày 03/7/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc rà soát và tham gia thẩm định việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại các phường Thịnh Liệt, Tương Mai, Hoàng Văn Thụ quận Hoàng Mai, Hà Nội. - Diện tích chưa hoàn thành GPMB là 32.317,77m2 gồm: 12.490m2 tại phường Thịnh Liệt, 18.501m2 tại phường Tương Mai 17.788,67m2 và tại phường Hoàng Văn Thụ 2039,1m2. - Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành dự án đến 2027	
97	GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm (giai đoạn I)	ODT	UBND quận Hoàng Mai	4,3		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND thành phố về việc giao 43.944m2 đất tại phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng cho UBND quận Hoàng Mai để thực hiện dự án GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật các ô đất để đấu giá quyền sử dụng đất trong Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm (giai đoạn I). - Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND thành phố về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Quyết định số 3480/QĐ-UBND ngày 03/07/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án xây dựng nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu TT4 thuộc Khu đô thị Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai - Giai đoạn I. - Quyết định số 3495/QĐ-UBND ngày 04/07/2024 của UBND thành phố về việc đấu giá QSDĐ để thực hiện dự án xây dựng nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu TT4 thuộc Khu đô thị Nam hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai - Giai đoạn I.	
98	Dự án đầu tư xây dựng nhà tái định cư	ODT	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hà Nội.	2,52		Hoàng Mai	Trần Phú	- Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư: Xây dựng nhà tái định cư tại phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội (phục vụ công tác GPMB Công viên tuổi trẻ Thủ đô). - Văn bản số 1512/UBND-ĐT ngày 23/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà tái định cư phường Trần Phú. - Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư: Xây dựng nhà tái định cư tại phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội (phục vụ GPMB Công viên Tuổi trẻ Thủ đô). - Bản định vị tọa độ mốc giới.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
99	Dự án nhà ở xã hội cao tầng Vĩnh Hưng	ODT	Công ty CP đầu tư kinh doanh bất động sản và thương mại Vĩnh Hưng và Công ty TNHH Hòa Bình	0,4516		Hoàng Mai	Thanh Trì	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 2895/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội. - Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội cao tầng Vĩnh Hưng, tỷ lệ 1/500, địa điểm: số 4-6-8 ngõ 321 phố Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AĐ 493558 được UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 13/3/2007.	
100	GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật ô đất đấu giá F1/ODK5, phường Vĩnh Hưng	ODT	UBND quận Hoàng Mai	0,24		Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Quyết định 2490/QĐ-UBND ngày 16/05/2019 của UBND Thành phố về việc thu hồi diện tích 2,387 m2 đất tại phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai do Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng giao thông Thăng Long quản lý, sử dụng nhưng vi phạm Luật Đất đai. - Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND quận Hoàng Mai phê duyệt chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công ngân sách quận (phụ lục 34). - Quyết định số 4956/QĐ-UBND ngày 9/12/2022 của UBND thành phố về quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố về đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án xây dựng nhà ở tại ô F1/ODK5, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai. - Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 5/11/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất và giá khởi điểm đấu giá QSDĐ để xây dựng nhà ở tại ô F1/ODK5, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai. - Thời gian thực hiện dự án 2021-2025.	
101	Dự án Cải tạo xây dựng lại khu tập thể Dịch vụ vận tải đường sắt tại số 01 phố Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	ODT	Liên danh Công ty cổ phần dịch vụ vận tải đường sắt-Công ty cổ phần đầu tư xây dựng phát triển kiến trúc Hà Nội	0,15		Hoàng Mai	Thịnh Liệt	- Văn bản 7925/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22 /10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án Cải tạo, xây dựng lại khu tập thể dịch vụ vận tải Đường sắt tại số 1 phố Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai - Quyết định 1614/QĐ-UBND điều chỉnh ngày 26/3/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Bản định vị tọa độ mốc ngày 10/11/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thời gian thực hiện dự án Quý II/2021- Quý IV/2026	
102	Xây dựng khu tái định cư và nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu B10/ODK3, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai	ODT	UBND quận Hoàng Mai	0,7347		Hoàng Mai	Yên Sở	- Quyết định số 6817/QĐ-UBND ngày 29/12/2009 của UBND Thành phố về việc thu hồi 7.347m2 đất tại phường Yên Sở, quận Hoàng Mai; giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý duy tu hạ tầng đô thị quận Hoàng Mai để thực hiện việc bồi thường , hỗ trợ GPMB tạo quỹ đất sạch thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư - Quyết định số 6342/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. - Quyết định số 5072/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng khu tái định cư và nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu B10/ODK3, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Tờ trình số 83/TTr- UBND ngày 19/4/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án: Xây dựng khu tái định cư và nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu B10/ODK3, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Công văn số 7616/SXD-QLXD ngày 17/9/2024 của Sở Xây Dựng về việc phúc đáp văn bản số 2668/UBND-BQLĐ ngày 23/8/2024 của UBND quận Hoàng Mai cam kết tiến độ thực hiện dự án Xây dựng khu tái định cư và nhà ở thấp tầng tại ô đất ký hiệu B10/ODK3, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai. - Diện tích chưa hoàn thành GPMB 57,2 m2	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó Diện tích đất thu hồi (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
						Địa danh quận	Địa danh phường		
103	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu đô thị mới Đại Kim – Định Công trên địa bàn phường Đại Kim, Định Công (24 ha)	ODT	Công ty CP KDPT nhà và đô thị Hà Nội	23,62		Hoàng Mai	Đại Kim; Định Công	- Quyết định số 963/QĐ-11g ngày 22/10/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu hồi 236.243m2 đất bao gồm 172.840m2 đất thuộc địa bàn xã Đại Kim và 63.403m2 đất thuộc địa bàn xã Định Công, huyện Thanh Trì giao cho Công ty KDPT nhà Thanh Trì (nay là Công ty Cổ phần KDPT nhà và Đô thị Hà Nội) để đầu tư xây dựng khu đô thị mới Đại Kim - Định Công. - Quyết định số 4750/QĐ-UBND ngày 18/11/1998 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 963/QĐ-TTg ngày 22/10/1998 của Thủ tướng Chính phủ. - Thông báo số 345/TB-VP ngày 31/7/2023 của Văn phòng UBND Thành phố về Kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố tại cuộc họp về kết quả kiểm tra, rà soát việc thực hiện các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất, chậm triển khai trên địa bàn quận Hoàng Mai theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Thành phố ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố Hà Nội. - Diện tích còn lại chưa GPMB là 393,7 m2	
104	Đầu tư xây dựng Khu đô thị Tây Nam hồ Linh Đàm	ODT	Tổng HUD	49,28		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 25/9/2007 của UBND Thành phố về việc thu hồi 492.841m2 đất tại cụm Bàng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai và thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì; giao cho Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD (Bộ Xây dựng) để đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Tây Nam hồ Linh Đàm. - Thông báo số 345/TB-VP ngày 31/7/2023 của Văn phòng UBND Thành phố về Kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố tại cuộc họp về kết quả kiểm tra, rà soát việc thực hiện các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất, chậm triển khai trên địa bàn quận Hoàng Mai theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Thành phố ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố Hà Nội. - Diện tích chưa hoàn thành GPMB là 18.178m2 tại quận Hoàng Mai	
105	Dự án xây dựng nhà ở bán cho cán bộ, chiến sỹ công an quận Hoàng Mai	ODT	Công ty TNHH XDCT Hoàng Hà	2,1		Hoàng Mai	Thanh Trì	- Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 04/06/2009 của UBND Thành phố về việc thu hồi 20.988m2 đất tại phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai giao cho Công ty TNHH xây dựng công trình Hoàng Hà để xây dựng Khu nhà ở bán cho cán bộ, chiến sỹ công an quận Hoàng Mai. - Thông báo số 345/TB-VP ngày 31/7/2023 của Văn phòng UBND Thành phố về Kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố tại cuộc họp về kết quả kiểm tra, rà soát việc thực hiện các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất, chậm triển khai trên địa bàn quận Hoàng Mai theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Thành phố ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố Hà Nội. - Diện tích chưa hoàn thành GPMB là 1.725m2 - Thời gian thực hiện sau 12 tháng kể từ ngày nhận bàn giao đất trên thực địa	
106	Dự án đấu giá các ô đất xen kẹt còn lại chưa giao TĐC thuộc dự án vành đai 3 và cầu Thanh Trì	ODT	UBND quận Hoàng Mai	1,3		Hoàng Mai	Hoàng Liệt, Trần Phú, Lĩnh Nam, Yên Sở	- Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND Thành phố Đầu giá quyền sử dụng đất năm 2021 và giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. - Các Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 31/12/2021, số 199, 200, 201/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thu hồi đất tại Khu tái định cư X3, X4, X2A, X2B phục vụ xây dựng cầu Thanh Trì và đoạn tuyến Nam Vành đai 3, giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng đất theo quy định. - Văn bản 7060/STNMT-QHKHSĐĐ ngày 28/8/2024 của Sở Tài nguyên Môi trường về việc UBND quận HM đề xuất phương án sử dụng đất đối với 13.607,6m2 đất tại 04 khu tái định cư trên địa bàn các phường Yên Sở, Trần Phú, Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
107	Ô đất ký hiệu CC3 thuộc quy hoạch H2-3	TMD	UBND quận Hoàng Mai	0,0199		Hoàng Mai	Hoàng Liệt	- Thông báo số 262/TB-VP ngày 05/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Dương Đức Tuấn Tại cuộc họp về xem xét bàn giao các ô đất trường học, công cộng tại các khu đô thị do Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) làm chủ đầu tư trên địa bàn quận Hoàng Mai. - Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Hoàng Mai về việc tiếp nhận, quản lý 19 ô đất nhận bàn giao từ Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD). - Quyết định số 4914/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 5.234,8 m2 đất tại các ô đất ký hiệu ĐX 3, CX4 và một phần ô đất ký hiệu CC3 thuộc khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai; giao cho UBND quận Hoàng Mai để quản lý, lập chống lấn chiếm và lập phương án sử dụng theo quy định của Luật Đất đai.	
108	Dự án bãi đỗ xe, trung tâm thương mại Hoàng Mai Giáp Bát	TMD	Liên danh: Công ty cổ phần Xuân Nam Việt và Công ty TNHH Cơ khí chế tạo và dịch vụ tổng hợp 27-7	6,06		Hoàng Mai	Đại Kim, Thịnh Liệt	- Thông báo số 938/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND Thành phố về kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố đồng ý cho Công ty cổ phần Xuân Nam Việt và Công ty TNHH Cơ khí chế tạo và dịch vụ tổng hợp 27-7 liên danh thực hiện việc thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để đề xuất Dự án. - Quyết định số 3209/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Mã số dự án: 4211081208 chứng nhận lần đầu ngày 16/5/2024, chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 03/6/2024, điều chỉnh tên dự án thành: Bãi đỗ xe, trung tâm thương mại Hoàng Mai Giáp Bát. - Bản định vị mốc giới ngày 26/6/2018. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2024	
109	Giải phóng mặt bằng và phục dựng chùa Đồng	TON	UBND quận Hoàng Mai	0,33		Hoàng Mai	Thanh Trì	- Quyết định số 6391/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. - Quyết định số 6740/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND Thành phố về việc giao 3.094,6 m2 đất tại phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng (giai đoạn 1) cho UBND quận Hoàng Mai để thực hiện dự án. - Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. - Bản vị trí tọa độ mốc giới - Thời gian thực hiện dự án 2021-2023	
110	Trụ sở làm việc công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai thuộc Công an thành phố Hà Nội	CAN	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội thành phố Hà Nội	0,33	0,33	Hoàng Mai	Đại Kim	- Quyết định số 6260/QĐ-UBND ngày 15/11/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định số 122/QĐ-SXD ngày 01/3/2024 của Sở Xây dựng về việc Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án xây dựng trụ sở làm việc Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai thuộc Công an thành phố Hà Nội - Bản định vị tọa độ mốc - Thời gian thực hiện dự án : Hoàn thành năm 2025	
111	Trụ sở làm việc công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai thuộc Công an thành phố Hà Nội	CAN	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội thành phố Hà Nội	0,47	0,47	Hoàng Mai	Vĩnh Hưng	- Quyết định số 6259/QĐ-UBND ngày 15/11/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định 121/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của Sở xây dựng về việc Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Xây dựng trụ sở làm việc Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai thuộc Công an thành phố Hà Nội - Hồ sơ diện tích - Thời gian thực hiện dự án : Hoàn thành năm 2025.	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Đại diện cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó	Vị trí		Căn cứ pháp lý (Ghi rõ số, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)	Ghi chú
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường		
2	Các công trình, dự án đã có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 02 năm trở lên (được cập nhật xác định lần đầu vào thời điểm từ năm 2024 trở về trước) được tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Đất đai								
II	Các công trình, dự án đăng ký mới			34,35	2,08				
112	Dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu di dân Đền Lừ III và đấu giá quyền sử dụng đất	ODT	UBND quận Hoàng Mai	1		Hoàng Mai	Tân Mai, Hoàng Văn Thụ	- Quyết định số 6604/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu di dân Đền Lừ III và đấu giá quyền sử dụng đất. - Văn bản số 4069/UBND-TTPTQĐ ngày 20/12/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc đề xuất triển khai Dự án tại ô đất ký hiệu ĐCCTP thuộc Quy hoạch chi tiết khu di dân Đền Lừ III, quận Hoàng Mai.	
113	Quy đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý để thực hiện đấu giá cho thuê sản xuất nông nghiệp trên địa bàn quận Hoàng Mai năm 2025.	BHK, NTS	UBND quận Hoàng Mai	30,61		Hoàng Mai	Lĩnh Nam, Thanh Trì, Trần Phú	- Công văn số 3442/UBND-TNMT ngày 04/11/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc tổ chức đấu giá cho các hộ gia đình, cá nhân thuê quyền sử dụng đất quỹ đất nông nghiệp do UBND phường quản lý. - Văn bản số 355/UBND-ĐC ngày 02/12/2024 của UBND phường Trần Phú về việc rà soát bổ sung khu đất đề xuất đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp do UBND phường quản lý	
114	Dự án trụ sở làm việc và cơ sở kinh doanh tại số 109 phố Tân Mai, phường Tân Mai	TMD	Hợp tác xã Công nghiệp Giải phóng	0,08		Hoàng Mai	Phường Tân Mai	- Quyết định cho thuê đất số 1696/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của UBND thành phố Hà Nội. - Quyết định chủ trương đầu tư số 3546/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội.	
115	Quy đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý để thực hiện đấu giá cho thuê sản xuất nông nghiệp trên địa bàn quận Hoàng Mai năm 2025.	BHK, NTS	UBND quận Hoàng Mai	0,5772		Hoàng Mai	Trần Phú	- Công văn số 3442/UBND-TNMT ngày 04/11/2024 của UBND quận Hoàng Mai về việc tổ chức đấu giá cho các hộ gia đình, cá nhân thuê quyền sử dụng đất quỹ đất nông nghiệp do UBND phường quản lý. - Văn bản số 355/UBND-ĐC ngày 02/12/2024 của UBND phường Trần Phú về việc rà soát bổ sung khu đất đề xuất đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp do UBND phường quản lý	
116	Dự án đường dây 220 kV Long Biên -Mai Động	DNL	BQLDA các công trình điện Miền Bắc	2,08	2,08	Hoàng Mai	Thanh Trì, Lĩnh Nam, Vĩnh Hưng, Hoàng Văn Thụ	- Công văn số 7674/NPMB-ĐB ban quản lý dự án các công trình điện Miền Bắc ngày 30/9/2024 về việc đăng ký kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2024 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 dự án đường dây 220kV Long Biên - Mai Động	